

TỈNH ỦY - HĐND - UBND - UBMTTQVN
TỈNH ĐỒNG NAI

324.259 707 1
ĐC
Đ 103 H



**ĐẠI HỘI
THI ĐUA YÊU NƯỚC
TỈNH ĐỒNG NAI
LẦN THỨ IV
(2005 - 2010)**



NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

TỈNH ỦY - HĐND - UBND - UBMTTQVN
TỈNH ĐỒNG NAI

D 103 H

ĐẠI HỘI
THI ĐUA YÊU NƯỚC
TỈNH ĐỒNG NAI
LẦN THỨ IV
(2005 - 2010)

2015/BC/VL

000961

THƯ VIỆN
TỈNH ĐỒNG NAI



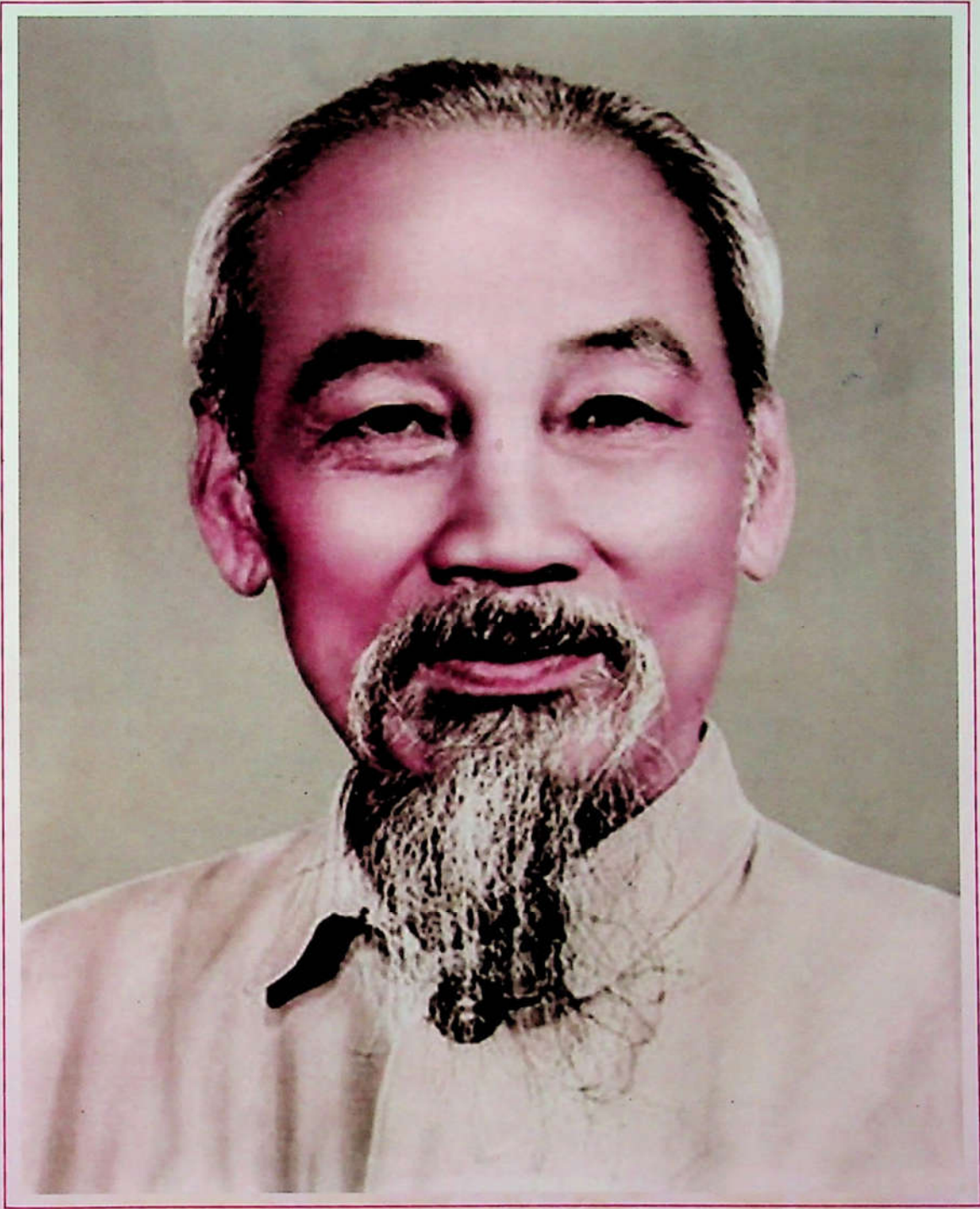
NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

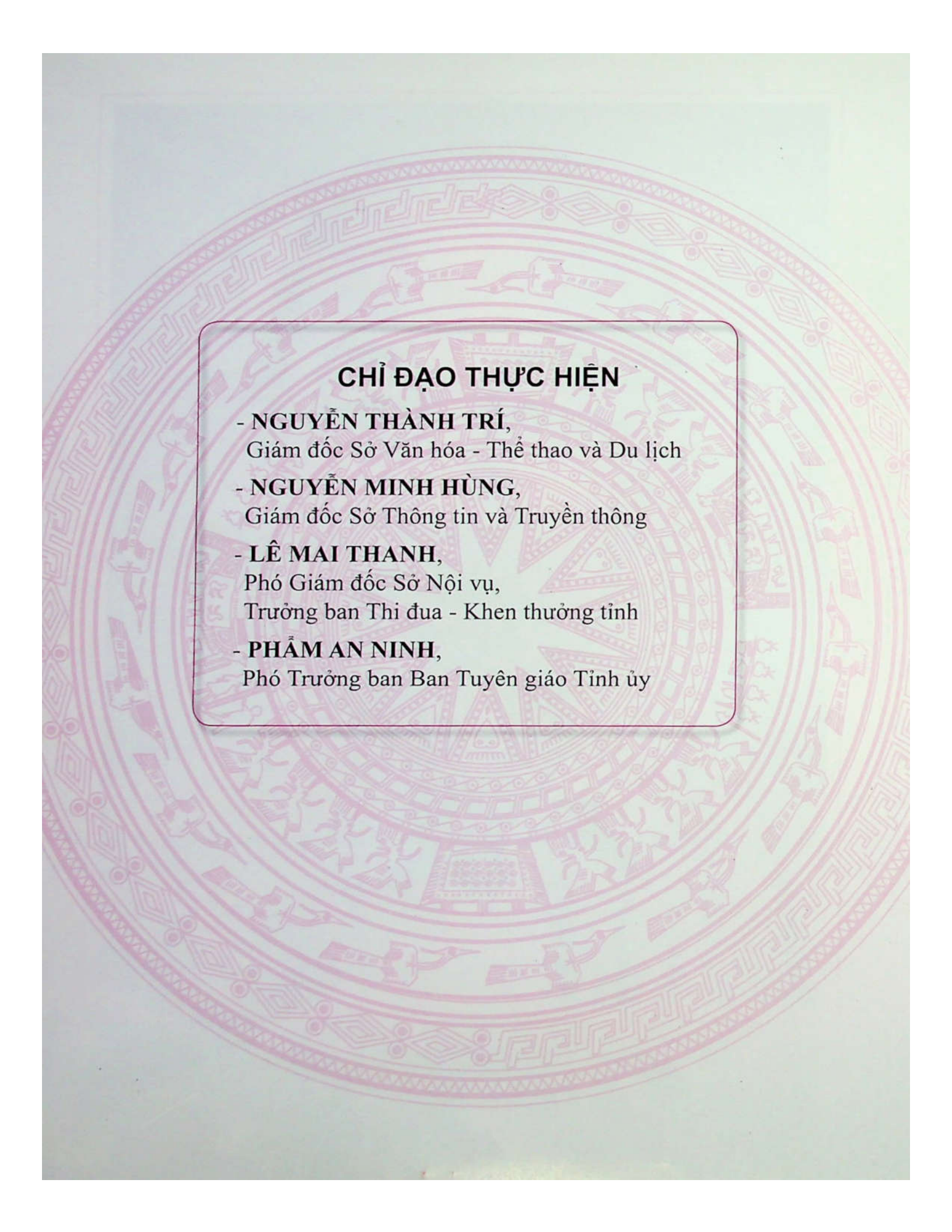
140873

“Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh







CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

- **NGUYỄN THÀNH TRÍ,**
Giám đốc Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch
- **NGUYỄN MINH HÙNG,**
Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông
- **LÊ MAI THANH,**
Phó Giám đốc Sở Nội vụ,
Trưởng ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh
- **PHẠM AN NINH,**
Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy



PHẦN I **VĂN KIẾN ĐẠI HỘI**



BÁO CÁO

TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC 5 NĂM (2005-2010) VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG 5 NĂM (2010-2015)

Phần thứ nhất:

KẾT QUẢ PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC VÀ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG 5 NĂM (2005-2010)

Trong những năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Đồng Nai đã nỗ lực phấn đấu giành được nhiều thành tựu quan trọng trong sự nghiệp đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, từ sau Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh lần thứ III (năm 2005) đến nay phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh có sự đổi mới về nội dung và hình thức, mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VIII trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng...

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC, CHỈ ĐẠO PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC 5 NĂM (2005-2010).

Quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 39-CT/TW của Bộ Chính trị và Thông tri số 37-TT/TU ngày 11/6/2004 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến; Thực hiện Phương hướng nhiệm vụ Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ III (2005) đã đề ra, các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, tổ chức thực hiện phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước và có những biện pháp tích cực nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

Trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng, Tỉnh ủy, UBND tỉnh yêu cầu Cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp khi triển khai tổ chức phong trào thi đua yêu nước phải chú trọng tính hiệu quả thiết thực của phong trào, hình thức, nội dung thi đua phải phù hợp, cụ thể, sát với chức năng nhiệm vụ được giao. Mỗi ngành, mỗi cấp, mỗi đơn vị đều căn cứ nhiệm vụ của mình để xác định mục tiêu thi đua cụ thể, phát động thi đua, đăng ký thi đua. Quá trình thi đua có kiểm tra, bình xét, khen thưởng theo đúng tinh thần Luật Thi đua, Khen thưởng. Quan tâm xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình thi đua hiệu quả ở các lĩnh vực hoạt động. Lồng ghép, kết hợp phong trào thi đua yêu nước với các phong trào đặc thù của từng ngành, từng địa phương, đơn vị trên nền tảng Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, phòng, chống tham nhũng, cải cách hành chính, toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể trong sạch, vững mạnh. Trong thi đua học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chú trọng thi đua làm theo và nêu gương (cấp trên nêu gương cho cấp dưới, thủ trưởng, người đứng đầu nêu gương cho cán bộ công nhân viên, đảng viên nêu gương cho quần chúng) người tốt, việc tốt.

Các phong trào thi đua tiêu biểu do tỉnh phát động được các ngành, các cấp và mọi tầng lớp nhân dân hưởng ứng tham gia tích cực, như: Thi đua lập thành tích thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra hàng năm về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng nhằm thiết thực chào mừng các ngày lễ lớn của dân tộc và địa phương; thi đua thực hiện thắng lợi bầu cử Quốc hội khóa XII; thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 310 năm Biên Hòa - Đồng Nai hình thành và phát triển; thi đua lập thành tích thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai trong nửa nhiệm kỳ còn lại; thi đua “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh năm 2009-2010; thi đua xây dựng quan hệ lao động lành mạnh trong các doanh nghiệp; thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng, Đại hội thi đua yêu nước các cấp và Đại lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội... Thi đua đã trở thành một trong những động lực thúc đẩy mọi tầng lớp nhân dân phát huy tinh thần tự lực tự cường, đoàn kết, nỗ lực, vượt khó, tích cực lao động sáng tạo, thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII Đảng bộ tỉnh đã đề ra.

Công tác triển khai thực hiện Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn liên quan được chú trọng. Việc ban hành Quy định, tiêu chí, hướng dẫn khen thưởng cụ thể, rõ ràng, bám sát thực tiễn, đúng luật đã tạo điều kiện thuận lợi cho các ban, ngành, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức phong trào thi đua, bình xét khen thưởng. Ngoài việc ban hành các tiêu chí, hướng dẫn khen thưởng thường xuyên, tỉnh Đồng Nai còn quan tâm ban hành các tiêu chí khen thưởng chuyên đề như: Quy định về khen thưởng

đối với các tác giả, nhóm tác giả và cơ quan báo chí có thành tích tuyên truyền, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai; tiêu chí thi đua trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo chủ đề: “Xây dựng quan hệ lao động lành mạnh trong các doanh nghiệp” nhằm góp phần hạn chế đình công; tiêu chí khen thưởng đối với kiều bào có những đóng góp thiết thực và hiệu quả trong các lĩnh vực kinh tế, khoa học công nghệ, y tế, giáo dục, văn hóa xã hội của tỉnh; tiêu chí bình xét doanh nghiệp, doanh nhân xuất sắc...

Để phong trào thi đua được duy trì thường xuyên liên tục, phát triển ngày càng sâu rộng và toàn diện, từ năm 2007 UBND tỉnh đã triển khai việc tổ chức hoạt động cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh. Thông qua hoạt động cụm, khối thi đua; việc ký kết giao ước thi đua, đăng ký thi đua, xây dựng quy chế thi đua, tiêu chí thi đua, chấm điểm, bình xét thi đua của từng cụm, khối được các cấp các ngành quan tâm thực hiện nghiêm túc, tạo sự chuyển biến tích cực trong tổ chức phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh.

Các đơn vị, địa phương cũng đã triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, của cụm, khối thi đua đến từng đơn vị cơ sở trực thuộc, với những nội dung, mục tiêu cụ thể, phù hợp gắn liền với chức năng, nhiệm vụ được giao, tạo khí thế thi đua rộng khắp trên địa bàn tỉnh.

Công tác củng cố, kiện toàn, nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, luôn được Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp quan tâm thực hiện tốt. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phát huy được vai trò tích cực trong việc tham mưu, tư vấn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc tổ chức phong trào thi đua, bình xét khen thưởng, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

Nhìn chung, trong 5 năm qua (2005- 2010) công tác chỉ đạo tổ chức phong trào thi đua yêu nước được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện kịp thời, sát với thực tiễn, toàn diện bao quát các lĩnh vực, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác thi đua khen thưởng, mang lại hiệu quả thiết thực và góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của tỉnh, tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo.

II. KẾT QUẢ THI ĐUA TRÊN CÁC LĨNH VỰC:

1. Trên lĩnh vực kinh tế:

Trong 5 năm qua, bên cạnh những thuận lợi cơ bản và những thành tựu đạt được trong 25 năm đổi mới của đất nước, Đồng Nai cũng gặp không ít khó khăn, thách thức, đó là tình hình thiên tai, dịch bệnh, giá cả thị trường diễn biến phức tạp, sự hạn chế về

chất lượng nguồn nhân lực, trình độ công nghệ, về kết cấu hạ tầng, tình trạng ô nhiễm môi trường và đặc biệt là cuộc khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế toàn cầu năm 2008 đã ảnh hưởng rất lớn đến kết quả phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Song với sự tập trung cao, phối hợp tốt trong chỉ đạo điều hành của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, sự nỗ lực của các doanh nghiệp trong và ngoài nước và toàn thể nhân dân trong phong trào thi đua yêu nước, đã tạo sự chuyển biến tích cực về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Các cấp, các ngành đã tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế, phát động mạnh mẽ phong trào thi đua hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao hàng năm, thi đua làm kinh tế giỏi, làm giàu chính đáng cho bản thân, cho cộng đồng đã góp phần tích cực thúc đẩy phát triển kinh tế của địa phương, với tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng định hướng và từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) tăng bình quân 13,2%/năm, cao gấp 1,5 lần mức tăng trưởng của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và gấp 1,9 lần mức tăng chung của cả nước; trong đó ngành công nghiệp, xây dựng tăng 14,4%/năm, dịch vụ tăng 14,9%/năm, nông lâm nghiệp thủy sản tăng 4,6%/năm.

GDP bình quân đầu người (theo giá thực tế) đến năm 2010 đạt 29,6 triệu đồng (tương đương 1.629 USD) tăng gấp 2,1 lần năm 2005 và vượt mục tiêu nghị quyết (mục tiêu nghị quyết là 29,4 triệu đồng).

Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực, đúng định hướng và đạt mục tiêu đề ra. Cơ cấu GDP theo ngành được chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp - xây dựng từ 57% năm 2005 lên 57,2% năm 2010; dịch vụ từ 28% lên 34,1% và giảm ngành nông, lâm, thủy từ 14,9% còn 8,7% vào năm 2010.

Tổng thu ngân sách 5 năm đạt trên 63,3 ngàn tỷ đồng, tăng bình quân 12,1%/năm, tỷ lệ thu ngân sách trên GDP hàng năm là 23%. Tổng chi ngân sách 5 năm đạt trên 28,6 ngàn tỷ đồng, tăng bình quân 10,7%/năm, trong đó chi đầu tư phát triển chiếm tỷ trọng trên 30%.

Các thành phần kinh tế tiếp tục có bước phát triển. Kinh tế Nhà nước được tăng cường. Kinh tế hợp tác và hợp tác xã phát triển nhiều hình thức đa dạng, đổi mới về mô hình và phương thức hoạt động. Kinh tế dân doanh phát triển nhanh cả về số lượng, cơ cấu ngành nghề và hoạt động có hiệu quả trên nhiều lĩnh vực. Khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tiếp tục phát triển mạnh, thúc đẩy quá trình nâng cao trình độ công nghệ, trình độ quản lý và năng lực cạnh tranh, là bộ phận quan trọng đóng góp vào sự phát triển kinh tế và thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh.

Môi trường kinh doanh và môi trường đầu tư được cải thiện, quyền tự do kinh doanh của doanh nghiệp và của người dân theo quy định pháp luật được đảm bảo tốt hơn.

Quan hệ hợp tác phát triển kinh tế giữa tỉnh Đồng Nai với các địa phương trong nước và hợp tác quốc tế được mở rộng, tạo điều kiện liên kết phát huy thế mạnh từng địa phương và học tập kinh nghiệm lẫn nhau.

1.1 Kết quả phong trào thi đua trên các lĩnh vực: công nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải, khoa học, công nghệ và bưu chính viễn thông.

Phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo với năng suất cao, chất lượng tốt, đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất... 5 năm qua, đã thu hút hàng trăm ngàn lượt người hăng say lao động, đóng góp công sức cho sự phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh nhà. Nhiều tập thể, cá nhân đã phấn đấu đạt các danh hiệu thi đua lao động giỏi, chiến sĩ thi đua các cấp. Phong trào đã góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, năng suất lao động, hiệu quả công tác trong công nhân, viên chức và người lao động.

- **Lĩnh vực công nghiệp:** Nội dung và mục tiêu thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, hướng tới bảo đảm hài hòa 3 lợi ích “Lợi ích Nhà nước - lợi ích doanh nghiệp - lợi ích người lao động” đã được sự ủng hộ của người sử dụng lao động, phát huy được tính năng động, sáng tạo trong điều hành, quản lý, kinh doanh, lao động sản xuất của mỗi cá nhân và từng tập thể góp phần cùng các doanh nghiệp ổn định, phát triển sản xuất, bảo đảm việc làm, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách Nhà nước hàng năm đều tăng. Để đạt được mục tiêu phong trào thi đua, các công đoàn cơ sở đã chủ động phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức cho công nhân viên chức lao động thi đua nâng cao trình độ tay nghề, rèn luyện tác phong công nghiệp, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật... Phong trào này đã động viên, lôi cuốn công nhân, viên chức và người lao động công hiến khả năng và trách nhiệm của mình đưa ra sáng tạo, sáng kiến, tiết kiệm, hợp lý hóa sản xuất, nâng cao năng suất - chất lượng - hiệu quả trong sản xuất kinh doanh cũng như trong công tác chuyên môn. Điển hình của phong trào này là phong trào “Ôn lý thuyết, luyện tay nghề, thi thợ giỏi” của công nhân lao động Tổng công ty Cao su Đồng Nai; phong trào “Phá kỷ lục” của công nhân lao động Công ty Caesar; các phong trào thi đua cải tiến mẫu mã, chất lượng sản phẩm của công nhân lao động Công ty May Đồng Tiến, May Đồng Nai, cổ phần Gốm Việt Thành; phong trào “Chiến dịch chất lượng” của công nhân lao động Công ty United Sweatherts... Thông qua phong trào thi đua, nhiều sản phẩm của người lao động tạo nên đã được người tiêu dùng đánh giá cao, như sản phẩm Vina Cà phê, Hạt điều Donafood, Giày dép Bình Tiên, Gốm Việt Thành... Doanh nhân, doanh nghiệp xuất sắc tiêu biểu trên

địa bàn tỉnh Đồng Nai có anh Trần Bá Dương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Ô tô Trường Hải có tinh thần dám nghĩ, dám làm, có nhiều giải pháp năng động trong sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả, đưa doanh nghiệp ngày càng phát triển bền vững và có nhiều đóng góp tích cực cho xã hội trong 5 năm qua.

Cùng với phong trào thi đua Lao động giỏi, Lao động sáng tạo, phong trào đăng ký làm các công trình sản phẩm mới chào mừng các sự kiện chính trị của tỉnh và của đất nước đã đem lại hiệu quả thiết thực trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội. Điểm nổi bật của phong trào này không chỉ tạo đà cho sản xuất, kinh doanh phát triển mà đã góp phần quan trọng trong giải quyết việc làm cho người lao động, cải thiện điều kiện sống, sinh hoạt cho nhân dân, xây dựng cơ sở hạ tầng, chỉnh trang đô thị... Nhiều công trình ngoài giá trị kinh tế còn có ý nghĩa rất lớn về văn hóa, xã hội đáp ứng yêu cầu quốc kế, dân sinh trên phạm vi rộng.

Kết quả sản xuất công nghiệp phát triển khá, theo hướng hiện đại, năng lực sản xuất tăng mạnh. Giá trị sản xuất toàn ngành tăng bình quân 18%/năm, trong đó giá trị sản xuất của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỷ trọng 83,8%. Cơ cấu nội bộ ngành công nghiệp có sự dịch chuyển theo hướng tích cực với nhóm ngành công nghiệp chủ lực chiếm trên 70% giá trị sản xuất toàn ngành và đạt mức tăng trưởng 20%/năm, đồng thời phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao (sản xuất linh kiện điện tử, một số chi tiết của ô tô, máy nội soi, thiết bị y tế, mỹ phẩm... chất lượng cao).

Việc quy hoạch và phát triển các khu công nghiệp được đẩy mạnh và có hiệu quả. Trong 5 năm qua đã phát triển thêm 10 khu công nghiệp, nâng tổng số khu công nghiệp được thành lập trên địa bàn tỉnh đến nay là 29 khu với diện tích 9.076 ha. Về phát triển các cụm công nghiệp, đến cuối năm 2010 toàn tỉnh có 43 cụm công nghiệp được quy hoạch với tổng diện tích là 2.123 ha, trong đó có 2 cụm công nghiệp đã đầu tư hoàn thiện hạ tầng, 6 cụm công nghiệp đang đầu tư hạ tầng, số còn lại đang trong quá trình bồi thường giải phóng mặt bằng và lập thủ tục đầu tư. Các khu công nghiệp đóng vai trò quan trọng trong phát triển các ngành công nghiệp, tạo động lực cho quá trình đô thị hóa, phát triển dịch vụ; đồng thời tạo điều kiện đóng góp đáng kể vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- **Lĩnh vực xây dựng:** Trong 5 năm qua, thu hút đầu tư nước ngoài và trong nước tăng cao, tạo đà cho sự phát triển của các doanh nghiệp xây dựng cả về năng lực chuyên môn và giá trị sản lượng xây lắp thực hiện. Trong giai đoạn 2005-2010 nhiều doanh nghiệp của tỉnh trực tiếp thi công nhà cao tầng và một số công trình có yêu cầu cao về kỹ thuật kiến trúc, đó là tiên bộ rất lớn so với giai đoạn trước đây. Giá trị sản lượng xây lắp trong lĩnh vực xây dựng tăng trưởng bình quân 5 năm 2005-2010 là 11,6%/năm. Nhiều dự án sản xuất vật liệu xây dựng, các vật tư dùng trong trang trí nội

thất đã được cấp phép và triển khai thực hiện trong 5 năm qua làm đa dạng hóa sản phẩm trên thị trường, góp phần thay thế hàng hóa nhập khẩu.

- **Lĩnh vực giao thông - vận tải:** Đáp ứng nhu cầu vận tải hàng hóa và hành khách trên địa bàn. Các doanh nghiệp vận tải quan tâm đầu tư phương tiện và nâng cao chất lượng phục vụ, các tuyến xe buýt hoạt động có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu vận tải hàng hóa và hành khách trên địa bàn và phục vụ tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- **Lĩnh vực khoa học - công nghệ:** Hoạt động khoa học công nghệ có chuyển biến tích cực theo hướng gắn chặt hơn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh và công tác quản lý. Trong 5 năm 2005-2010, có nhiều hoạt động tạo hiệu ứng xã hội để thúc đẩy nghiên cứu và ứng dụng công nghệ đạt hiệu quả cao, như Hội thi Sáng tạo kỹ thuật; Hội thi Phát huy sáng kiến sáng tạo trong lao động và học tập; Hội thi Lãnh đạo xã phường giỏi ứng dụng Công nghệ - Thông tin; Hội thi Doanh nghiệp ứng dụng hiệu quả Công nghệ - Thông tin trong sản xuất và kinh doanh; và tổ chức tham dự các giải thưởng quốc gia với kết quả hằng năm đều có chỗ đứng trên sân khấu nhận giải, như năm 2007 có 05 giải pháp kỹ thuật đã đạt giải, gồm 02 giải ba và 03 giải khuyến khích, 08 đơn vị đạt giải thưởng chất lượng, 01 giải thưởng Vàng chất lượng. Sở Khoa học và Công nghệ được vinh danh là đơn vị duy nhất đạt giải Sao Khuê trong lĩnh vực hoạch định, thực thi chính sách phát triển công nghệ thông tin và công nghiệp phần mềm.

Ngoài giải thưởng quốc gia còn có giải thưởng quốc tế, như 01 Giải thưởng chất lượng Châu Á Thái Bình Dương, là 1 trong 10 đơn vị có cá nhân nhận được giải CIO xuất sắc nhất khu vực Đông Dương năm 2005, Giải thưởng thành tựu điện tử hóa xuất sắc nhất của Trung tâm Cơ hội số APEC, Cúp vàng Giải thưởng Công nghệ, Thông tin - Truyền thông Châu Á - Thái Bình Dương năm 2006. 02 sản phẩm, giải pháp về công nghệ thông tin tham gia giải APICTA năm 2008 tại Indonesia, trong đó giải pháp “Tích hợp công nghệ VSAT IP vào hạ tầng cáp thoại đưa Internet băng thông rộng về nông thôn” được giải Bạc và sản phẩm “Công cụ hỗ trợ quản lý Chất lượng an ninh thông tin” đứng thứ Ba (chỉ kém giải bạc 0,001 điểm). Đặc biệt trong năm 2009, tại APICTA 9 tổ chức tại Úc, sản phẩm “**Bộ công cụ hỗ trợ quản lý an ninh thông tin**” đã được vinh dự trao giải đặc biệt “Special Recognition” dành cho sản phẩm mới có ý tưởng và hướng tiếp cận độc đáo, có khả năng cạnh tranh và phát triển thị trường trong khu vực. Những thành tích đạt được trong nước và khu vực, châu lục đã nâng cao hình ảnh và vị thế của Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai nói riêng và của tỉnh Đồng Nai nói chung trong cả nước, trên lĩnh vực khoa học công nghệ.

- **Lĩnh vực bưu chính viễn thông:** Việc đầu tư nâng cấp, lắp đặt thiết bị hiện đại, phát triển nhiều loại dịch vụ mới phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội và đời sống dân cư tăng mạnh. Dự kiến đến cuối năm 2010, mật độ điện thoại đạt 103 thuê

bao/100 dân, tăng gấp 4,3 lần năm 2005; mật độ sử dụng internet đạt 30 thuê bao/100 dân, tăng gấp 7,7 lần năm 2005.

- **Lĩnh vực thương mại, dịch vụ du lịch:** Lĩnh vực thương mại phát triển nhanh, nhiều siêu thị được xây dựng và đi vào hoạt động, thị trường bán lẻ được khai thác tốt, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân; tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tăng bình quân 26,9%/năm. Công tác xúc tiến thương mại được chú trọng, góp phần hỗ trợ các doanh nghiệp tìm kiếm và mở rộng thị trường. Hoạt động ngoại thương đã mở rộng thêm thị trường mới ở các nước thuộc châu Âu, châu Mỹ. Tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2010 đạt trên 7 tỷ USD (chiếm khoảng 10% tổng kim ngạch xuất khẩu cả nước), tăng bình quân 17,2%/năm (cao hơn so với 16,6% trong giai đoạn 5 năm trước); cơ cấu mặt hàng xuất khẩu tập trung chủ yếu vào mặt hàng công nghiệp với tỷ trọng chiếm trên 87%. Kim ngạch nhập khẩu tăng bình quân 12,2%/năm.

Hoạt động dịch vụ phát triển khá nhanh về quy mô, ngành nghề và thị trường với sự tham gia của các thành phần kinh tế. Giá trị tăng thêm tăng bình quân mỗi năm là 14,9% (cao hơn mức tăng trưởng GDP trên địa bàn), góp phần giải quyết việc làm cho trên 191 ngàn lao động và nâng tỷ trọng lao động làm việc trong các ngành dịch vụ đến năm 2010 chiếm 33,8% tổng lao động đang làm việc trong xã hội. Hoạt động du lịch có bước phát triển tương đối khá, một số sản phẩm du lịch mới đưa vào hoạt động góp phần làm phong phú và đa dạng loại hình du lịch. Hoạt động ngân hàng, tín dụng phát triển mạnh cả về số lượng, chất lượng, tham gia có hiệu quả việc đáp ứng nhu cầu vốn và điều tiết tiền tệ nền kinh tế.

1.2 Kết quả phong trào thi đua trên các lĩnh vực: sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp và phát triển nông thôn, bảo vệ tài nguyên, môi trường:

Thực hiện Nghị quyết lần thứ 7 khóa X của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông thôn và nông dân; chương trình phát triển cây, con chủ lực giai đoạn 2006 - 2010; các phong trào thi đua “Sản xuất kinh doanh giỏi”, Câu lạc bộ năng suất cao, kinh tế hợp tác, chuyên dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi ... được phát động rộng rãi trong nhân dân.

Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, hàng năm đã thu hút trên trăm ngàn hộ đăng ký tham gia, và có trên 80 ngàn hộ nông dân đạt tiêu chuẩn nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp; nhiều mô hình hợp tác xã, câu lạc bộ, tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, trang trại trồng trọt và chăn nuôi bước đầu hoạt động có hiệu quả, thu hút hàng ngàn hộ nông dân tham gia; các trang trại đã giải quyết việc làm ổn định cho một bộ phận lao động nông thôn. Phong trào giúp nhau giảm nghèo của các cấp Hội đã vận động các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi đóng góp vốn, cây, con, giống, phân bón và máy nông nghiệp với tổng trị giá hàng chục tỷ đồng, giúp các hộ nông dân nghèo thoát nghèo vươn lên có thu nhập khá;

những hoạt động đó đã góp phần cùng toàn tỉnh thực hiện tốt mục tiêu giảm nghèo hàng năm.

Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, chuyên dịch cơ cấu cây trồng nâng cao hiệu quả kinh tế và tăng thu nhập cho người lao động. Giá trị sản xuất tăng bình quân 5,6%/năm (cao hơn so với giai đoạn 5 năm trước). Hệ số sử dụng đất nông nghiệp tăng từ 1,27 lần năm 2005 lên 1,37 lần năm 2010; giá trị sản xuất bình quân 1 ha đất nông nghiệp năm 2010 là 49,8 triệu đồng tăng hơn 2,4 lần năm 2005. Hoạt động chăn nuôi phát triển theo hướng từng bước hiện đại, chủ yếu theo phương thức công nghiệp và bán công nghiệp; quy mô đàn gia súc, gia cầm hàng năm tăng. Công tác quản lý, chăm sóc, bảo vệ, phòng chống cháy rừng và trồng rừng được chú trọng; tỷ lệ che phủ cây xanh đến năm 2010 đạt 54,3%, trong đó tỷ lệ che phủ của rừng đạt 29,76%.

Phát triển nông nghiệp với nhiều thành phần kinh tế, trong đó khuyến khích phát triển kinh tế tập thể (HTX), kinh tế trang trại; quan hệ sản xuất từng bước được đổi mới phù hợp với sự phát triển sản xuất ở nông thôn; kinh tế trang trại và các tổ hợp tác xã sản xuất nông nghiệp đã từng bước hình thành và phát triển với mô hình sản xuất hàng hóa đa dạng, thu hút nhiều hộ nông dân tham gia: Mô hình Câu lạc bộ sản xuất cây bắp 10 tấn, Câu lạc bộ cây xoài, mô hình trồng nấm rơm... trở thành mô hình mới, cách làm hay được biểu dương, nhân rộng.

Công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất đai và tài nguyên khoáng sản ngày càng hiệu quả. Đến năm 2010 thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân, đạt tỷ lệ trên 95% diện tích cần cấp giấy. Hệ thống bản đồ, hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai từng bước được cập nhật, hoàn thiện. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp trong tỉnh được điều chỉnh đồng bộ, phân bổ hợp lý quỹ đất cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hoạt động điều tra, nghiên cứu, đánh giá tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản có nhiều tiên bộ. Quy hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh được công bố công khai và quản lý chặt chẽ. Từng bước thực hiện hiệu quả công tác cấp phép khai thác và phân công, phân cấp rõ hơn trong việc quản lý tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản.

Hệ thống xử lý nước thải tập trung cho các khu công nghiệp được đẩy mạnh đầu tư và đã đi vào hoạt động; đồng thời tập trung kiện toàn tổ chức, bộ máy các cơ quan quản lý môi trường, phát huy vai trò của lực lượng cảnh sát môi trường; nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ môi trường trong các cấp, các ngành, các tổ chức và các tầng lớp nhân dân. Chú trọng giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường ở các khu công nghiệp; thực hiện thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường ở các cơ sở sản xuất, đặc biệt là các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, các cơ sở sản xuất ở khu vực sông Thị Vải. Nhìn chung, công tác bảo vệ môi trường trong những năm qua

**THƯ VIỆN
TỈNH ĐỒNG NAI**

2015/8C/VL 000961

có nhiều tiến bộ, toàn tỉnh đã xử lý 100% chất thải y tế, 60% chất thải nguy hại, 80% rác thải sinh hoạt.

Diễn hình tiên tiến tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới, phải kể đến những tập thể như Hội Nông dân huyện Xuân Lộc nổi bật trong phong trào xây dựng câu lạc bộ năng suất cao, chuyển đổi cơ cấu cây trồng; Hội Nông dân huyện Trảng Bom và Long Thành đi đầu trong công tác vận động nông dân xây dựng nông thôn mới và hưởng ứng các phong trào thi đua... Những cá nhân sản xuất, kinh doanh giỏi, như ở huyện Tân Phú có anh Trần Hoàng Tuấn ở ấp 6B, xã Núi Tượng với 07 ha bưởi, 03 ha cam, 21 ha quýt lãi 02 tỷ đồng năm 2009, tạo việc làm cho 55 lao động thường xuyên, với thu nhập từ 1,8 triệu đồng - 2 triệu đồng/người/tháng. Ở huyện Định Quán có anh Đinh Công Tâm, Chủ nhiệm Câu lạc bộ xoài năng suất của xã Túc Trưng, đã hướng dẫn tích cực các thành viên Câu lạc bộ tích cực tham gia sản xuất, ứng dụng khoa học kỹ thuật tăng năng suất sản lượng cao với giá trị sản lượng hơn 100.000 triệu đồng/năm. Ở thị xã Long Khánh cũng có nhiều gương điển hình nông dân sản xuất giỏi, như anh Trương Thành Trung ở xã Xuân Tân, 10 năm liên tục đạt danh hiệu nông dân sản xuất giỏi cấp tỉnh; chị Nguyễn Thị Kim Xuân ở ấp Dưỡng Đường, xã Suối Tre 5 năm liền là nông dân sản xuất giỏi cấp tỉnh; anh Nguyễn Xuân Cừ ở ấp Núi Tung, xã Suối tre 6 năm liền là nông dân sản xuất giỏi cấp tỉnh, anh Nguyễn Thanh Hồng có những mô hình hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp. Ở huyện Xuân Lộc có ông Lý Phát Sinh ở xã Lang Minh, đạt danh hiệu Nông dân sản xuất lúa sáng tạo năm 2009; ông Nguyễn Thế Bảo, Chủ nhiệm Hợp tác xã Nông nghiệp, Dịch vụ, Thương mại và Du lịch Suối Lớn có những sáng tạo trong việc áp dụng kiến thức khoa học vào sản xuất, hỗ trợ nông dân trồng xoài trong vùng đạt năng suất cao. Ở huyện Thống Nhất có ông Đỗ Văn Cho ở xã Hưng Lộc, ông Phạm Văn Tài, ông Phạm Tiến Sĩ ở xã Gia Tân 1; ông Nguyễn Huy Hoàng, ông Nguyễn Văn Ngo ở xã Gia Tân 2... là những nông dân sản xuất giỏi nhiều năm liền.

Trong phong trào thi đua bảo vệ rừng, có 04 nhân viên kiểm lâm Tổ kiểm lâm cơ động 2, Hạt kiểm lâm Khu bảo tồn thiên nhiên Vĩnh Cừu thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn không ngại nguy hiểm, khó khăn chống trả với bọn lâm tặc để bảo vệ tài sản cho Nhà nước, trong đó có một viên chức dũng cảm bị bọn lâm tặc chém nhiều nhát dao gây thương tích nặng trong khi thi hành công vụ, đó là anh Thái Ngô Đức được UBND tỉnh tặng Bằng khen đột xuất.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

2.1 Kết quả phong trào thi đua trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Thực hiện đổi mới mạnh mẽ tư duy giáo dục theo hướng đào tạo con người có lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực. Nhằm mục đích

phát triển giáo dục và đào tạo một cách toàn diện, đồng bộ và có trọng điểm, ngành Giáo dục - Đào tạo đã chú trọng đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng các điển hình tiên tiến, thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động “Thi đua dạy tốt, học tốt”, “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” vừa là những giải pháp trung tâm vừa là động lực đẩy mạnh việc đổi mới quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục.

Kết quả hoạt động giáo dục - đào tạo được xã hội quan tâm và có bước phát triển, chất lượng giáo dục tiếp tục chuyển biến. Tỷ lệ học sinh huy động ra lớp hàng năm các cấp đạt khá (nhà trẻ 14%, mẫu giáo 82,4%, tiểu học 99,9%, trung học cơ sở 95,3%, trung học phổ thông 60,7%); tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đạt trên 85%; học sinh thi đỗ vào các trường cao đẳng, đại học đạt trên 20%. Việc thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục bước đầu được chú trọng, bình quân mỗi năm tăng thêm 4 trường ngoài công lập, nâng tỉ lệ học sinh ngoài công lập đến nay ở nhà trẻ đạt 45%, mẫu giáo 50%, tiểu học 1,5%, trung học cơ sở 3,5% và trung học phổ thông 35%. Công tác đào tạo nguồn nhân lực được chú trọng, số lượng cơ sở đào tạo (trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học), số lượng mã ngành đào tạo tăng; thực hiện nhiều phương thức đào tạo và mở rộng hình thức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của xã hội. Đến năm 2010 trên địa bàn tỉnh có 2 trường đại học, 9 trường cao đẳng, 6 trường trung cấp chuyên nghiệp và 80 cơ sở dạy nghề, với năng lực đào tạo trên 58 ngàn học viên (trong đó có 30 cơ sở được thành lập mới trong 5 năm qua).

Hàng năm, tỉnh Đồng Nai có từ 25 đến 30 học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi Quốc gia lớp 12; Đội tuyển giải toán bằng máy tính Casio luôn giữ vị trí Nhất và Nhì toàn đoàn của khu vực phía Nam; Giải Olympic truyền thống dành cho khối trường chuyên, tỉnh Đồng Nai luôn nằm trong top 5 trường dẫn đầu toàn quốc. Từ năm 2005 đến nay, tỉnh Đồng Nai đã có 12 học sinh đạt danh hiệu thủ khoa các kỳ thi tuyển sinh đại học, cao đẳng. Tại kỳ thi giải toán qua mạng Internet do Bộ Giáo dục - Đào tạo tổ chức lần đầu tiên năm 2008, tỉnh Đồng Nai đã xuất sắc đạt Cúp Vàng khối Trung học cơ sở và cúp Bạc khối Tiểu học (với 97 học sinh đạt giải); các em học sinh Trường chuyên Lương Thế Vinh tham gia cuộc thi thuyết trình với chủ đề “Ngôi trường thân thiện trong tương lai” do Singapore tổ chức và xuất sắc đạt được giải Nhất. Tại Hội thi Giáo viên Trung cấp chuyên nghiệp toàn quốc năm 2009, tỉnh Đồng Nai có 05 giáo viên được giải. Tỉnh Đồng Nai cũng luôn là một trong các tỉnh dẫn đầu về số huy chương đạt được tại giải Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc: Năm 2004 xếp hạng 10 toàn đoàn; năm 2008 xếp hạng 4 toàn đoàn; tại Giải Bóng đá Hội khỏe Phù Đổng Toàn quốc do Bộ Giáo dục - Đào tạo tổ chức ở tỉnh Hải Dương, đội bóng đá Tiểu học đã xuất sắc đạt Huy chương Bạc. Những năm gần đây, Trường Đại học Lạc Hồng có những mô hình mới, cách làm hay trong việc nâng cao chất lượng dạy và học và tham

gia các hoạt động xã hội. Đội tuyển Robocom Trường Đại học Lạc Hồng tham gia thi đấu, đạt chức vô địch Robocom Việt Nam năm 2010, đại diện toàn quốc tham dự Giải Robocom Quốc tế tổ chức tại Ai Cập.

2.2 Kết quả phong trào thi đua trên lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể thao: Hoạt động văn hóa, văn nghệ phát triển khá phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức và thể hiện bản sắc dân tộc, đáp ứng yêu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân, nhất là nhân dân ở vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc, vùng tập trung nhiều công nhân. Đã thực hiện tốt việc quy hoạch phát triển văn hóa gắn với việc xây dựng các thể chế và tăng cường đầu tư các trang thiết bị cần thiết cho cơ sở. Công tác bảo vệ và phát huy các giá trị di sản văn hóa (vật thể và phi vật thể) được chú trọng. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” từng bước đi vào chiều sâu, toàn tỉnh có trên 86% ấp, khu phố và trên 94% hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa (vượt mục tiêu nghị quyết về tỷ lệ hộ). Công tác thông tin truyền thông cổ động trực quan đạt kết quả tốt.

Hoạt động thể dục thể thao đạt một số thành tích quan trọng. Phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” phát triển mạnh. Công tác đào tạo đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên năng khiếu, vận động viên chuyên nghiệp được chú trọng, nhất là ở những bộ môn có thế mạnh của tỉnh. Về thể thao thành tích cao, Đồng Nai đăng cai 03 giải quốc tế và tham gia 31 giải thi đấu thể thao quốc tế (22 giải VĐV Đồng Nai thi đấu trong đội hình đội tuyển Việt Nam), giành 53HC các loại (19V, 17B, 17Đ). Đặc biệt năm 2009, tại giải vô địch Cầu mây thế giới diễn ra tại Malaysia, 3 VĐV Đồng Nai (Hải Thảo, Bích Thủy và Thúy An) trong đội hình đội tuyển nữ Cầu mây Việt Nam đã xuất sắc chiến thắng đội Thái Lan với tỷ số 2-1 trong trận chung kết, đoạt HCV thế giới đầu tiên (nội dung đồng đội, đội tuyển). Ở nội dung đội tuyển cả 3 VĐV tham gia giành Huy chương Bạc.

Hệ thống báo chí, phát thanh, truyền hình được đầu tư trang thiết bị, nâng cao chất lượng hoạt động. Các cơ quan báo, đài xây dựng khá phong phú về chương trình và chất lượng, góp phần tích cực trong việc giáo dục chính trị tư tưởng và định hướng dư luận xã hội. Công tác xuất bản có tiến bộ, ổn định được bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động. Điển hình tiên tiến trên lĩnh vực truyền hình, báo chí nổi bật là nhóm phóng viên Hồ Phan Thị Mộng Thu và Võ Lê Kiệt của Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai với phóng sự “Cảnh báo nạn bạo hành trẻ em” đã tạo hiệu ứng rất lớn đối với xã hội với ngành học mầm non, phóng sự đạt giải A Báo chí Quốc gia năm 2008, Huy chương Vàng Liên hoan Truyền hình Toàn quốc năm 2009.

2.3 Kết quả phong trào thi đua trên lĩnh vực chăm sóc sức khỏe nhân dân: 5 năm qua, ngành Y tế Đồng Nai liên tục phát triển và đạt được những thành tích đáng khích lệ, tương đối toàn diện trên các lĩnh vực: quản lý Nhà nước, đầu tư cơ sở hạ tầng, đào tạo thu hút nguồn lực, công tác y tế dự phòng, công tác chữa bệnh, tinh thần thái

độ phục vụ nhân dân của đội ngũ y, bác sĩ. Có được kết quả trên là do các cấp công đoàn trong ngành Y tế đã phối hợp tốt với chuyên môn tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ, công chức, viên chức trong ngành, trọng tâm là phong trào thi đua rèn luyện ý thức - học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Với sự lao động nghiêm túc và trách nhiệm của tập thể y, bác sĩ và công nhân, viên chức lao động trong ngành, công tác khám chữa bệnh, công tác y tế dự phòng, công tác kế hoạch hóa gia đình, công tác phòng chống dịch đã mang lại hạnh phúc cho nhiều người và gia đình. Tính đến hết năm 2009, có 100% xã, phường, thị trấn có trạm y tế, 95% xã phường đạt chuẩn quốc gia về y tế, 4 bác sĩ/1 vạn dân, giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng còn 15%... Tính đến nay, toàn ngành Y tế có 68 Thầy thuốc được phong tặng Thầy thuốc ưu tú, 03 Thầy thuốc được phong tặng danh hiệu Thầy thuốc nhân dân. Bệnh viện Đa khoa Khu vực Thống Nhất được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng III (2007), Bệnh viện Nhi Đồng Nai được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng III và nhiều tập thể, cá nhân khác được tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Y tế và UBND tỉnh Đồng Nai. Bác sĩ Ngô Đức Đễ, Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai được phong tặng danh hiệu Thầy thuốc ưu tú năm 2008, suốt 30 năm tận tụy với công việc, trực tiếp điều trị cứu sống hàng ngàn bệnh nhân, trong đó có rất nhiều trường hợp vô cùng hiểm nghèo. Tháng 6/2007, Bác sĩ Ngô Đức Đễ đã mổ thành công ca vỡ tim phức tạp, cứu sống bệnh nhân 52 tuổi, được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen đột xuất.

3. Kết quả các phong trào thi đua thực hiện chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh xã hội:

Bên cạnh nguồn lực to lớn chi từ ngân sách Nhà nước, sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của chính quyền đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” cũng được tuyên truyền sâu rộng, nhận được sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân và thu được kết quả thiết thực có ý nghĩa, góp phần vào Chương trình mục tiêu giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội của tỉnh trong 5 năm qua. Nội dung giúp đỡ người nghèo phong phú, đa dạng, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị và cá nhân, đã xuất hiện nhiều tổ chức, cá nhân có biện pháp giúp đỡ người nghèo như: xây dựng, sửa chữa nhà tình thương, trao học bổng, đồ dùng học tập... giúp người nghèo vươn lên trong cuộc sống. Cuộc vận động đã tạo sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội chăm lo cho người nghèo, thể hiện được chủ trương của Đảng, ý nguyện của nhân dân. Trong 5 năm từ năm 2005 - 2009 toàn tỉnh đã vận động đóng góp quỹ “Vì người nghèo” được **91 tỷ 800.000.000 đồng**. Trong đó đã xây dựng và bàn giao **9.268** căn nhà tình thương trị giá **87.853.749.000 đồng**, sửa chữa **972** căn trị giá **2.777.500.000 đồng**, hỗ trợ vốn **1.168.751.000 đồng**. Đến tháng 12 năm 2009 đã có 11/11 huyện, thị, thành phố được Ủy ban Trung ương MTTQ

Việt Nam công nhận hoàn thành xóa nhà dột nát cho người nghèo. Tiêu biểu trong phong trào này như: UBMTTQ thành phố Biên Hoà, UBMTTQ huyện Trảng Bom; UBMTTQ huyện Long Thành, UBMTTQ huyện Nhơn Trạch; UBMTTQ xã Xuân Tân, thị xã Long Khánh, bà Dương Thị Huệ - Chủ tịch UBMTTQ phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa; ông Lê Văn Ổ - Trưởng ban Ban công tác Mặt trận ấp 2 xã Bình Lộc, thị xã Long Khánh; bà Nguyễn Kim Liên - Phó Chủ tịch UBMTTQ xã Long Thọ, ông Đỗ Tấn Nửa - ấp 2, xã Phú Hữu, huyện Nhơn Trạch; ông Hồ Bích Long - Chủ tịch UBMTTQ xã Phước Tân, huyện Long Thành; ông Trần Mạnh Dũng - Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Trảng Bom; Thượng tọa Thích Pháp Cần - Trưởng ban đại diện Phật giáo huyện Tân Phú, Tu sĩ Nguyễn Mạnh Hoan - Ủy viên UBMTTQ huyện Thống Nhất, ông Bạch Đình Ứng - Chủ tịch UBMTTQ xã Mã Đà, huyện Vĩnh Cửu, ông Trần Văn Sử - Chủ tịch UBMTTQ xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, bà Phong Thị Cầu - Trưởng ban công tác Mặt trận ấp 4 xã Phú Ngọc, huyện Định Quán.

Cùng với việc đóng góp xây dựng quỹ vì người nghèo, 5 năm qua các tầng lớp nhân dân, các tổ chức, đơn vị đã ủng hộ các Chương trình giảm nghèo được lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 134, 135, các dự án hỗ trợ của Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Liên đoàn Lao động, Hội Cựu Chiến binh, Hội Chữ thập đỏ, Hội Liên hiệp Thanh niên, Hội Người mù, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức xã hội, các tôn giáo ... đã hỗ trợ cho các hộ nghèo, học sinh, sinh viên nghèo vay trên **100 tỷ đồng**; mua bảo hiểm y tế cho người nghèo, trợ cấp thường xuyên cho các đối tượng, miễn, giảm học phí và các khoản đóng góp khác cho học sinh, từ các chương trình... Giải quyết việc làm cho trên **420 ngàn** lao động, tuyển mới và đào tạo nghề **cho trên 320 ngàn** người.

Những kết quả của phong trào thi đua phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo đã góp phần giảm hộ nghèo năm 2005 từ 9,84% (theo chuẩn cũ) xuống còn 6,39 % (theo chuẩn nghèo mới) vào cuối năm 2009.

Công tác đền ơn đáp nghĩa và các hoạt động nhân đạo, từ thiện đã trở thành phong trào thi đua rộng khắp, nâng cao ý thức trách nhiệm, lòng yêu nước của mọi tầng lớp nhân dân. Phát huy truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, 5 năm qua, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa đã được các cấp Mặt trận và các tổ chức thành viên quan tâm phối hợp thực hiện tích cực và vận động toàn xã hội cùng tham gia, nổi bật trong phong trào là nhận phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng, xây tặng 90 căn nhà tình nghĩa và sửa chữa 985 căn nhà; chăm sóc, đỡ đầu 100% thương binh nặng và Mẹ Việt Nam Anh hùng tại cộng đồng, tôn tạo nghĩa trang liệt sĩ... Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” ở 3 cấp ngày càng tăng và sử dụng có hiệu quả. Năm năm qua, toàn tỉnh đã đóng góp quỹ **25 tỷ 286 triệu đồng** để chăm lo cho các gia đình chính sách. Kết quả của phong trào

“Đền ơn đáp nghĩa” đã khơi dậy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, huy động được các tầng lớp nhân dân tham gia từ cộng đồng dân cư, động viên và giúp đỡ các gia đình chính sách vươn lên trong cuộc sống. Duy trì và giữ vững 171/171 xã, phường làm tốt công tác thương binh liệt sĩ. Tiêu biểu trong phong trào này như: UBMTTQ huyện Cẩm Mỹ, UBMTTQ huyện Thống Nhất, UBMTTQ thị xã Long Khánh, UBMTTQ huyện Định Quán; UBMTTQ xã Phú Vinh, huyện Định Quán; UBMTTQ xã Mã Đà, Ban công tác áp Bình Phước, huyện Vĩnh Cửu, UBMTTQ xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, ông Nguyễn Thanh Hải - tiểu thương ở xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, bà Bùi Thị Kim Sơn, khu phố 3, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, Linh mục Nguyễn Hữu Kiều - Trưởng ban Đoàn kết Công giáo thị xã Long Khánh...

Cùng với phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động nhân đạo, từ thiện cũng phát triển ngày càng rộng khắp để giúp đỡ các gia đình trong và ngoài tỉnh bị thiệt hại do lũ lụt, các gia đình ở các tỉnh phía Bắc bị thiệt hại do rét đậm, rét hại, các cán bộ, chiến sĩ đang làm nhiệm vụ ở biển đảo... có kết quả thiết thực; 05 năm qua đã vận động quỹ cứu trợ được trên **14 tỷ đồng** và chuyển đến các địa phương được ủng hộ đúng hướng dẫn của Mặt trận Trung ương và quy định của Chính phủ; đồng thời vận động tặng quà, khám bệnh, phát thuốc miễn phí, tặng xe lăn, xe lắc, hỗ trợ nồi cơm, nồi cháo tình thương giúp đỡ người nghèo, nhất là đối với người già không nơi nương tựa, người tàn tật và trẻ mồ côi, nạn nhân chất độc màu da cam và người mắc bệnh hiểm nghèo... với tổng số tiền **trên 100 tỷ đồng**... Tiêu biểu như: UBMTTQ phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, UBMTTQ xã Phú Thịnh, huyện Tân Phú, Ban công tác Mặt trận áp 2, xã Bình Lộc, thị xã Long Khánh, Linh mục Lưu Thành Tâm - Trưởng ban Đoàn kết Công giáo huyện Định Quán, Linh mục Đỗ Mạnh Dũng - Phó ban Đoàn kết Công giáo huyện Trảng Bom, Thượng tọa Thích Bửu Chánh - Phó ban Ban đại diện Phật giáo tỉnh Đồng Nai; Đại đức Thích Đồng Ngạn - Trưởng ban Ban đại diện Phật giáo huyện Định Quán, bà Nguyễn Thị Liên - UBMTTQ phường Quang Vinh; ông Nguyễn Trọng Mạnh - Chủ tịch UBMTTQ phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa; bà Lê Tố Nga, Hội Từ thiện tỉnh; ông Thổ Phú - xã Bảo Quang, thị xã Long Khánh; ông Dương Văn Viện - Chủ tịch UBMTTQ xã Phước Tân; ông Huỳnh Hữu Lộc - Trưởng ban Ban công tác Mặt trận áp Hàng Gòn, xã Lộc An, huyện Long Thành; Ni sư Thích Nữ Thẩm Liên - chùa Phước Hưng, xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch; bà Nguyễn Kim Thoa - tiểu thương thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú; Đại đức Thích Minh Tri - Trưởng ban Ban đại diện Phật giáo huyện Trảng Bom ...

4. Kết quả các phong trào thi đua trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh:

Thực hiện phong trào thi đua quyết thắng trong toàn quân, Lực lượng vũ trang tỉnh Đồng Nai đã chủ động triển khai tổ chức các đợt thi đua đợt kích hàng năm nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của Đảng, Nhà nước và của ngành. Qua đó tạo khí thế thi đua sôi

nôi, rộng khắp trong toàn lực lượng. Nhiều chỉ tiêu thi đua hoàn thành tốt như: bảo vệ an toàn địa bàn trong cao điểm lễ, tết; nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời tham mưu cho Cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo, tổ chức lực lượng giải quyết nhanh gọn các vụ việc; tham gia cùng các ban ngành chức năng thực hiện tốt phong trào quần chúng tham gia trấn áp tội phạm góp phần giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác tuyên quân. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh, huyện và diễn tập chiến đấu trị an, phòng không nhân dân ở xã, phường, thị trấn đạt kết quả tốt. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng và giáo dục quốc phòng cho học sinh, sinh viên các trường trên địa bàn có chất lượng đạt chỉ tiêu đề ra. Xây dựng lực lượng tổ chức huấn luyện, giáo dục chính trị, thường xuyên nâng cao ý thức cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu trong Lực lượng vũ trang tỉnh. Với những nỗ lực trong phong trào thi đua quyết thắng 5 năm 2005-2010, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai được Tỉnh ủy xét tặng Cờ thi đua xuất sắc 5 năm liền.

Phong trào thi đua “Vì An ninh Tổ quốc” trong lực lượng Công an tỉnh được đẩy mạnh, mục tiêu thi đua hướng vào 4 nội dung công tác lớn trên các lĩnh vực: Bảo vệ An ninh quốc gia; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc; Xây dựng lực lượng - hậu cần. Gắn phong trào thi đua “Vì An ninh Tổ quốc” với phong trào “Học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân” và cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ”... Các cuộc vận động, sinh hoạt chính trị đã tạo động lực, thúc đẩy đơn vị, cán bộ cảnh sát thi đua, phấn đấu, lập thành tích xuất sắc trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, tận tụy với công việc, vì nhân dân phục vụ, nêu gương liêm khiết không nhận hối lộ... được nhân dân khen ngợi, các cấp khen thưởng, nêu gương và nhân rộng trong toàn lực lượng học tập, noi theo. Nhiều tập thể, cá nhân nêu cao phẩm chất cách mạng không nhận hối lộ như đồng chí Đinh Công Luận - Đội trưởng, Công an huyện Tân Phú đã 6 lần không nhận hối lộ với tổng số tiền trên 10 triệu đồng và 100 USD; đồng chí Lý Quang Dũng - Trưởng Công an huyện Trảng Bom, trong giai đoạn 2006 - 2010, với cương vị là Trưởng Phòng Bảo vệ chính trị 4, đồng chí đã lãnh đạo đơn vị 5 năm liền đạt danh hiệu đơn vị Quyết thắng, 3 năm liền đạt danh hiệu Đơn vị lá cờ đầu khối An ninh - tình báo, bản thân đồng chí, năm 2008 được tuyên dương Sao vàng Đồng Nai và năm 2009 được vinh dự là cá nhân đủ tiêu chuẩn đề nghị Bộ Công an tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn lực lượng; đồng chí Nguyễn Hữu Quảng - Điều tra viên Công an thị xã Long Khánh, trong 5 năm qua đã tham gia điều tra trên 70 vụ, 80 bị can về tội mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra còn tham gia các chuyên án do Công an tỉnh xác lập... đạt được nhiều thành tích cao được các cấp biểu dương, khen thưởng.

5. Kết quả phong trào thi đua trên lĩnh vực xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

Công tác xây dựng Đảng đạt nhiều kết quả tích cực; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy Đảng được nâng lên, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới. Chức năng, nhiệm vụ của chi, Đảng bộ ở các loại hình tổ chức cơ sở Đảng được cụ thể hóa sát với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, từ đó đã nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở Đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị. Đã làm tốt công tác củng cố và phát triển tổ chức cơ sở Đảng, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo. Đến nay 100% ấp, khu phố có đảng viên, trong đó có 96% ấp, khu phố có chi bộ. Công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được tập trung chỉ đạo, nhiều tổ chức Đảng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong doanh nghiệp. Chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên qua đánh giá hàng năm được thực hiện nghiêm túc, dân chủ, chặt chẽ và thực chất hơn; khắc phục bệnh hình thức, chạy theo thành tích. Số tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh, số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ tăng so với đầu nhiệm kỳ (bình quân đạt 78,7% số tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch, vững mạnh và 79,6% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không còn cơ sở Đảng yếu kém kéo dài).

Phát triển đảng viên mới đạt kết quả cao. Các cấp ủy đều xây dựng kế hoạch, đề ra chỉ tiêu cụ thể để chỉ đạo, tổ chức thực hiện. 5 năm qua đã có trên 15.800 đảng viên mới được kết nạp, nâng tỷ lệ đảng viên mới được kết nạp hàng năm đạt từ 7 - 8% so với tổng số đảng viên cuối năm trước (đạt mục tiêu nghị quyết đề ra). Trình độ đội ngũ đảng viên mới kết nạp cũng được nâng lên, bình quân có trên 90% tốt nghiệp trung học phổ thông, 50% có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên. Đảng viên mới là nữ, người dân tộc thiểu số, người có đạo, công nhân lao động, tầng lớp trí thức ngày càng tăng.

Công tác xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh: Tổ chức bộ máy cơ quan hành chính Nhà nước được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hạn chế sự chồng chéo về chức năng nhiệm vụ. Công tác quản lý điều hành hoạt động của các cơ quan hành chính ngày càng hiệu quả hơn. Đội ngũ cán bộ, công chức tinh được rèn luyện thử thách và trưởng thành trong thực tiễn, có trình độ kiến thức và năng lực ngày càng cao. Công tác quy hoạch cán bộ ở các cấp, các ngành có nhiều chuyển biến tích cực; các cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch quy hoạch cán bộ, đảm bảo quán triệt đầy đủ mục đích, yêu cầu, nội dung, quy trình. Công tác luân chuyển cán bộ được thực hiện tốt, hầu hết cán bộ luân chuyển đều hoàn thành nhiệm vụ, tích lũy được kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn, từng bước trưởng thành, tạo được nguồn cán bộ lãnh đạo, chủ chốt trong hệ thống chính trị các cấp.

Quan tâm phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa; nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ

máy Nhà nước các cấp, các cơ quan dân cử; đẩy mạnh công tác cải cách tư pháp. Hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước thực hiện theo hướng công khai, minh bạch. Tăng cường thanh tra công vụ, kiểm tra thực hiện cải cách hành chính; phát huy tốt vai trò tham gia giám sát của nhân dân. Công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo đúng quy định. Việc cải cách hành chính mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính được thực hiện quyết liệt, đạt kết quả khá, giảm phiền hà, tăng niềm tin của các tổ chức, công dân đối với cơ quan hành chính Nhà nước.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên phối hợp với chính quyền bám sát nhiệm vụ mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của tỉnh, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước; góp phần giữ vững ổn định chính trị, tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng giáo dục & đào tạo, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, phát triển khoa học - công nghệ, mở rộng hoạt động văn hóa, thể dục - thể thao, bảo vệ tài nguyên môi trường...

Phong trào thi đua yêu nước diễn ra sôi nổi trên địa bàn tỉnh, Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên với nhiều tên gọi khác nhau thúc đẩy các khu dân cư trong toàn tỉnh đạt kết quả trên nhiều mặt, nhiều lĩnh vực. Cùng với hai cuộc vận động lớn của Mặt trận, các tổ chức thành viên đều có nhiều phong trào đa dạng, phong phú, thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên tham gia đem lại hiệu quả thiết thực, nổi bật là các phong trào “Người cán bộ công chức gương mẫu, tận tụy”, “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” trong công nhân viên chức lao động”; phong trào “Nông dân sản xuất giỏi” của Hội Nông dân; phong trào “Thanh niên tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; phong trào “Sáng tạo trẻ”; phong trào “Thanh niên đi đầu trong xã hội học tập”; “Thanh niên làm kinh tế giỏi, tích cực tham gia xóa đói giảm nghèo”, “Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng” của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Nuôi con khỏe, dạy con ngoan” trong phụ nữ công nhân viên chức; phong trào thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu”, “Thi đua xây dựng hội trong sạch vững mạnh, làm kinh tế giỏi, xóa đói giảm nghèo, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, tham gia xây dựng bảo vệ Đảng, chính quyền” của Hội Cựu chiến binh; phong trào “Thi đua quyết thắng” của Lực lượng vũ trang; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Sống tốt đời đẹp đạo” của đồng bào các tôn giáo;... Các phong trào trên đã xuất hiện nhiều tập thể điển hình tiên tiến, nhiều tấm gương tiêu biểu được biểu dương, khen thưởng tại hội nghị điển hình tiên tiến của các ngành, các tổ chức thành viên... Từ các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân tiên tiến trong công tác Mặt trận trên địa bàn tỉnh 05 năm qua.

6. Kết quả phong trào thi đua thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”

Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” do Bộ Chính trị phát động từ năm 2007 cho đến nay, đã được tuyệt đại đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh đồng tình, hưởng ứng; xuất hiện ngày càng nhiều phong trào thi đua gắn với nhiều mô hình sáng tạo “Học tập - Làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đã có sức lan tỏa mạnh mẽ, tác động tích cực đến đời sống văn hóa, tinh thần của xã hội.

Các cấp ủy, chính quyền trong tỉnh thường xuyên gắn việc thực hiện các nhiệm vụ của Cuộc vận động với các chương trình, kế hoạch của cấp ủy, địa phương, đơn vị; luôn tạo điều kiện thuận lợi để Cuộc vận động được triển khai sâu rộng trong toàn Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn. Cùng với việc xây dựng kế hoạch thực hiện Cuộc vận động, các Đảng bộ trực thuộc tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh đã đăng ký nhiều phong trào thi đua với nội dung thiết thực gắn với nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đơn vị, tổ chức mình như: “*Xây dựng lực lượng Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ*” (ngành Công an); “*Thanh niên tình nguyện, xung kích học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” (Đoàn Thanh niên); “*Công chức, viên chức thi đua học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” (Liên đoàn Lao động); “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*” (Hội Liên hiệp Phụ nữ); “*Học tập và làm theo lời dạy đạo đức của Bác Hồ xứng danh truyền thống Bộ đội Cụ Hồ*” (Hội Cựu chiến binh), “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư*” (Ủy ban MTTQVN tỉnh); “*Làm theo lời Bác dạy, nói không với tiêu cực để dạy tốt, học tốt đạt kết quả thực chất*” (ngành Giáo dục - Đào tạo); “*Bác Hồ với nông dân, nông dân học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác Hồ*” (Hội Nông dân)...

Hơn ba năm triển khai thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã có sự chuyển biến rõ nét từ nhận thức đến hành động trong cán bộ, đảng viên và đông đảo các tầng lớp nhân dân về tinh thần trách nhiệm, lòng nhân ái, đoàn kết, ý thức cần, kiệm, liêm chính... Vừa “học tập” vừa “làm theo” vừa “nêu gương”, kết quả phong trào thi đua hưởng ứng Cuộc vận động đã có nhiều mô hình sáng tạo trong học tập làm theo, nhiều gương điển hình tiên tiến được phát hiện và nhân rộng. Tính đến ngày 19/5/2010, tổng số gương điển hình tiên tiến được giới thiệu, tuyên dương ở cấp cơ sở là **987 tập thể và 2.745 cá nhân**, cấp huyện là **554 tập thể và 1.253 cá nhân**, cấp tỉnh là **82 điển hình tập thể và 143 điển hình cá nhân** đã có thành tích nổi bật trong thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Đó là những bông hoa tươi đẹp của cuộc sống, tiêu biểu cho phong trào thi đua học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

III. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG, TÔN VINH NHÂN RỘNG ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN TRONG 5 NĂM QUA:

Công tác khen thưởng, tôn vinh nhân rộng điển hình tiên tiến có sự chuyển biến mạnh mẽ và có nhiều đổi mới theo tinh thần Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị và Luật Thi đua, Khen thưởng được sửa đổi bổ sung và Quốc hội thông qua năm 2005.

Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong quản lý Nhà nước về thi đua, khen thưởng luôn được thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chính sách và những quy định về thi đua, khen thưởng được cụ thể hóa trong quá trình triển khai thực hiện, tập huấn nghiệp vụ công tác thi đua khen thưởng.

Việc chấp hành các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng được các đơn vị, địa phương quan tâm thực hiện tốt, thông qua các hoạt động xây dựng quy chế khen thưởng, tiêu chí thi đua, chấm điểm thi đua, tổ chức họp bình xét khen thưởng công khai, dân chủ...

Quy trình xử lý hồ sơ khen thưởng thực hiện ngày càng nhanh gọn, chặt chẽ, chính xác hơn (từ năm 2009 thực hiện theo cơ chế một cửa) nên hạn chế được hồ sơ tồn đọng. Thực hiện giai đoạn 2 của Đề án Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước 2007-2010 (Đề án 30) của Thủ tướng Chính phủ nhiều thủ tục rườm rà bị loại bỏ. Khen thưởng đột xuất được chú trọng, thủ tục đơn giản, kịp thời, giá trị tiền thưởng cao, được dư luận hoan nghênh, ủng hộ.

So với 5 năm trước đây (2001-2005), kết quả khen thưởng 5 năm (2005-2010) tăng về số lượng và chất lượng, khen thưởng đối với người lao động trực tiếp từng bước được cải thiện. Tập thể, cá nhân được khen thưởng nhìn chung đảm bảo đúng người, đúng việc, xứng đáng được công nhận, tôn vinh nên có tác dụng nêu gương, giáo dục, khích lệ tinh thần phấn đấu vươn lên.

Trong 5 năm từ 2005-2010, nhiều tập thể, cá nhân trên địa bàn tỉnh đã lập được thành tích xuất sắc. Từ năm 2005 cho đến nay, Chủ tịch UBND tỉnh đã công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc cho 2.693 tập thể; danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh cho 1.453 cá nhân; tặng cờ thi đua xuất sắc cho 473 tập thể; tặng Bằng khen cho 25.671 tập thể và cá nhân. Trình Chủ tịch Nước và Thủ tướng Chính phủ khen tặng: Anh hùng Lao động cho 09 tập thể, Huân chương Hồ Chí Minh cho 02 tập thể, Huân chương Độc lập các hạng cho 120 tập thể và cá nhân; Huân chương Lao động các hạng cho 103 tập thể và cá nhân; Huân chương Đại đoàn kết dân tộc cho 7 cá nhân; Huân, Huy chương khen thưởng thành tích kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ các

hạng cho 4752 cá nhân; Bằng khen, khen thưởng thành tích kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ cho 98 cá nhân; danh hiệu Nhà giáo nhân dân cho 02 cá nhân; Nhà giáo ưu tú cho 24 cá nhân; cờ thi đua Chính phủ cho 27 tập thể; danh hiệu Chiến sĩ thi đua Toàn quốc cho 05 cá nhân; Huy hiệu Vì nghĩa vụ Quốc tế cho 138 cá nhân; Kỷ niệm chương tù đày cho 200 cá nhân. Cùng nhiều tập thể, cá nhân được Bộ, ngành Trung ương tặng Bằng khen và đề nghị công nhận, khen tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp cao.

Công tác xây dựng, nhân rộng và biểu dương các điển hình tiên tiến được quan tâm và có bước tiến bộ. Tỉnh đã chú trọng phát hiện, bồi dưỡng những nhân tố và điển hình mới, chỉ đạo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp thường xuyên tiến hành sơ, tổng kết các phong trào thi đua, kịp thời đúc rút kinh nghiệm, tôn vinh, phổ biến và nhân rộng các điển hình tiên tiến bằng nhiều hình thức như: tuyên truyền thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức trang trọng các Hội nghị biểu dương, khen thưởng những tấm gương tiêu biểu, những điển hình tiên tiến của ngành, địa phương, đơn vị; tổ chức lễ báo công tại Văn miếu Trấn Biên; tổ chức lễ trao Bằng khen đột xuất... Đặc biệt, UBND tỉnh đã tổ chức trọng thể các lễ tôn vinh: lễ tôn vinh 60 tập thể và cá nhân tiêu biểu nhân kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ ra lời thi đua ái quốc; lễ tôn vinh 310 điển hình (tập thể, cá nhân) đạt danh hiệu “Sao vàng Đồng Nai” nhân kỷ niệm 310 năm Biên Hòa - Đồng Nai hình thành và phát triển; lễ tôn vinh 67 điển hình tiêu biểu làm theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân kỷ niệm 40 năm thực hiện di chúc của Người v.v...

Những hoạt động trên đã thực sự khích lệ, nêu gương các điển hình tiên tiến, động viên mọi tầng lớp nhân dân hăng hái thi đua lập nhiều thành tích, góp phần vào thành tựu phát triển chung của tỉnh.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM:

1. Về ưu điểm:

- Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng các cấp, các ngành, các địa phương luôn bám sát chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương, các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo là một nhân tố quan trọng đưa công tác thi đua, khen thưởng từng bước đi vào nề nếp và ngày càng hiệu quả hơn so với trước đây.

- Phong trào thi đua yêu nước được đẩy mạnh, toàn diện, rộng khắp trên địa bàn tỉnh với nhiều nội dung hình thức phong phú, tạo được khí thế thi đua sôi nổi với sự hưởng ứng tích cực nhiệt tình của mọi tầng lớp nhân dân, góp phần tích cực cho tỉnh nhà, cho từng đơn vị, địa phương thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nhà nước giao. Thông qua hoạt động cụm, khối thi đua, ký kết giao ước thi đua, các đơn vị, địa phương đã rút được nhiều kinh nghiệm về công tác tổ chức, phương thức hoạt động, xây dựng tiêu chí thi đua, bình xét, suy tôn tập thể dẫn đầu... và sự đoàn kết thi đua ngày càng gắn kết hơn.

- Công tác khen thưởng được thực hiện kịp thời, thành tích đến đâu khen thưởng đến đó, chú trọng khen thưởng thành tích sản xuất, sáng tạo, khen thưởng người lao động trực tiếp. Việc xử lý hồ sơ khen thưởng đến nay thực hiện theo cơ chế một cửa, nên nhanh gọn, chặt chẽ, chính xác hơn, hạn chế được hồ sơ tồn đọng. Khen thưởng đột xuất được quan tâm, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc, thủ tục đơn giản, giá trị tiền thưởng cao, được dư luận hoan nghênh, ủng hộ.

- Công tác nghiên cứu, đóng góp triển khai Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản thi hành, đóng góp cho Quy chế tổ chức hoạt động Cụm thi đua các tỉnh miền Đông Nam Bộ, công tác đúc kết kinh nghiệm thực tiễn về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh, học tập trao đổi kinh nghiệm với các tỉnh thành trong khu vực được thực hiện tốt.

2. Hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, phong trào thi đua khen thưởng trong 5 năm qua còn có những tồn tại, khuyết điểm:

- Phong trào thi đua ở một số lĩnh vực còn chưa toàn diện, chưa được duy trì thường xuyên và liên tục. Khu vực nông thôn, doanh nghiệp ngoài quốc doanh chưa được quan tâm đúng mức.

- Công tác xây dựng chương trình, kế hoạch, các hình thức tổ chức thi đua, biện pháp thúc đẩy phong trào thi đua ở một số địa phương, đơn vị chậm được đổi mới.

- Công tác xây dựng điển hình tiên tiến, tuyên truyền nhân rộng điển hình chưa được quan tâm toàn diện.

3. Nguyên nhân:

- Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân ở các cấp, các ngành về

vị trí và vai trò của công tác thi đua, khen thưởng chưa được đầy đủ và sâu sắc; chưa thấy hết được ý nghĩa, tác dụng quan trọng của phong trào thi đua đối với đời sống xã hội; chưa giải quyết tốt mối quan hệ giữa thi đua và khen thưởng nên một số đơn vị, địa phương, đặc biệt là một số đơn vị khối sản xuất kinh doanh nặng về xét khen thưởng chưa chú trọng nhiều về thi đua.

- Một số cấp ủy, chính quyền chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò, tác dụng của công tác thi đua khen thưởng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Từ đó, chưa thực sự quan tâm thúc đẩy phong trào thi đua.

- Hoạt động cụm thi đua nhìn chung còn mới nên không tránh khỏi những lúng túng về phương thức hoạt động, xây dựng tiêu chí thi đua, đặc biệt là những cụm mới thành lập. Bên cạnh đó, một số cụm chưa dành nhiều thời gian cho hoạt động cụm, nên chất lượng còn hạn chế.

- Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành từ năm 2003 cho đến nay tuy có nhiều sửa đổi, nhưng vẫn còn nhiều vấn đề bất cập (đang đề nghị sửa đổi bổ sung) đã gây không ít khó khăn cho việc triển khai, thực hiện. Vấn đề hiệp y khen thưởng cấp cao giữa Trung ương và một số bộ, ngành chưa được thống nhất dẫn đến Quy trình xét khen thưởng còn lúng túng, chồng chéo, kéo dài thời gian.

- Mặt khác, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng nhìn chung còn hạn chế; nhiều cán bộ thi đua thiếu kinh nghiệm thực tiễn, do thường xuyên thay đổi, chưa được tập huấn, dẫn đến việc tham mưu cho lãnh đạo chưa đạt hiệu quả cao.

- Vai trò của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp có nơi, có lúc chưa được phát huy trong việc tham mưu, tư vấn, tổ chức, xây dựng phong trào.

4. Bài học kinh nghiệm:

Từ thực tế lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm chủ yếu sau:

Một là: Trong thực tế nơi nào cấp ủy Đảng, chính quyền, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức phong trào thi đua thì nơi đó huy động được sức mạnh tổng hợp của các ngành, các tổ chức và quần chúng nhân dân tham gia tốt phong trào thi đua và hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Do đó, công tác thi đua, khen thưởng phải luôn được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền, thủ trưởng cơ quan đơn vị về lãnh đạo, chỉ đạo nội dung, hình thức thi đua, quán triệt thực hiện nghiêm

túc Chỉ thị số 39-CT/TW của Bộ Chính trị, về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến.

Hai là: Tổ chức phong trào thi đua yêu nước là tập hợp vận động quần chúng tham gia vào phong trào hành động cách mạng nhằm thực hiện thắng lợi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Mặt trận, đoàn thể các cấp đóng vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, quần chúng tích cực tham gia phong trào thi đua, đó là một trong những yếu tố quan trọng góp phần đưa phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn ngày càng phát triển sâu rộng và toàn diện.

Ba là: Tổ chức phong trào thi đua phải khoa học, thiết thực hiệu quả. Bám sát nhiệm vụ chính trị được giao, bám sát thực tiễn của cuộc sống để đề ra mục tiêu thi đua có tính khả thi, xây dựng chương trình, kế hoạch, phát động, đăng ký, tổ chức thực hiện, xây dựng tiêu chí, quy định tiêu chuẩn bình xét thi đua phải cụ thể, phù hợp với nhiệm vụ, đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị, đáp ứng được ý chí nguyện vọng của nhân dân. Phòng tránh mọi biểu hiện hô hào, hình thức, phô trương chạy theo thành tích trong thi đua.

Bốn là: Khen thưởng phải kịp thời và khách quan; động viên khích lệ những tập thể cá nhân lập được thành tích xuất sắc, có tính thuyết phục, nêu gương trong cộng đồng để mọi người học tập, làm theo. Bên cạnh đó cần áp dụng các hình thức linh hoạt với từng đối tượng, hài hòa giữa tinh thần và vật chất; cần có chính sách đãi ngộ thỏa đáng (ngoài tiền thưởng xứng đáng) để kích thích mọi người tích cực tham gia thi đua như: được ưu tiên trong đào tạo bồi dưỡng, đề bạt nâng lương v.v... Mặt khác, phải bố trí nguồn kinh phí thích hợp ở từng ngành, từng cấp, cơ sở để thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng hàng năm. Đồng thời, phải thường xuyên làm tốt việc phát hiện, tôn vinh và tuyên truyền các điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong các tầng lớp nhân dân, làm cho mọi nhà, mọi người có nhận thức đúng đắn, có hành động thiết thực tham gia các phong trào thi đua.

Năm là: Quan tâm bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng đủ về số lượng, đảm bảo về mặt chất lượng, xây dựng đội ngũ cán bộ thi đua có tính ổn định lâu dài, có năng lực ngang tầm với nhiệm vụ chính trị được giao; phát huy vai trò và trách nhiệm của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp trong việc đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào thi đua, công tác khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA
KHEN THƯỞNG GIAI ĐOẠN 2010 - 2015

I. MỤC TIÊU PHƯƠNG HƯỚNG THI ĐUA

1. Mục tiêu tổng quát:

Tiếp tục đổi mới phương thức và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, chính quyền các cấp; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng cao, bền vững. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động phù hợp, theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế tri thức. Đẩy mạnh hơn nữa tốc độ phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ vào sản xuất và đời sống. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và chăm sóc sức khỏe nhân dân, chú trọng công tác giảm nghèo, tạo việc làm và đảm bảo an sinh xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính và phòng chống tham nhũng; nâng cao hiệu lực của bộ máy quản lý Nhà nước, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái. Xây dựng Đồng Nai thành tỉnh cơ bản công nghiệp hóa, hiện đại hóa vào năm 2015.

2. Một số chỉ tiêu chính, phong trào thi đua tập trung đạt được:

- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) 5 năm 2010 - 2015 tăng bình quân từ 13 - 14%/năm. Trong đó: giá trị tăng thêm (GDP) khu vực công nghiệp - xây dựng tăng từ 13% - 14%, dịch vụ tăng từ 15% - 16%, nông, lâm, ngư nghiệp tăng từ 3,5% - 4%.
- GDP bình quân đầu người năm 2015 (theo giá hiện hành) khoảng 2.900 - 3.000 USD.
- Cơ cấu kinh tế năm 2015: khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 56 - 57%; khu vực dịch vụ chiếm 38 - 39%; khu vực nông, lâm, ngư nghiệp chiếm 5 - 6%.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn tăng bình quân 15 - 17%/năm.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 5 năm 2010 - 2015 khoảng 260 - 270 ngàn tỷ đồng (chiếm bình quân 40 - 43% GDP/năm).
- Tổng thu ngân sách Nhà nước hàng năm so với GDP đạt tỷ lệ 23 - 25%.

- Đến năm 2015, toàn tỉnh có trên 20% xã đạt chuẩn nông thôn mới theo tiêu chí của tỉnh.
- Giảm và giữ ổn định mức tăng dân số tự nhiên đến năm 2015 là 1,1%.
- Nâng tỷ lệ sinh viên đại học, cao đẳng đạt 300 sinh viên/vạn dân vào năm 2015.
- Nâng tỷ lệ giường bệnh và tỷ lệ bác sĩ đến năm 2015 là 26 giường bệnh và 8 bác sĩ trên 1 vạn dân.
- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi đến năm 2015 còn dưới 12,5%.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo mỗi năm từ 1,5% theo chuẩn nghèo hiện hành của tỉnh.
- Nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2015 đạt trên 65%.
- Giảm tỷ lệ lao động không có việc làm ở khu vực đô thị xuống dưới 2,6% vào năm 2015.
- Đến năm 2015, toàn tỉnh có 90% ấp, khu phố đạt tiêu chuẩn ấp, khu phố văn hóa và trên 98% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn hộ gia đình văn hóa.
- Phân đấu đến năm 2015 khu vực nông thôn có 80% dân số tham gia thường xuyên vào các hoạt động văn hóa, trên 30% tham gia tập thể dục thể thao thường xuyên và 100% xã có trung tâm văn hóa thể thao.
- Tỷ lệ hộ dân có sử dụng điện đến năm 2015 đạt 99%.
- Đến năm 2015 tỷ lệ che phủ cây xanh đạt 56%; trong đó giữ vững tỷ lệ che phủ rừng 29,76%.
- Đến năm 2015 thu gom và xử lý 100% chất thải y tế, rác thải sinh hoạt đô thị, chất thải rắn công nghiệp không nguy hại; thu gom 100% và xử lý trên 80% chất thải nguy hại.
- Đến năm 2015, tỷ lệ hộ nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 95%; tỷ lệ hộ đô thị được sử dụng nước sạch đạt 99%.
- Hoàn thành chỉ tiêu tuyên truyền quân hàng năm Chính phủ giao.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC VÀ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

Với những thành tựu đạt được sau 35 năm thống nhất đất nước, 25 năm đổi mới, 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội năm 2001-2010, đó là nền tảng vững chắc có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc phát triển kinh tế - xã hội Đồng Nai theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phát huy truyền thống lao động cần cù, sáng tạo, khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IX, trong 5 năm từ 2010-2015, công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, nhân dân lao động, tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 39-CT/TW của Bộ Chính trị *về tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến*; đưa công tác thi đua, khen thưởng ngày càng phát triển toàn diện và sâu rộng hơn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của toàn thể nhân dân nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra hàng năm. Phấn đấu thực hiện tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội của tỉnh - GDP - trong 5 năm 2010-2015 tăng bình quân từ 13 - 14%/năm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, phát huy hiệu quả, hiệu lực của bộ máy Nhà nước đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Xây dựng Đảng và Mặt trận, đoàn thể các cấp ngày càng vững mạnh làm nền tảng cho việc vận động quần chúng, tham gia phong trào thi đua yêu nước.

2. Đẩy mạnh phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, toàn dân làm kinh tế giỏi, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới để mang lại hiệu quả cao trong sản xuất, kinh doanh. *Về công nghiệp, dịch vụ giao thông*: tập trung thi đua thực hiện mục tiêu: năng suất, chất lượng, hiệu quả, gắn với đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường. Khuyến khích, động viên các doanh nghiệp, doanh nhân tích cực đầu tư mở rộng sản xuất ứng dụng công nghệ cao, sản xuất sản phẩm có chất lượng, có sức cạnh tranh. Thu hút đầu tư các ngành công nghiệp kỹ thuật cao, các ngành công nghiệp tạo ra sản phẩm có giá trị gia tăng cao. Xây dựng thương hiệu sản phẩm công nghiệp. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, đặc biệt là các tuyến giao thông kết nối vào các khu vực tập trung đô thị và khu công nghiệp trong tỉnh, các tuyến đường cao tốc, cảng. Phát triển mạnh các ngành dịch vụ chất lượng cao. Phát triển hạ tầng phục vụ nông nghiệp, nông thôn và nâng cao chất lượng, phát triển thương hiệu nông sản hàng hóa của tỉnh. *Về sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn*: thi đua chuyển đổi mạnh cơ cấu kinh tế, phát triển cây trồng vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, phát triển mạnh và bền vững vùng nguyên liệu gắn liền với việc hình thành và phát triển công nghiệp chế biến và dịch vụ nông thôn, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo phòng trừ dịch bệnh. Nhân rộng các mô hình và điển hình sản xuất kinh doanh, gắn liền với việc thi đua xây dựng nông thôn mới, nông dân làm kinh tế giỏi, xây dựng hợp tác xã điển hình tiên tiến. *Về thương mại, dịch vụ, du lịch*: phong trào thi đua tập trung vào nhân rộng quầy hàng, cửa hàng văn hóa gắn liền với việc bình ổn thị trường, chống hàng nhái, hàng giả... Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ, phục vụ tốt sản xuất và đời sống; động viên toàn dân thi đua hưởng ứng tích cực cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Từng bước đẩy mạnh các mục tiêu và quảng bá du lịch, xây dựng thương hiệu du lịch Đồng Nai uy tín chất lượng.

3. Đồi mới và đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt - học tốt” trong tất cả các cấp học, ngành học, tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng giáo dục đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng các trung tâm học tập cộng đồng, dòng họ khuyến học, xây dựng xã hội học tập và rèn luyện, động viên tốt sự quan tâm của toàn xã hội để chăm sóc học sinh giỏi, học sinh nghèo vượt khó với tinh thần toàn tình chăm lo sự nghiệp giáo dục. Phát triển và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, các hoạt động văn nghệ, thể thao. Đẩy mạnh các hoạt động thông tin truyền thông, báo chí tuyên truyền hướng trọng tâm vào thực hiện nhiệm vụ chính trị, phục vụ tích cực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương, của đất nước. Nâng cao chất lượng cuộc vận động thực hiện 12 điều y đức của người thầy thuốc; chất lượng chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, tổ chức tốt công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kế hoạch hóa gia đình và phòng chống dịch bệnh, phấn đấu có nhiều cơ sở khám chữa bệnh điển hình về các chuẩn mực y tế.

4. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào “Thi đua quyết thắng”, phong trào “Quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc” và phong trào thi đua “Vì an ninh tổ quốc”; chăm lo xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; phòng chống “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, giữ vững an ninh chính trị - an toàn xã hội trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác tuyển quân hàng năm, đạt chỉ tiêu 3 cấp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng. Diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh, huyện và diễn tập chiến đấu trị an, phòng không nhân dân ở xã, phường, thị trấn đạt kế hoạch đề ra. Không ngừng nâng cao trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu của Lực lượng vũ trang tỉnh, đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, kết hợp giáo dục chính trị với giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm tiếp dân và giải quyết các khiếu nại, tố giác của nhân dân, làm tốt công tác phòng chống tham nhũng và tệ nạn xã hội, đảm bảo trật tự an toàn giao thông và an ninh trật tự. Phát động phong trào thi đua xây dựng đơn vị quyết thắng; cá nhân đạt chiến sĩ thi đua, chiến sĩ tiên tiến; xây dựng địa bàn an toàn, không có tội phạm.

5. Đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng Đảng bộ, Chi bộ, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể trong sạch vững mạnh. Thực hiện tốt và hiệu quả công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong quản lý và điều hành của các cơ quan Nhà nước. Đẩy mạnh phong trào thi đua thực hiện Luật Công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức “Trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu”, làm tốt chức trách nhiệm vụ gắn liền với công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

6. Tiếp tục thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, tổ chức nhân rộng các mô hình, các điển hình tiên tiến nhằm trao đổi học

tập kinh nghiệm lẫn nhau trong lao động sáng tạo, kích thích sự học hỏi, phấn đấu vươn lên của mọi tổ chức, cá nhân trong các thành phần xã hội. Các cơ quan truyền thông đại chúng, báo, đài địa phương có sự phối hợp chặt chẽ với Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, chính quyền, đoàn thể các cấp tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục, tìm kiếm phát hiện và phổ biến gương “Người tốt, việc tốt” cho mọi người học tập và noi theo. Khai thác có hiệu quả công tác mạng lưới truyền thanh cơ sở trong công tác tuyên truyền vận động.

7. Thường xuyên thực hiện tốt công tác khen thưởng; khen thưởng kịp thời, đúng quy trình, đúng đối tượng, hạn chế hồ sơ tồn đọng do chủ quan hoặc khách quan, thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; chú trọng nghiên cứu những giải pháp, định hướng, tiêu chuẩn, quy định để tăng dần số lượng khen thưởng đối với người lao động trực tiếp, ngành nghề đặc biệt khó khăn.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành; nâng chất lượng hoạt động cụm, khối thi đua; phát huy vai trò tích cực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp; chú trọng kiện toàn, củng cố hoạt động thi đua cơ sở; tăng cường công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thi đua và đảm bảo tính ổn định của đội ngũ này để đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Với những bài học kinh nghiệm được rút ra từ thực tiễn chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua yêu nước trong 5 năm qua, từ Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Đồng Nai lần thứ IV, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tỉnh Đồng Nai sẽ tiếp tục khí thế thi đua sôi nổi hơn nữa, phát hiện, bồi dưỡng, tuyên dương, nhân rộng nhiều điển hình tiên tiến mới để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm (2010-2015); với truyền thống yêu nước nồng nàn, phát huy nội lực, tranh thủ thời cơ, vượt qua thách thức, thi đua năng động, sáng tạo xây dựng tỉnh Đồng Nai ngày càng giàu mạnh, văn minh và hiện đại.

Nơi nhận:

- HĐTĐKT - TW;
- Ban TĐKT-TW (A+B);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- TT UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên HĐTĐKT tỉnh;
- Đại biểu dự Đại hội;
- Lưu VT, VX, TĐKT.



CHỦ TỊCH

Võ Văn Một



PHẦN II **GƯƠNG ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN**





CHỦ TỊCH UBND TỈNH, VÕ VĂN MỘT

TRƯỞNG THÀNH TỪ VÙNG ĐẤT BIÊN HÒA - ĐỒNG NAI



Chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Một với Già làng Năm Nổi trong ngày lễ khánh thành Nhà dài dân tộc Châu Ro ở xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu.

Đồng chí Võ Văn Một, sinh năm 1953, ở xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Nhưng trưởng thành và hoạt động chính tại vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai. Hai nhiệm kỳ liền (2000 - 2005; 2005 - 2010), đồng chí đảm nhiệm chức vụ Phó Bí thư Tỉnh ủy, Bí thư Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

Với trách nhiệm là Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, đồng chí Võ Văn Một thực hiện nhiệm vụ trên nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; nắm vững và thực hiện nguyên tắc của tổ chức Đảng và pháp luật Nhà nước; điều hành, phối hợp trên cơ sở các Quy chế làm việc của cơ quan Đảng, Nhà nước và các quy chế phối hợp hoạt động giữa chính quyền và Mặt trận cùng các đoàn thể chính trị, xã hội để triển khai và lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn.



Đồng chí Võ Văn Một luôn chủ động chỉ đạo, lãnh đạo điều hành công việc Nhà nước theo Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và của HĐND tỉnh nhằm thực hiện hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh đã đề ra; giữ vai trò trung tâm đoàn kết, thường xuyên xin ý kiến Tỉnh ủy về các nội dung công việc quan trọng; quan hệ thường xuyên với Thường trực HĐND tỉnh; đồng thuận cao trong tập thể UBND tỉnh.

Đối với công tác cải cách hành chính, đồng chí luôn xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành. Trong 5 năm qua, công tác cải cách hành chính ở tỉnh tiếp tục đạt được những kết quả tích cực. Đến nay, toàn tỉnh đã thực hiện cải cách theo cơ chế “một cửa” được 100% đơn vị cấp Sở (20/20); đơn vị cấp huyện (11/11) và đơn vị cấp xã (171/171).

Là Trưởng Ban chỉ đạo tỉnh về phòng, chống tham nhũng, đồng chí Võ Văn Một cùng Ban chỉ đạo luôn nhắc nhở chỉ đạo, kiểm tra các ngành, các đơn vị địa phương quyết tâm thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, đưa công tác phòng, chống tham nhũng của tỉnh bước đầu đi vào nề nếp và đạt được nhiều kết quả.

Bản thân đồng chí Võ Văn Một phụ trách lĩnh vực quốc phòng, an ninh của UBND tỉnh, trong 5 năm qua, tình hình chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh được giữ vững, tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động kinh tế - xã hội; hoàn thành công tác lãnh đạo, chỉ đạo về tuyển và giao quân các năm qua ở 3 cấp đạt về chất lượng và số lượng.

Trong vai trò là đại biểu HĐND tỉnh, đồng chí luôn lấy kỷ cương pháp luật làm trọng cho hoạt động quản lý nhà nước thi hành pháp luật theo nhiệm vụ được phân công; lắng nghe ý kiến của nhân dân, của các tổ chức, các ngành, các cấp về việc phản hồi thực tiễn cuộc sống.

Với nhiệm vụ là Bí thư BCS Đảng UBND tỉnh, bản thân đồng chí luôn duy trì hoạt động của Ban cán sự theo quy chế, thường xuyên báo cáo kết quả hoạt động của BCS Đảng UBND tỉnh về Tỉnh ủy và các Ban Đảng theo qui định.

Khi đánh giá về bản thân mình, đồng chí Võ Văn Một tự nhận mình còn nề nang trong chỉ đạo điều hành, kiểm tra, đôn đốc chưa tốt nên nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước giao phó chưa đạt yêu cầu cao. Tuy nhiên, qua hai nhiệm kỳ mà đồng chí đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch UBND tỉnh, việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng trên toàn địa bàn đều đạt được những thành tựu hết sức to lớn, các chỉ tiêu chủ yếu luôn hoàn thành và vượt mục tiêu mà các kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh (lần thứ VII, VIII) đã đề ra. Trong cuộc sống, đồng chí luôn tỏ ra chan hòa, thân tình với đồng chí, đồng nghiệp, gắn bó mật thiết với quần chúng nhân dân.

Với những đóng góp tích cực cho sự nghiệp chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh, trong 5 năm qua, đồng chí Võ Văn Một đã nhận được nhiều danh hiệu thi đua cao quý, như: Chiến sĩ Thi đua cơ sở (2005, 2006, 2008, 2009), Chiến sĩ Thi đua cấp tỉnh (2005, 2006), Bằng khen của UBND tỉnh và nhiều danh hiệu thi đua, khen thưởng khác.

Nguyễn Minh Quân

CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH TỈNH ĐỒNG NAI
ĐẠI TÁ NGUYỄN TRÍ THỨC

PHÁT HUY PHẨM CHẤT BỘ ĐỘI CỤ HỒ



Phát huy phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ, trong những năm qua đại tá Nguyễn Trí Thức, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh (CCB) tỉnh đã cùng tập thể lãnh đạo, chỉ đạo Hội CCB các cấp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước gắn với phong trào thi đua “CCB gương mẫu” đã thực hiện tốt nhiệm vụ tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ XHCN; đấu tranh chống mọi hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, những quan điểm đi ngược lại với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan Nhà nước, cán bộ công chức ở địa phương theo quy định của pháp luật và tham gia phản biện xã hội; giữ mối quan hệ chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành trong tỉnh.

Bên cạnh đó, đại tá Nguyễn Trí Thức còn tập hợp, đoàn kết, động viên các thế hệ Cựu chiến binh rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức cách mạng, gương mẫu thực hiện đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phát huy bản lĩnh của người lính tham gia phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng an ninh, giữ gìn trật tự xã hội và các hoạt động đối ngoại nhân dân ở địa phương. Ngoài ra, ông còn tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương về việc thực hiện các chính sách của Đảng, Nhà nước đã ban hành và hướng dẫn thực hiện các chế độ chính sách đối với CCB; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của CCB; hướng dẫn, chỉ đạo phối hợp thực hiện các chương trình liên kết với các Ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh đạt kết quả tốt. Với cương vị là Chủ tịch Hội CCB tỉnh đại tá Nguyễn Trí Thức cũng thường xuyên chăm lo, giúp đỡ CCB nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, hoạt động tình nghĩa giúp nhau trong cuộc sống, phát triển kinh tế gia đình, xóa đói, giảm nghèo làm giàu hợp pháp.

Quan tâm đến tư tưởng đạo đức và lối sống hiện nay của thanh niên, Hội CCB tỉnh đã phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức có liên quan thường



xuyên tổ chức các buổi giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, phát động phong trào “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” cho thế hệ trẻ.

Đề Hội CCB tỉnh phát huy tốt nhất vai trò của mình, đại tá Nguyễn Trí Thức đã tích cực xây dựng tổ chức Hội trong sạch vững mạnh, hội viên gương mẫu, gia đình hội viên văn hóa, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các tổ chức Hội, thường xuyên kiện toàn, bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực công tác chuyên môn đối với cán bộ các cấp Hội.

Bản thân đại tá Nguyễn Trí Thức luôn vận động mọi người an tâm tư tưởng xác định tốt nhiệm vụ, kiên định vững vàng. Thường xuyên học tập rèn luyện làm theo những gương đạo đức của Bác; chịu khó học tập, tìm hiểu nhằm nâng cao kiến thức lý luận, chuyên môn nghiệp vụ để phục vụ công tác ngày càng tốt hơn. Ông thừa nhận bản tính ông luôn thẳng thắn trung thực, có ý thức tổ chức kỷ luật, gương mẫu, tự giác, nghiêm minh, sâu sát cụ thể và có trách nhiệm cao trong công tác đồng thời có tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình một cách nghiêm túc.

Là cán bộ lãnh đạo đứng đầu một đoàn thể chính trị xã hội nên đại tá Nguyễn Trí Thức luôn xác định được vai trò trách nhiệm: tự tu dưỡng rèn luyện phẩm chất đạo đức lối sống của người cán bộ đảng viên, người cựu chiến binh gương mẫu thực hiện lối sống giản dị. Bằng tiền lương tiết kiệm ông đã tài trợ giúp đỡ một số học sinh nghèo học giỏi, giúp đỡ người nghèo mỗi năm hàng chục triệu đồng, vận động giúp đỡ CCB và nhân dân nghèo, tích cực chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và những tiêu cực xã hội khác.

Trong nhiều năm qua dù đứng ở cương vị công tác nào đại tá Nguyễn Trí Thức cũng cháy hết mình cho công việc. Với những nỗ lực không biết mệt mỏi ấy ông đã được tặng thưởng nhiều bằng khen, danh hiệu cao quý như: 5 năm liền là Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong phong trào thi đua “CCB gương mẫu”, được Trung ương Hội tặng 5 bằng khen, 15 bằng khen của UBND tỉnh Đồng Nai, 5 năm liền là chiến sỹ thi đua cấp cơ sở. Năm 2009 ông còn vinh dự được Trung ương Hội CCB Việt Nam tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua.

Nguyễn Ngọc Kim

ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH ĐỒNG NAI

PHÁT HUY VAI TRÒ TẬP HỢP KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN



Năm năm qua, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (UBMTTQ VN) tỉnh luôn tổ chức triển khai thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phát huy vai trò tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân vận động nhân dân hưởng ứng các phong trào, các cuộc vận động thi đua yêu nước, góp phần vào những thành tựu chung của tỉnh nhà, giữ vững ổn định chính trị. Theo đó, kinh tế tăng trưởng cao và chuyển dịch đúng hướng, văn hóa - xã hội, khoa học - công nghệ có tiến bộ, đời sống vật chất - tinh thần của nhân dân được cải thiện, quốc phòng - an ninh được bảo đảm, hệ thống chính trị được củng cố, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được mở rộng, vị trí của Mặt trận trong hệ thống chính trị được khẳng định vững chắc.



Để đạt được kết quả quan trọng trên UBMTTQ tỉnh đã thực hiện việc đa dạng hóa các hình thức tổ chức của các đoàn thể nhằm đáp ứng nhu cầu tập hợp đoàn kết các tầng lớp nhân dân. Bên cạnh việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết, UBMTTQ VN các cấp trong tỉnh và các tổ chức thành viên còn đặc biệt quan tâm phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu, các tầng lớp trí thức tham gia vào công tác quan trọng này, làm cho chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận được mở rộng và nâng cao.

UBMTTQ tỉnh cũng chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tiếp tục thực hiện chính sách về an sinh xã hội, về tôn giáo - dân tộc, tạo điều kiện để các tôn giáo hoạt động theo đúng pháp luật. Trong cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” UBMTTQ tỉnh phối hợp chặt chẽ với các tổ chức thành viên vận động các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế, làm giàu hợp pháp; xây dựng xã hội học tập, nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; đẩy mạnh phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Toàn tỉnh hiện có 83,6% ấp, khu phố đạt danh hiệu văn hóa, 94% gia đình văn hóa. Việc công nhận danh hiệu gia đình văn hóa, ấp, khu phố văn hóa ngày càng được các địa phương quan tâm hơn về chất lượng.

Bên cạnh đó, nhiều cuộc vận động có ý nghĩa như Ngày vì người nghèo tiếp tục được các tầng lớp nhân dân hưởng ứng, đạt nhiều kết quả thiết thực. Nội dung giúp đỡ người nghèo ngày càng trở nên phong phú, đa dạng, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, tổ chức. Năm năm qua, toàn tỉnh đã xây dựng 7.212 căn nhà tình thương tặng hộ nghèo, có 11/11 huyện, thị xã, thành phố và 171/171 xã, phường, thị trấn cơ bản hoàn thành xóa nhà dột nát.

UBMTTQ tỉnh còn chủ động phối hợp với các tổ chức thành viên vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên tương thân tương ái, giúp đỡ nhau thoát nghèo bằng nhiều hình thức phong phú.

Năm năm qua, UBMTTQ tỉnh đã nhận được các danh hiệu thi đua cao quý như: Huân chương lao động hạng nhất, 1 bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 4 cờ thi đua xuất sắc trong cụm miền Đông Nam Bộ của Mặt trận Trung ương, 5 cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh, 200 bằng khen của Mặt trận Trung ương, 290 bằng khen của UBND tỉnh, 1.400 bằng khen cho tập thể và cá nhân có nhiều thành tích trong công tác Mặt trận.

Nguyễn Ngọc Kim

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

PHÁT HUY SỨC MẠNH TỔNG HỢP



CBVC Văn phòng Tỉnh ủy chụp ảnh lưu niệm với đ/c Tổng Bí thư BCH TW Đảng Nông Đức Mạnh.

Văn phòng Tỉnh ủy Đồng Nai được thành lập ngày 30/04/1975, tiền thân là Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam Bộ. Tổng số cán bộ, công chức hiện nay của Văn phòng Tỉnh ủy là 70 đồng chí.

Trong 5 năm qua (2005-2009), Văn phòng Tỉnh ủy Đồng Nai thực hiện phong trào thi đua yêu nước với tinh thần sáng tạo của tập thể cán bộ, công chức cơ quan. Đã phát huy tốt vai trò trong việc tham mưu và phục vụ cấp ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy. Đã giúp cấp ủy xây dựng chương trình làm việc theo định kỳ và tổ chức chỉ đạo điều hành công việc theo chương trình. Phát huy tốt vai trò văn phòng trong việc



đôn đốc, chuẩn bị, thẩm định đề án, thực hiện đúng quy trình ra quyết định, giảm thời gian họp, góp phần nâng cao chất lượng các quyết định của cấp ủy. Nâng cao chất lượng chương trình công tác của cấp ủy, trên cơ sở đó đã tạo điều kiện cho các Ban Đảng, Đảng đoàn, Ban cán sự Đảng chủ động trong công việc tổ chức khảo sát, nghiên cứu, chuẩn bị tốt hơn các đề án cần thiết trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét, quyết định.

Thông qua các hoạt động phong trào thi đua, Văn phòng Tỉnh ủy đã phát huy nhiều sáng kiến, sáng tạo trong công việc và đã được đưa vào áp dụng thực hiện đạt kết quả tốt, góp phần nâng cao năng suất lao động trên các lĩnh vực. Đã dự thảo, biên tập, chỉnh lý và tham mưu cho TTTU, Ban TVTU và ban hành trên 15.047 văn bản các loại. Tiếp nhận, kịp thời xử lý trên 88.982 văn bản các loại phục vụ kịp thời cho sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cấp ủy. Cố gắng cải tiến, vận dụng nhiều hình thức thông tin, báo cáo, phản ánh tình hình, đề xuất với cấp ủy nhiều vấn đề cơ bản trong việc tổ chức thực hiện NQ, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, góp phần tác động tích cực đến việc lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng Đảng và các đoàn thể, hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu nghị quyết của Tỉnh ủy hàng năm.

Từ 2005-2009, Văn phòng Tỉnh ủy đã đạt được nhiều bằng khen cao quý, như: Huân chương Lao động hạng Nhì của Chủ tịch Nước (2005); Bằng khen của UBND tỉnh (2005-2009); Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh (2005-2009); Cờ thi đua và công nhận Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc nhất của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (2005-2009); Bằng khen của Công đoàn Viên chức Việt Nam (1999-2009); Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh (2005-2009); Bằng khen của Công đoàn viên chức tỉnh; Quyết định công nhận Đảng bộ cơ sở đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu (2005-2009); được Tỉnh ủy tặng cờ Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu 5 năm liền (2005-2009).

Được sự quan tâm, chỉ đạo trực tiếp của các cấp lãnh đạo cùng với tinh thần đoàn kết nội bộ tốt, việc phối hợp công tác giữa các bộ phận khá đồng bộ, nhịp nhàng, do đó Văn phòng Tỉnh ủy phát huy được tính năng động, sáng tạo, sức mạnh tổng hợp trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

Nguyễn Thị Thanh An

HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM TỈNH ĐỒNG NAI

BẢO VỆ LỢI ÍCH CHÍNH ĐÁNG CỦA NÔNG DÂN



Hội Nông dân là tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp nông dân, chức năng vận động, giáo dục hội viên, nông dân phát huy quyền làm chủ, tích cực nâng cao trình độ, năng lực về mọi mặt; đại diện cho giai cấp nông dân tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước; chăm lo, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của nông dân.

Với chức năng, nhiệm vụ của mình, trong những năm qua Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai đã tuyên truyền giáo dục làm cho cán bộ, hội viên, nông dân hiểu biết đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật, luôn chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, bảo vệ quyền lợi và lợi ích chính đáng của hội viên nông dân. Bên cạnh đó, Hội Nông dân phát động nhiều phong trào mang lại kết quả thiết thực, vươn lên làm giàu chính đáng.

Phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xoá đói giảm nghèo và làm giàu: là một trong những phong trào trọng tâm nhất của Hội trong thời kỳ CNH-HĐH nông thôn. Phong trào đã có tác dụng to lớn thúc đẩy kinh tế hộ nông dân, kinh tế trang trại phát triển và hình thành môi liên kết hợp tác sản xuất, đến nay toàn tỉnh đã hình thành 435 câu lạc bộ năng suất cao, 163 tổ hợp tác, 04 liên hiệp câu lạc bộ và 206 hợp tác xã, trong đó có 72 hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Đồng thời có các hình thức



liên kết như: nhà doanh nghiệp với nhà nông, nhà khoa học với nhà nông, ngân hàng với nhà nông. Các hình thức liên kết trên đã thúc đẩy mối quan hệ liên minh công - nông - trí ngày càng được tăng cường và củng cố, hỗ trợ nhiều nông dân có cơ hội vươn lên khá, giàu.

Phong trào nông dân thi đua xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn: thực hiện phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, Hội Nông dân các cấp đã tổ chức vận động nông dân và đồng bào các tôn giáo đóng góp xây dựng hoặc nhận thi công các công trình phúc lợi công cộng ở địa phương đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất và nâng cao đời sống. Với những phong trào trên, 5 năm qua theo thống kê của các cấp Hội, hội viên nông dân toàn tỉnh, nhất là những hộ khá giàu, hộ sản xuất kinh doanh giỏi đã đóng góp 65 tỷ 475 triệu đồng, 159.666 ngày công xây dựng 3.974 căn nhà tình thương trị giá 30 tỷ 393 triệu đồng (Hội nông dân trực tiếp vận động xây dựng 248 căn trị giá 2 tỷ 126 triệu đồng), làm mới và sửa chữa 1.297km đường nông thôn, 772 phòng học, nạo vét 343,710km kênh mương thủy lợi và nhiều công trình phúc lợi khác.

Phong trào nông dân thi đua xây dựng đời sống văn hoá quốc phòng an ninh: Cùng với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và “Gia đình nông dân văn hóa”. Hằng năm có trên 180.000 đạt danh hiệu Gia đình nông dân văn hóa. Phối hợp Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, tuyên truyền vận động nông dân chống tội phạm, chống HIV/AIDS, kết quả có 5.245 cán bộ, hội viên tham gia.

Hàng năm phối hợp cùng các ngành vận động con em nông dân lên đường thi hành nghĩa vụ quân sự đạt 100% chỉ tiêu. Tham gia phong trào thi đua “Dân vận khéo”, vận động hội viên nông dân tham gia cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Với những đóng góp, cụ thể hơn là kết quả đạt được, Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai đã giúp người dân đứng lên làm chủ tương lai của mình, vươn lên làm giàu chính đáng ngay trên mảnh đất quê hương cũng như biết nắm bắt những chủ trương của Đảng và Nhà nước, những quyền lợi chính đáng của người dân, xứng đáng là tập thể điển hình tiên tiến.

Hà Mai Hoa

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ (LHPN) VIỆT NAM TỈNH ĐỒNG NAI

ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG



Trong những năm qua, các cấp Hội Phụ nữ trong tỉnh Đồng Nai đã tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, và phát động nhiều phong trào thi đua trong phụ nữ. Để thực hiện tốt các phong trào thi đua, các cấp Hội đã vận động chị em thực hiện tốt chuẩn mực người phụ nữ Việt Nam theo các tiêu chí: “*Có sức khỏe, tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có lối sống văn hóa, có lòng nhân hậu*”; chú trọng tổ chức bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ cán bộ Hội; nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Hội và hội viên; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn thực hiện; nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; chăm lo và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên phụ nữ; đa dạng hóa các hình thức tập hợp hội viên phụ nữ.

Phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*” đã được duy trì nê nếp, cụ thể hóa thành các hoạt động sôi nổi ở địa phương; gắn thi đua với nhiều lĩnh vực, nhiều chuyên đề hoạt động như xóa đói giảm nghèo, giúp nhau phát triển kinh tế, thực hiện các chính sách an sinh xã hội, công tác phòng chống các tệ nạn xã hội, xây dựng nếp sống văn hóa; công tác đền ơn đáp nghĩa, công tác xã



hội, từ thiện... góp phần thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội ở địa phương. Việc thực hiện phong trào thi đua gắn với cuộc vận động “*Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*” đã tạo nên phong trào hành động cách mạng trong đông đảo cán bộ, hội viên và các tầng lớp phụ nữ; có tác động tích cực vào nhận thức của chị em trong việc rèn luyện, học tập, lao động sáng tạo, quan tâm nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc, động viên chị em phát triển kinh tế gia đình, phát huy bản chất tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam. Qua bình xét, đã có trên 300 ngàn chị đạt danh hiệu “Phụ nữ xuất sắc”, với tỷ lệ trên 70%. Đồng thời, các cấp Hội đã vận động xây dựng 155 căn nhà tình thương và 93 mái ấm tình thương trị giá trên 3,2 tỷ đồng tặng chị em cán bộ, hội viên phụ nữ khó khăn về nhà ở.

Hội cũng đã góp phần chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích thiết thực của các tầng lớp phụ nữ; phát huy tiềm năng, sức sáng tạo, truyền thống yêu nước, quyết tâm vượt khó, tinh thần đoàn kết tương thân tương ái của phụ nữ, tăng cường củng cố xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; thu hút tập hợp phụ nữ vào tổ chức Hội ngày càng đông hơn. Nhờ đó, vai trò, vị trí của các cấp Hội ngày càng rõ nét, được cấp ủy, chính quyền đánh giá cao; là cơ sở cho việc hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội phụ nữ các cấp, góp phần thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp. Năng lực của đội ngũ cán bộ Hội các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở, được nâng cao trong việc chỉ đạo, thực hiện phong trào thi đua và hoạt động Hội; giúp các cấp Hội rút ra được những bài học kinh nghiệm trong cải tiến phương thức chỉ đạo triển khai các hoạt động Hội.

Hội đã xây dựng các mô hình tập hợp hội viên đạt hiệu quả như: tổ phụ nữ cao tuổi, tổ Hội mẹ truyền thống, tổ phụ nữ giảm nghèo, câu lạc bộ nữ chủ nhà trọ, tổ phụ nữ công nhân, câu lạc bộ nữ doanh nghiệp, tổ phụ nữ văn hóa, tổ phụ nữ đăng ký cam kết quản lý, giáo dục con em không phạm tội và tệ nạn xã hội, tổ nữ tu các tôn giáo, tổ phụ nữ dân tộc... Đến nay, tỷ lệ tập hợp hội viên của Hội đạt trên 70%, tỷ lệ hội viên nòng cốt đạt gần 40%, tỷ lệ tham gia sinh hoạt thường xuyên đạt 75%; tỷ lệ hội viên khá, xuất sắc đạt 77%, tỷ lệ cơ sở vững mạnh, xuất sắc đạt 98%.

Hội phụ nữ tỉnh đã đề ra kế hoạch hoạt động cụ thể và triển khai thực hiện có hiệu quả trong cán bộ, hội viên phụ nữ.

Chi bộ Cơ quan Hội LHPN tỉnh luôn đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh tiêu biểu, Công đoàn cơ sở đạt loại vững mạnh. Năm 2009, Hội LHPN tỉnh vinh dự được Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương Độc lập Hạng Ba, và nhiều năm liền tập thể và các cá nhân trong cơ quan nhận được nhiều Bằng khen và Cờ thi đua xuất sắc của Thủ tướng Chính phủ, Trung ương Hội, UBND tỉnh...

Dương Tấn Bửu

HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM TỈNH ĐỒNG NAI

NHỮNG NGƯỜI LÍNH TRÊN MẶT TRẬN THỜI BÌNH



Hội Cựu chiến binh (CCB)VN tỉnh Đồng Nai hiện có 26.751 hội viên; 14 Hội trên cơ sở. Hội viên CCB là những cán bộ, chiến sỹ của các lực lượng vũ trang nhân dân, được rèn luyện thử thách trong các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc. Hơn lúc nào hết những người lính trên mặt trận thời bình ý thức rõ nhiệm vụ của mình là tham gia xây dựng và bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, chống mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch, phát huy quy chế dân chủ ở cơ sở, tham gia phát triển kinh tế xã hội, củng cố an ninh quốc phòng, tập hợp đoàn kết CCB, phát huy phẩm chất anh bộ đội Cụ Hồ trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, giúp đỡ CCB nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, phát triển kinh tế gia đình làm giàu cho gia đình và xã hội.

Những năm qua mặc dù tình hình kinh tế, chính trị ở trong nước có nhiều biến động phức tạp nhưng nền kinh tế tỉnh nhà và cả nước vẫn duy trì ở mức tăng trưởng, chính trị ổn định, hoạt động đối ngoại tăng cường, vị thế của nước ta trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao. Tại các địa phương phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” được nhân rộng tác động đến phong trào thi đua yêu nước của Hội CCB



tinh. Qua 5 năm Hội CCB tỉnh đã đạt những thành tích nổi bật như: Xây dựng hội cơ sở trong sạch vững mạnh đạt 100%, hội viên gương mẫu đạt 96%. Hội viên đã đóng góp và xây dựng hơn 200 căn nhà tình thương, sửa chữa 143 căn nhà cho người nghèo trị giá 5 tỷ đồng, giúp nhau vốn sản xuất, tham gia nhiệt tình vào các công tác xã hội. Bên cạnh đó hội CCB tỉnh còn tham gia giáo dục truyền thống cách mạng cho các thầy cô giáo, sinh viên, học sinh, đoàn viên thanh niên. Việc tuyên truyền vận động thanh niên lên đường nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc hàng năm đạt 100 % chỉ tiêu; con CCB nhập ngũ 844 người (có 168 là đảng viên); tặng quà cho các chiến sỹ mới nhập ngũ, tuyên truyền Luật Nghĩa vụ quân sự cho 515.262 lượt người; tuyên truyền phòng chống tội phạm, ma túy, an toàn giao thông, kế hoạch hóa gia đình cho 206.756 lượt người; giáo dục kiến thức quốc phòng-an ninh cho 45.795 lượt người; bắt 428 vụ trộm cắp; hòa giải 5.186 vụ việc; cảm hóa giáo dục 1.677 đối tượng.

Năm năm qua, phong trào thi đua của hội CCB tỉnh đã được tặng thưởng nhiều bằng khen và danh hiệu như: 28 bằng khen của Trung ương Hội, 14 cờ của tỉnh ủy, 392 bằng khen của UBND tỉnh, 558 bằng khen của tỉnh Hội, 517 giấy khen của chính quyền các huyện thị và thành phố v.v...Thành công đó nhờ sự quan tâm của lãnh đạo các cấp và chế độ khen thưởng, biểu dương kịp thời.

Bài học kinh nghiệm lớn nhất mà hội CCB rút ra trong công tác thực tế là phải thường xuyên gắn kết chặt chẽ với các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương đồng thời phải có sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, vận dụng sáng tạo cho phù hợp với điều kiện cụ thể của từng Hội. Phong trào thi đua phải bám sát nhiệm vụ của Hội, của địa phương để có định hướng đúng đắn đồng thời nghiêm túc kiểm tra và rút kinh nghiệm để hạn chế thấp nhất các thiếu sót nhằm nâng cao hiệu quả công việc. Bên cạnh đó phải có chế độ khen thưởng và biểu dương kịp thời có vậy phong trào mới đi vào hiệu quả và chiều sâu thực sự. Đó là tâm nguyện của những người lính trên mặt trận thời bình hôm nay.

Nguyễn Ngọc Kim

HỘI TỪ THIỆN TỈNH ĐỒNG NAI

NƠI HỘI TỤ NHỮNG TÂM LÒNG NHÂN ÁI



Với chức năng chăm sóc, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, cơ nhỡ, hoạn nạn 5 năm qua Hội Từ thiện tỉnh đã gom góp biết bao ân tình, yêu thương chia sẻ với những mảnh đời cơ cực. Khó khăn của Hội là cơ cấu bộ máy tổ chức chỉ có cấp tỉnh không có cấp Trung ương vì thế mọi kinh phí hoạt động đều từ nguồn thu hội phí của hội viên và do các nhân hảo tâm đóng góp ủng hộ

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn như vậy nhưng Hội vẫn không thể khoanh tay đứng nhìn khi đối diện với những khó khăn của người nghèo khó, trước những thiên tai, hoạn nạn của đồng bào ruột thịt, nên dù ở bất cứ nơi đâu, ở trong tỉnh hay ngoài tỉnh, Hội cũng tìm đến để kịp thời giúp đỡ với khả năng mà Hội có được. Nhiều tổ hoạt động đạt kết quả cao như: tổ từ thiện Đông Y Đình Phước Lư, đã điều trị cho tất cả các bệnh nhân miễn phí, với tinh thần trách nhiệm cao, thái độ phục vụ gần gũi và vui vẻ. Trong 5 năm qua tổ đã khám bệnh và điều trị cho 23.635 lượt người, với kinh phí là 206.860.000 đồng.

Chi hội từ thiện trường Đại học Lạc Hồng cũng hoạt động rất hiệu quả, chi hội đã giáo dục cho hội viên thanh niên, sinh viên của trường tinh thần nhân ái, tâm huyết với công



tác xã hội, tài trợ học bổng cho sinh viên, học sinh nghèo hiếu học, tổ chức đoàn đi thăm và tặng quà cho đồng bào nghèo các tỉnh bị bão lụt, hàng năm chi hỗ trợ kinh phí trên 200 triệu đồng.

Nhóm nấu cháo, nấu cơm tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai và tổ nấu cháo tại Bệnh viện đa khoa Biên Hòa, phục vụ bệnh nhân có bát cháo nóng, góp phần giúp bệnh nhân sớm phục hồi sức khỏe, nên luôn nhận được sự ngợi khen của nhiều người.

Tổ từ thiện Nguyên Hỷ tham gia tích cực các hoạt động của Hội, nhiệt tình, năng động trong công tác vận động tiền mặt và hiện vật đóng góp các quỹ Hội tăng nguồn kinh phí chăm sóc hỗ trợ người nghèo tốt hơn.

Từ những nỗ lực thâm lặng mang yêu thương chia sẻ yêu thương trong 5 năm qua Hội vận động hỗ trợ được: 103 căn nhà tình thương; khám bệnh cấp thuốc miễn phí cho 4.868 người; tặng 6.121 phần quà cho đồng bào nghèo trong các dịp lễ, Tết; hỗ trợ 231 lượt người có hoàn cảnh khó khăn, người già neo đơn, gia đình bị chất độc da cam; tổ chức đoàn đi thăm và tặng 7.064 phần quà cho đồng bào bị bão lụt, lũ quét trong tỉnh và các tỉnh miền Trung, miền Bắc. Bên cạnh đó, Hội còn phục vụ được 223.800 suất cháo, 122.792 suất cơm và 1.307 suất sữa cho bệnh nhân nghèo tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai và Bệnh viện Đa khoa Biên Hòa, với tổng kinh phí là: 4.632.777.000 đồng

Nhằm biểu dương khen thưởng cho tập thể và cá nhân có thành tích trong hoạt động từ thiện, cũng như ghi ơn các đơn vị và cá nhân hảo tâm tiêu biểu nhiệt tình đóng góp, ủng hộ các hoạt động của Hội. Trong 5 năm qua, Hội đã đề nghị UBND tỉnh và Hội Từ thiện khen thưởng cho 104 tập thể và 158 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ thiện

Nhờ có sự quan tâm của các ban, ngành đoàn thể nhất là sự hưởng ứng nhiệt tình tích cực của hội viên nên số hội viên mới tham gia Hội ngày càng đông, kết quả vận động ngày càng tăng, nên công tác cứu trợ, hỗ trợ cho đồng bào nghèo ngày càng đạt kết quả cao hơn. Hiện Hội Từ thiện tỉnh đã thành lập 1 chi hội, nhóm công tác xã hội nấu cháo nấu cơm và 8 tổ từ thiện trực thuộc Hội, phát triển thêm hơn 200 hội viên nâng tổng số hội viên lên 418 người

Trong thời gian tới Hội sẽ tiếp tục duy trì và phát huy hoạt động các tổ từ thiện, quản lý, tổ chức vận động trong tổ chức Hội và các nhà hảo tâm, đóng góp ủng hộ cho quỹ cứu tế xã hội, quỹ nấu cháo, nấu cơm để tăng nguồn kinh phí giúp đỡ cho đồng bào nghèo tốt hơn. Bên cạnh đó, Hội còn phấn đấu hàng năm xây dựng từ 10-15 căn nhà tình thương; tiếp tục hỗ trợ, trợ cấp cho người già neo đơn, học sinh nghèo hiếu học, trẻ em mồ côi, khuyết tật, nạn nhân bị chất độc da cam, tổ chức khám bệnh cấp thuốc miễn phí cho người nghèo

Với những đóng góp không nhỏ Hội từ thiện tỉnh xứng đáng là nơi hội tụ của những tấm lòng nhân ái

Lê Hồng Hải

NHÂN DÂN VÀ CÁN BỘ HUYỆN NHƠN TRẠCH

PHẦN ĐẦU ĐẠT TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG CAO



Huyện Nhơn Trạch được tái thành lập theo Nghị định 51/CP ngày 21/6/1994 của Chính phủ. Huyện có 12 xã, 53 ấp, 43.967 hộ với tổng số dân là 158.759 (tính đến thời điểm 30/12/2009).

GDP trên địa bàn tăng trưởng bình quân hàng năm là 16,1%. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo đúng định hướng công nghiệp hóa, cụ thể so với năm 2005, năm 2009: tỷ trọng ngành công nghiệp là 55,54% (tăng 3,54 %); ngành dịch vụ là 32,34% (tăng 6,34 %) và ngành nông nghiệp tiếp tục giảm còn 12,12% (giảm 9,8 % - đúng mục tiêu đề ra). GDP/đầu người tăng trưởng bình quân hàng năm là 16,49 %, năm 2009 đạt 16,5 triệu đồng, vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. *Công nghiệp - xây dựng* tiếp tục phát triển với *tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm 21,1%, đạt chỉ tiêu kế hoạch*. Năm 2009, giá trị sản xuất công nghiệp-xây dựng đạt 7.981 tỷ đồng, bằng 2,15 lần so năm 2005. Hiện tổng số dự án đã thực hiện trên địa bàn là 328 dự án, bằng 2 lần so với năm 2005 và có tổng vốn đầu tư 6,44 tỷ USD; trong đó có 200 dự án đã đi vào sản xuất kinh doanh, thu hút hơn 50.000 lao động. Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn thực hiện tăng bình quân hàng năm 30%, năm 2009 đạt 19.082 tỷ đồng, bằng 112,6% so với kế hoạch. *Thương mại - dịch vụ* tiếp tục phát triển nhanh. Trong đó tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ trên địa bàn có *mức tăng trưởng cao nhất từ trước đến nay* với mức tăng trưởng bình quân hàng năm 35,43%.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội của huyện đạt được nhiều thành tựu và tiếp tục phát triển trên



mọi mặt; từng bước gắn kết phát triển kinh tế với giải quyết các vấn đề xã hội. Đặc biệt, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn đã giảm xuống còn 5,74% và hộ cận nghèo là 2,22%.

Ngoài phong trào thi đua yêu nước hàng năm, huyện đã triển khai phát động các đợt thi đua đột xuất theo chuyên đề như lập thành tích thiết thực chào mừng Đại hội Đảng bộ huyện Nhơn Trạch lần III; thực hiện thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII; chào mừng kỷ niệm 15 năm tái thành lập huyện Nhơn Trạch (01/9/1994- 01/9/2009).

Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" đã thực sự có sức lan tỏa, thu hút đông đảo mọi người học tập, làm theo; đã xuất hiện 281 gương điển hình tập thể và cá nhân trong công tác, lao động, học tập trên khắp địa bàn huyện (trong đó có 09 gương cá nhân và tập thể điển hình tiên tiến được UBND tỉnh Đồng Nai biểu dương khen thưởng nhân dịp sơ kết 2 năm thực hiện cuộc vận động (2007- 2008) và kỷ niệm 40 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh).

Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" đã thật sự đi vào cuộc sống với có 90% ấp khu phố đạt danh hiệu Ấp văn hóa, 97% hộ đạt Gia đình văn hóa. *Cuộc vận động "Ngày vì người nghèo"* đã phát triển sâu rộng, đạt nhiều hiệu quả thiết thực; qua đó, huyện đã được Ủy ban Trung ương MTTQVN tặng Bằng ghi công hoàn thành chương trình cất nhà tình thương, xóa xong nhà dột nát cho người nghèo năm 2006.

Phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo với năng suất cao, chất lượng tốt, tiết kiệm nhiều đã thu hút đông đảo CNVC-LĐ và sự đồng tình của chủ doanh nghiệp. Kết quả là khối doanh nghiệp ngoài quốc doanh đã có trên 20.000 tập thể và cá nhân được công ty thưởng trên 9 tỉ đồng, xuất hiện nhiều đơn vị điển hình như: Công ty Caesar với phong trào thi đua "phá kỷ lục" nhằm tăng sản phẩm, đạt chất lượng sản phẩm, góp phần ổn định sản xuất với mức thưởng từ 200.000đ đến 1 triệu đồng/tháng cho cá nhân đạt thành tích.

Các phong trào thi đua cũng đều đạt được những hiệu quả tích cực.

Những kết quả của nhân dân và cán bộ huyện Nhơn Trạch đã được Đảng, Nhà nước ghi nhận bằng các danh hiệu thi đua cao quý:

- Năm 2003: được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba.
- Năm 2005, 2006, 2007, 2009: đạt tập thể Lao động xuất sắc và được UBND tỉnh Đồng Nai tặng Cờ thi đua xuất sắc.
- Năm 2008: đạt tập thể Lao động xuất sắc và được UBND tỉnh Đồng Nai tặng Bằng khen.

Dương Tấn Bửu

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐỒNG NAI

TỰ TIN VƯƠN TỚI TẦM CAO MỚI



Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai được thành lập từ cuối năm 1977 với tên gọi là Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Đồng Nai. Năm 1988 đổi tên là Ban Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Đồng Nai. Tháng 12/1993 chuyển thành Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường và từ 7/2003 đến nay là Sở Khoa học và Công nghệ. Sở có 08 phòng nghiệp vụ chuyên môn và 04 đơn vị sự nghiệp.

Trong công tác của mình Sở đã đẩy mạnh việc nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ nông nghiệp, nông thôn và thực thi Chính phủ điện tử, như: Triển khai có hiệu quả dự án “Xây dựng mô hình cung cấp thông tin khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” với cơ sở dữ liệu (CSDL) 60.000 công nghệ nông thôn tích hợp tại các thư viện điện tử xã khi triển khai dự án; CSDL 3000 phim KHCVN; CSDL 260 chuyên gia tư vấn; CSDL 200 câu hỏi đáp dịch hại trên một số cây trồng phục vụ nông nghiệp nông thôn Đồng Nai; sử dụng công nghệ GIS trong xây dựng hệ thống hiện trạng công nghệ và môi trường, quản lý tài nguyên khoáng sản tỉnh Đồng Nai. Đặc biệt là tập trung xây dựng các module của mô hình văn phòng



điển tử di động phục vụ mục tiêu cải cách hành chính của tỉnh. Xây dựng hệ thống an ninh thông tin theo tiêu chuẩn ISO/IEC 27001:2005...

Hơn nữa do thấy rõ được tầm quan trọng của công nghệ sinh học Sở đã có bước chuẩn bị tích cực cho mũi nhọn thứ hai này, vì vậy UBND tỉnh ra quyết định thành lập trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học. Sau đó sẽ là dự án Khu công nghệ cao chuyên ngành sinh học trên cơ sở chuyển đổi Trung tâm ứng dụng Công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai;

Nhằm nâng cao nguồn nhân lực Trung tâm đã liên kết với nhiều nhà khoa học ở trong nước, đồng thời đào tạo đội ngũ cho mình, với Chương trình đào tạo sau đại học và tổ chức nhiều hội thi, như: Hội thi Sáng tạo kỹ thuật; Hội thi Phát huy sáng kiến sáng tạo trong lao động và học tập... và tổ chức tham dự các giải thưởng quốc gia với kết quả là luôn đạt giải cao, đặc biệt Sở Khoa học và Công nghệ là đơn vị duy nhất đạt giải Sao Khuê trong lĩnh vực hoạch định, thực thi chính sách phát triển công nghệ thông tin và công nghiệp phần mềm.

Ngoài giải thưởng quốc gia còn có giải thưởng quốc tế như 01 Giải thưởng chất lượng châu Á Thái Bình Dương, là 1 trong 10 đơn vị có cá nhân nhận được giải CIO xuất sắc nhất khu vực Đông Dương năm 2005, Giải thưởng Thành tựu điện tử hóa xuất sắc nhất của Trung tâm cơ hội số APEC, Cúp vàng Giải thưởng CNTT-TT châu Á - Thái Bình Dương năm 2006. 02 sản phẩm, giải pháp về công nghệ thông tin tham gia giải APICTA năm 2008 tại Indonesia trong đó, giải pháp “Tích hợp công nghệ VSAT IP vào hạ tầng cáp thoại đưa Internet băng thông rộng về nông thôn” được giải Bạc và sản phẩm “Công cụ hỗ trợ quản lý Chất lượng an ninh thông tin” đứng thứ Ba. Đặc biệt trong năm 2009, tại APICTA 9 tổ chức tại Úc sản phẩm “Bộ công cụ hỗ trợ quản lý an ninh thông tin” đã được vinh dự trao giải đặc biệt “Special Recognition” dành cho sản phẩm mới có ý tưởng và hướng tiếp cận độc đáo.

Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, tập thể CBCC Sở tích cực tham gia các hoạt động xã hội như ủng hộ xây dựng nhà tình thương tại xã An Viễn, hàng năm ủng hộ các phần quà cho các hộ nghèo tại phường Thống Nhất, xã An Viễn ăn tết, vận động CBCC đóng góp ủng hộ bào bị bão lụt, ủng hộ các Quỹ học giỏi sống tốt, Quỹ vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, nạn nhân chất độc màu da cam...

Với những kết quả đạt được trong 5 năm qua, Sở đã được Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh, tặng huân chương các hạng, cờ thi đua và bằng khen và nhiều danh hiệu khác.

Lê Hồng Hải

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH ĐỒNG NAI

NHỮNG BƯỚC TIẾN MỚI VÀ NHẢY VỌT TRONG CHỨC NĂNG HOẠT ĐỘNG



Được thành lập từ năm 1976, trải qua hơn 35 năm xây dựng và phát triển, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai với bề dày hoạt động của mình đã khẳng định được vai trò tham mưu tổng hợp về kinh tế và xã hội cho Đảng và Nhà nước, đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế của cả nước nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng.

Vững vàng bước qua vô vàn những khó khăn ban đầu ở thời điểm mới sau ngày thống nhất đất nước, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai đến nay ngày càng hoàn chỉnh hơn trong khâu tổ chức và nhân sự gồm có 8 phòng ban và 72 CBCNV. Với chức năng quản lý Nhà nước về kế hoạch và đầu tư, tham mưu tổng hợp về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm và dài hạn của tỉnh, tổ chức thực hiện và đề xuất về cơ chế, chính sách quản lý kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh; đầu tư trong nước, đầu



tu ngoài nước trên địa bàn tỉnh; quản lý nguồn hỗ trợ phát triển chính thức ODA, nguồn viện trợ phi Chính phủ; công tác đấu thầu; đăng ký kinh doanh trong phạm vi tỉnh; tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về doanh nghiệp, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; tổ chức cung ứng các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở theo qui định của pháp luật... Suốt 35 năm qua, Sở đã đạt được những thành quả lớn trong công tác tham mưu UBND tỉnh điều hành thực hiện thắng lợi kế hoạch kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Sở đã có những bước tiến mới trong thu hút đầu tư nước ngoài: đến năm 2009 có 968 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư 17,7 tỷ USD, trong đó 05 năm (giai đoạn 2005 - 2009) thu hút 11,72 tỷ USD vốn FDI. Suy giảm kinh tế toàn cầu đã ảnh hưởng đến việc thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài (FDI) của cả nước, tuy nhiên tại tỉnh Đồng Nai vẫn đạt kết quả khả quan. Trong 5 năm qua tỉnh đã cấp 470 giấy chứng nhận đầu tư với số vốn đầu tư tăng bình quân mỗi năm là 132%/năm. Về thu hút đầu tư trong nước cũng có những bước tiến nhảy vọt tính từ thời điểm Luật Đầu tư có hiệu lực (2007), đến năm 2009 tỉnh Đồng Nai có 186 dự án với tổng vốn 83 tỷ đồng. Vốn đầu tư tăng vượt trội qua từng năm: 17 tỷ (năm 2007), 26,6 tỷ (năm 2008) và 39,4 tỷ (năm 2009). Sở cũng đề xuất phân bổ kế hoạch các nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội. Trong 5 năm đã thực hiện được trên 9.000 tỷ đồng nguồn vốn ngân sách. Số lượng doanh nghiệp và số vốn đăng ký tăng cao với những con số ấn tượng. Nếu như năm 2005 số lượng doanh nghiệp đăng ký mới là 898 doanh nghiệp thì tới năm 2009 có 2.231 doanh nghiệp đăng ký mới, xấp xỉ gấp 3 lần, số vốn đăng ký cũng tăng với mức tăng hơn gấp 3 lần (năm 2005 vốn đăng ký là 7.593 tỷ đồng, năm 2009 vốn đăng ký là 24.537 tỷ đồng). Tổng số gói thầu do Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định kết quả đấu thầu trong 05 năm (2005 - 2009) là 553 gói với tổng giá gói thầu được duyệt là 4.576.767 triệu đồng; tổng giá trúng thầu là 4.429.266 triệu đồng, giảm giá qua đấu thầu được 147.501 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá bình quân trong 05 năm là 3,27%.

Đạt được kết quả như trên, phải kể đến tinh thần đoàn kết của nội bộ Sở, đến đại bộ phận công chức có năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có kinh nghiệm công tác, có tinh thần trách nhiệm cao, luôn luôn có ý thức phấn đấu trau dồi chuyên môn nghiệp vụ và đạo đức để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Không dừng lại ở những gì đạt được, Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai luôn quyết tâm đạt được những mục tiêu cao hơn, góp phần xây dựng Đồng Nai trở thành trung tâm công nghiệp, dịch vụ lớn và hiện đại của khu vực phía Nam, thực hiện vai trò động lực và giao thương với quốc tế của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đối với cả nước.

Lâm Ngọc

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH ĐỒNG NAI

HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ

Sở Tài chính là cơ quan chuyên môn tham mưu và giúp việc cho UBND tỉnh, có chức năng quản lý Nhà nước về tài chính, ngân sách Nhà nước, thuế, phí, lệ phí, và thu khác của ngân sách Nhà nước, các quỹ tài chính Nhà nước, đầu tư tài chính, tài chính doanh nghiệp, kế toán, kiểm toán độc lập, giá cả và hoạt động dịch vụ tài chính tại địa phương theo quy định của pháp luật. Hằng năm, Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan có liên quan động viên kịp



thời các nguồn thu vào ngân sách Nhà nước (NSNN), thu ngân sách hàng năm đều đạt và vượt dự toán TW giao và tăng cao so với thực hiện năm trước. Vào năm 2005: thu nội địa 4.716.449 triệu đồng (tr.đ) (đạt 107% dự toán); thu từ lĩnh vực xuất nhập khẩu 2.700.209 tr.đ (đạt 106% dự toán). Đến năm 2009: thu nội địa 8.589.873 tr.đ (đạt 118% dự toán); thu từ lĩnh vực xuất nhập khẩu 5.829.647 tr.đ (đạt 129% dự toán).

Sở Tài chính cũng cân đối chi ngân sách, đáp ứng kịp thời nhu cầu kinh phí hoạt động cho các ngành và các địa phương. Nếu năm 2005: tổng chi 3.401.645 tr.đ (đạt 117% dự toán); chi đầu tư phát triển 1.097.653 tr.đ (đạt 77% dự toán); năm 2006: tổng chi 4.528.583 tr.đ (đạt 133% dự toán); chi đầu tư phát triển 1.447.256 tr.đ (đạt 113% dự toán) thì năm 2009: tổng chi 5.038.902 tr.đ (đạt 115% dự toán); chi đầu tư phát triển 1.360.928 tr.đ (đạt 107% dự toán).

Về công tác thanh tra, đơn vị đã thanh kiểm tra các vụ việc theo chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh, và đã kịp thời chấn chỉnh các sai phạm về tài chính kế toán, sau thanh tra nhanh chóng có kết luận.

Về công tác quản lý (QL) giá, đơn vị đã xây dựng trình UBND tỉnh ban hành kịp thời các quy định về QL giá, bảng giá đất hàng năm, cải tiến phương pháp nắm giá nhanh chóng, chính xác, báo cáo kịp thời; chủ trì, phối hợp cùng các ngành và các địa phương thẩm định hàng trăm phương án bồi thường thu hồi đất, xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh; công tác QL công sản ngày càng chặt chẽ, thực hiện kê khai đăng ký các tài sản lớn, tham mưu ban hành kịp thời các quy định về QL sử dụng tài sản làm cơ sở cho việc trang bị, thanh lý, điều chuyển tài sản.



Về công tác hành chính sự nghiệp, đơn vị đã tăng cường công tác QL kinh phí hoạt động thường xuyên bằng hình thức khoán kinh phí QL hành chính đối với cơ quan Nhà nước và thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy biên chế và tài chính đối với sự nghiệp công lập; phối hợp cùng các ngành xác định kinh phí hàng năm. Giải quyết kịp thời các khoản kinh phí đột xuất như tiền tết, kinh phí phòng chống cháy rừng, kinh phí tiêm phòng dịch cúm gia cầm, kinh phí chống dịch lở mồm long móng gia súc, chi trả nợ dân...

Về công tác QL vốn XDCB, đơn vị đã tham gia đóng góp về các dự án đầu tư, phân bổ vốn đầu tư, cải tiến quy trình quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, đẩy nhanh tiến độ quyết toán các dự án còn tồn đọng, kiên quyết xuất toán các chi phí không hợp lý, năm sau đều cao hơn năm trước. Nếu năm 2005 đã thẩm tra quyết toán 186 dự án hoàn thành, xuất toán, thu hồi nộp ngân sách 7.148 tr.đ thì năm 2009 đã thẩm tra quyết toán 252 dự án hoàn thành, xuất toán, thu hồi nộp ngân sách 8.282 tr.đ.

Về công tác văn phòng, đơn vị đã đẩy nhanh tiến độ thực hiện cải cách thủ tục hành chính bằng việc công khai các quy trình xử lý công việc; công khai biểu mẫu dự toán, duyệt dự toán và quyết toán kinh phí hành chính sự nghiệp và các thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh ban hành; tổ chức đánh giá chứng nhận hệ thống ISO hành chính công trong QL; ban hành Quy chế về công tác văn thư, lưu trữ trong cơ quan, chỉnh lý các hồ sơ lưu và lưu trữ vào kho, giúp cho việc QL khai thác hồ sơ một cách có hiệu quả; xây dựng và thiết lập hệ thống mạng LAN, sử dụng chương trình QL văn bản và hồ sơ công việc của UBND tỉnh để xử lý công văn trên mạng LAN, xây dựng và triển khai dự án Ứng dụng tin học vào công tác QL tài chính v.v...

Về công tác đào tạo tại Trường TH kinh tế, đơn vị đã thực hiện nghiêm quy chế đào tạo, tuyển sinh, nói không với bệnh thành tích trong giáo dục, thường xuyên cập nhật đổi mới giáo án, nâng cao chất lượng đào tạo, chú trọng đào tạo đội ngũ giáo viên và tăng cường cơ sở vật chất để nâng cấp thành trường cao đẳng.

Về công tác QL tài chính doanh nghiệp, đơn vị đã hoàn thành công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp Nhà nước giai đoạn 2003-2005 và đang tiếp tục triển khai giai đoạn 2007-2010 theo đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Các doanh nghiệp sau khi sắp xếp đều hoạt động có hiệu quả; triển khai kịp thời các chính sách của Nhà nước đến các doanh nghiệp, thường xuyên giám sát đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, đề xuất xử lý các vướng mắc.

Với những thành tích to lớn trên, Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai đã nhận được các phần thưởng cao quý:

- Năm 2005 được UBND tỉnh Đồng Nai tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.
- Bốn năm liền (2006 - 2009) được UBND tỉnh Đồng Nai tặng Cờ thi đua xuất sắc.
- Năm 2009 được Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng Nhất.

Dương Tấn Bửu

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐỒNG NAI

VỮNG BƯỚC VƯỢT QUA KHÓ KHĂN



Sở Công thương có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại, trên địa bàn và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của UBND tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Đứng trước những biến động phức tạp về tình hình kinh tế trong nước và trên thế giới, cùng với sự biến động ấy là những hệ quả nặng nề của dịch bệnh, thiên tai bão lũ, Đảng ủy, Ban Lãnh đạo Sở Công thương đã tổ chức xây dựng chương trình, kế hoạch làm việc hàng năm thật chu đáo, xác thực tế, kèm theo đó là phát động phong trào thi đua yêu nước đến toàn thể CBCC VC của Sở

Hàng năm Sở Công thương xây dựng phong trào thi đua với nội dung thi đua thiết thực góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Sở.

Năm năm qua, ngành Công nghiệp tỉnh Đồng Nai luôn đạt tốc độ tăng trưởng cao, giá trị sản xuất công nghiệp bình quân 5 năm 2006- 2010 đạt 18,1%/năm đạt mục tiêu nghị quyết đề ra (mục tiêu NQ tăng 18 - 20%). Tốc độ tăng trưởng tổng mức lưu chuyển hàng



hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ giai đoạn 2006- 2010 đạt 26,9%/năm vượt mục tiêu nghị quyết đề ra (mục tiêu kế hoạch 5 năm 2006-2010 là 20 - 22%). Tốc độ tăng trưởng xuất khẩu bình quân 5 năm 2006-2010 là 20,2%, đạt mục tiêu nghị quyết đề ra (mục tiêu Nghị quyết là 20 - 22%). Tỷ lệ số hộ có điện trên toàn tỉnh đạt 99% tổng số hộ, hoàn thành vượt mục tiêu Nghị quyết của tỉnh, Đảng bộ Đồng Nai đề ra (mục tiêu nghị quyết đến năm 2010 là 98%), vượt mục tiêu nghị quyết 1%. Sau 5 năm triển thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm (giai đoạn 2006 - 2010), cơ cấu GDP công nghiệp - thương mại trên địa bàn tỉnh tiếp tục chuyển dịch đúng hướng và tích cực theo mục tiêu Nghị quyết đề ra; đến năm 2010 cơ cấu GDP công nghiệp chiếm 57,2%; GDP dịch vụ chiếm 34,1%.

Sở Công thương đã thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, tiếp tục thực hiện ISO 9001: 2000 và được cải tiến liên tục để bảo đảm tính hiệu quả, giảm thiểu sai sót với phương châm giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của Sở Công thương "Nhanh, chính xác, đúng pháp luật". Riêng năm 2009 Sở đã thực hiện rà soát thủ tục hành chính theo đề án 30 của tỉnh, kết quả đã có 56 thủ tục hành chính được rà soát và kiến nghị chỉnh sửa, bổ sung đơn giản hoá và rút ngắn thời gian của 50/56 thủ tục hành chính của Sở đạt trên 80%.

Bên cạnh những hoạt động chuyên ngành, Sở Công thương còn quan tâm đến công tác hoạt động xã hội từ thiện, thực hiện cuộc vận động đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn của UB Mặt trận Tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ và của Công đoàn ngành Công thương. Và cán bộ công chức viên chức của Sở đã hưởng ứng nhiệt tình, sẵn sàng trích một phần lương để thực hiện "nhường cơm, sẻ áo", với tổng số tiền 48.790.000 đ.

Với kết quả hoạt động từ các phong trào thi đua yêu nước từ năm 2005 đến 2009. Sở Công thương Đồng Nai đã Công nhận Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở cho 335 cá nhân, UBND tỉnh tặng bằng khen cho 35 tập thể và 144 cá nhân thuộc Sở; tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh cho 16 cá nhân. Bộ Công thương tặng bằng khen cho 29 tập thể và 148 cá nhân, được tặng 3 lần nhận Cờ thi đua Chính phủ; 5 năm liền được Bộ Công thương tặng cờ thi thi đua của Bộ và 4 năm liền nhận Cờ thi đua của tỉnh. Đặc biệt năm 2008 Sở Công thương Đồng Nai Vinh dự được Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhì.

Lê Hồng Hải

VĂN PHÒNG BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

VÌ SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA HIỆN ĐẠI HÓA CỦA ĐẤT NƯỚC

Ban quản lý được thành lập theo Quyết định số 204/ QĐ-TTg ngày 06/04/1995 của Thủ tướng Chính phủ. Văn phòng là một bộ phận trong cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý, thực hiện chức năng nhiệm vụ và tổ biên chế theo quy định tại Quyết định số 50/2008/QĐ-UBND.

Trong 5 năm qua Văn phòng với chức năng của mình đã thực hiện nhiều công việc:

Trong việc Quản lý mạng nội bộ, công nghệ thông tin, theo dõi ISO, Văn phòng cũng tiến hành sao cho công việc được duy trì liên tục, ổn định tránh những sai sót trong việc nhận định và điều phối, luôn tổ chức họp, đánh giá để kịp thời theo sát công việc.

Đối với Công tác kế toán - tài chính Văn phòng thực hiện việc chi ngân sách theo đúng chế độ quy định, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chi trả các chế độ cho CBCC- NV theo đúng quy định của pháp luật, kịp thời. Thực hiện thanh quyết toán các đề án đúng thủ tục, đúng thời gian quy định. Đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên cho Ban và thu phí các thủ tục hành chính theo đúng quy định. Tham gia xây dựng đề án tự chủ kinh phí cho Ban Quản lý.

Trong việc thực hiện vấn đề Công tác tổ chức, lao động tiền lương, đào tạo Văn phòng cũng đã tiến hành tham mưu cho Lãnh đạo Ban trong công tác tuyển dụng công chức, bổ nhiệm, điều động, đào tạo, chế độ tiền lương đúng quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan.

Văn phòng còn là đầu mối phối hợp Ban Thanh tra nhân dân tổ chức kiểm tra công vụ 2 đợt tại các đơn vị và bộ phận trực thuộc, tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử và quản lý, sử dụng thời gian làm việc của CBCC và thực hiện các quy trình thủ tục hành chính theo ISO 9001:2000. Song song với việc đó Văn phòng cũng tham mưu cho Lãnh đạo trong công tác thi đua khen thưởng, hoàn thành tốt những đề xuất khen thưởng cho các tập thể và cá nhân đạt thành tích trong phong trào thi đua; hướng dẫn các cá nhân và tập thể lập



hồ sơ khen thưởng đúng quy định, trình tự; và lập hồ sơ đề nghị khen thưởng cho lãnh đạo Ban.

Đối với công tác cải cách hành chính Văn phòng cũng tiến hành rà soát, thống kê các thủ tục hành chính theo Đề án 30 của Chính phủ và Kế hoạch số 713/KH-UBND ngày 30/1/2009 của UBND tỉnh Đồng Nai, Ban Quản lí đã rà soát theo danh mục thủ tục hành chính (TTHC) trên các lĩnh vực: Lao động, Đầu tư, Môi trường, Xây dựng, Xuất nhập khẩu, Xuất nhập cảnh, chứng thực. Theo đó, Ban Quản lí phải thực hiện 220 TTHC. Quá trình rà soát lần 1, Ban Quản lí thống kê giảm 155 TTHC, tăng 13 TTHC, tổng số TTHC còn lại là 78 TTHC. Quá trình rà soát lần 2, Ban Quản lí thống kê bãi bỏ 6 thủ tục, bổ sung 11 thủ tục mới (trong đó có 4 thủ tục phát sinh do tách thủ tục cũ), giảm 1 thủ tục do nhập thủ tục. Như vậy, hiện nay Ban Quản lí đang thực hiện 82 TTHC. Trong 82 thủ tục đã được công bố, Ban Quản lí đề xuất giữ nguyên 29 thủ tục (đạt tỷ lệ 35%), bãi bỏ 21 thủ tục (đạt tỷ lệ 26%), đơn giản 32 thủ tục (đạt tỷ lệ 39%).

Đồng thời thực hiện việc Tổ một cửa và cơ chế một cửa liên thông: Tổ một cửa thực hiện thủ tục hành chính theo quy trình ISO, và liên lạc với Cục thuế và Công an tỉnh để thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” về cấp Giấy chứng nhận đầu tư, mã số thuế và con dấu.

Đối với công tác hành chính quản trị tiếp khách Văn phòng đã hoàn thành công trình sửa chữa trụ sở làm việc của Ban Quản lí, và phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Công nghiệp và Viễn thông nghiệm thu đưa chương trình GIS vào sử dụng và đề xuất thành lập tổ chuyên gia lập hồ sơ xây dựng trụ sở Trung tâm do Chánh Văn phòng làm tổ trưởng. Thực hiện nhiệm vụ quản lí trang thiết bị và làm công tác phục vụ khá tốt không xảy ra sai sót, đồng thời lập kế hoạch nhằm hợp tác với các Ban quản lí các khu công nghiệp tỉnh bạn, như: Ban Quản lí khu công nghiệp Lâm Đồng.

Trong 5 qua với sự cố gắng khắc phục những khó khăn, luôn thân ái giúp đỡ nhau và thể hiện tinh thần trách nhiệm cao nhất để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao một cách nhanh chóng nhất, hiệu quả nhất, Văn phòng đã tạo được nhiều thành quả về kinh tế - xã hội nên đã nhận được niềm tin của các bạn bè đồng nghiệp và của các cấp lãnh đạo, vì vậy trong 5 năm qua năm nào Phòng cũng nhận được giấy khen, bằng khen, của Ủy ban nhân dân tỉnh về những thành tích trong công việc của mình.

Lê Hồng Hải

PHÒNG CÔNG TÁC HĐND (ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI & HĐND)
TỈNH ĐỒNG NAI

ĐIỂM TỰA VỮNG CHẮC CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP



Phòng Công tác HĐND được thành lập từ tháng 02/2008 trên cơ sở nền tảng (cả về công tác nhân sự và chức năng nhiệm vụ) là phòng Tổng hợp thuộc Văn phòng HĐND trước đây. Khi thành lập, phòng có 6 cán bộ. Công việc chủ yếu của phòng là: tổ chức các kì họp, khảo sát giám sát cử tri, hướng dẫn hoạt động của các mô hình thí điểm liên quan đến tổ chức và hoạt động của HĐND các cấp. Ngoài ra, CB-CC của phòng còn thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho các tổ chức Đảng, đoàn thể của Văn phòng. Hoạt động của Phòng Công tác HĐND tuân thủ theo Quy chế hoạt động đã được Chánh Văn phòng ban hành và chịu sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp của phó Chánh Văn phòng phụ trách hoạt động HĐND. Hiện nay phòng có 07 CB-CC

Trong công việc của mình phòng luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, trong



đó đáng chú ý là đến hết năm 2009 phòng đã tham mưu các hoạt động kỳ họp, như: Thẩm tra, thảo luận, ban hành nghị quyết, xử lý các vấn đề phát sinh; đến hết năm 2009 phòng đã tham mưu trong công tác tổ chức 15 kỳ họp (từ kỳ họp thứ 4 đến kỳ họp thứ 18 HĐND tỉnh) và ban hành 128 nghị quyết (từ Nghị quyết số 35 đến 163).

Ngoài ra, CB-CC của phòng còn thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho các tổ chức Đảng, đoàn thể của Văn phòng. Hoạt động của Phòng Công tác HĐND tuân thủ theo Quy chế hoạt động đã được Chánh Văn phòng ban hành và chịu sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp của phó Chánh Văn phòng phụ trách hoạt động HĐND.(năm 2005 - 46 cuộc; năm 2006 - 89 cuộc, năm 2007 - 103 cuộc, năm 2008 - 99 cuộc, năm 2009 - 142 cuộc). Trong quá trình tham mưu, CB-CC của phòng luôn chú trọng hoạt động đề xuất, tránh thụ động. Phòng cũng đã tổ chức tham mưu cho các Hội đồng tuyển chọn Thẩm phán và Kiểm sát viên; tham mưu trong việc triển khai thí điểm Ban HĐND cấp xã và nâng cao chất lượng hoạt động và tổ chức giám sát của Tổ đại biểu HĐND tỉnh, tham mưu cho HĐND tỉnh trong việc triển khai các hoạt động mang tính chất đổi mới của HĐND như: thành lập Ban HĐND cấp xã, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ đại biểu HĐND tỉnh, tham mưu những công việc liên quan đến phối hợp vận hành HĐND điện tử và Văn phòng điện tử... Bên cạnh đó phòng còn giúp việc đối với hoạt động của Đảng đoàn HĐND tỉnh trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động HĐND, đồng thời tham mưu trong hoạt động của các tổ chức Đảng, Đoàn thể và các hoạt động khác theo sự phân công của Lãnh đạo Văn phòng.

Trong các hoạt động khác như: lập ban HĐND cấp xã, các hoạt động của tổ chức Đảng, công tác tham mưu của phòng luôn bảo đảm chất lượng, hiệu quả, cụ thể và có căn cứ pháp lí.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, phòng luôn chú trọng đến sự phối hợp với các phòng chức năng của văn phòng, với các ngành cơ quan khác, để đẩy mạnh quá trình làm việc, sao cho công việc có kết quả cao nhất. Do có những kết quả tích cực như thế nên trong 5 năm liền (2005-2009), phòng Công tác HĐND đều đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến (do Văn phòng công nhận) và được UBND tỉnh trao các bằng khen, danh hiệu như: Tập thể lao động xuất sắc (2005), (2006); Bằng khen của Chủ tịch tỉnh (2007); Đạt Cờ thi đua xuất sắc (2008)...

Hàng năm, các cá nhân thuộc phòng đều đạt danh hiệu Lao động tiên tiến hoặc Chiến sĩ thi đua cơ sở. Trước tình hình làm việc hết sức tận tụy, quên mình các cán bộ viên chức của phòng luôn nhận được niềm tin từ các đồng nghiệp và quần chúng nhân dân, và được xem là chỗ dựa vững chãi của HĐND các cấp.

Lê Hồng Hải

NHÀ THIẾU NHI TỈNH ĐỒNG NAI

NƠI ƯƠM MẦM CHO NHỮNG ƯỚC MƠ



Được thành lập vào năm 1976, Nhà Thiếu nhi tỉnh đồng Nai đã trải qua nhiều chặng đường phát triển và hoàn thiện chính mình. Với chức năng giáo dục hướng nghiệp, vui chơi, giải trí góp phần hình thành nhân cách toàn diện cho trẻ em, đào tạo bồi dưỡng năng khiếu và tính sáng tạo của trẻ thông qua các lớp năng khiếu ngắn và dài hạn Nhà Thiếu nhi tỉnh ngày càng xứng đáng là nơi ươm mầm cho những ước mơ.

Mặc dù trong những năm qua Nhà Thiếu nhi tỉnh còn có nhiều khó khăn như cơ sở vật chất xuống cấp phải thường xuyên tu sửa, các khu vui chơi ngoài trời đã cũ và hư hỏng nhiều nhưng chưa có kinh phí đầu tư xây dựng mới, phòng học không đáp ứng được yêu cầu học tập, chưa có ngành dọc nhưng với sự quan tâm của tỉnh, Ban thường vụ Tỉnh Đoàn và sự phối hợp của các sở, ban ngành và phụ huynh học sinh Nhà thiếu nhi ngày càng trở thành sân chơi bổ ích cho trẻ em trong tỉnh.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình tập thể Nhà Thiếu nhi tỉnh đã đã tổ chức nhiều hội thi hấp dẫn dành cho trẻ em như: *Chúng em kể chuyện Bác Hồ, Em yêu biển đảo Việt Nam, Âm vang chiến khu Đ, Đồng Nai quê hương em, Dân ta biết sử ta*, hội thi vẽ tranh *Sắc màu tuổi thơ, Bé kể chuyện, Sáng tạo rô bốt, Tiếng hát vàng anh, Hội thi Aerobic*. Bên



cạnh đó, Nhà Thiếu nhi tỉnh còn dàn dựng nhiều chương trình ca nhạc mang tính nghệ thuật cao để phục vụ cho các khán giả nhí như chương trình *Theo bước chân những người anh hùng*, *Hòa bình cho em*..

Mặc dù hệ thống Nhà Thiếu nhi chưa thành lập đủ tại các huyện, thị xã và thành phố nhưng những chương trình của Nhà Thiếu nhi tỉnh vẫn có sức lan tỏa rộng khắp bằng việc đưa những chương trình phục vụ thiếu nhi xuống tận các huyện ngoại thành, các xã vùng sâu vùng xa vào các dịp đặc biệt như: tết trung thu, ngày quốc tế thiếu nhi, các dịp hè. Hàng năm, Nhà Thiếu nhi tỉnh còn phối hợp cùng các ban ngành tổ chức sân chơi *Ngày hội tuổi thơ* tại các xã vùng xa với nhiều hoạt động thu hút như: trò chơi dân gian, thư viện lưu động, biểu diễn văn nghệ, phát quà kết hợp với việc trao học bổng cho học sinh nghèo vượt khó, khám bệnh và cấp thuốc miễn phí cho trẻ em nghèo.

Cuộc sống ngày càng phát triển nên nhiều gia đình càng có điều kiện quan tâm nhiều hơn đến trẻ em. Vì vậy, nhu cầu để các em đến học tập và vui chơi tại Nhà Thiếu nhi ngày càng cao. Bằng tiền tiết kiệm kinh phí từ điện nước, văn phòng phẩm... tập thể cán bộ viên chức Nhà Thiếu nhi tỉnh đã tu sửa thường xuyên các hạng mục vui chơi, phòng ốc đáp ứng nhu cầu học tập và vui chơi của các em. Số lượng các em đến tham gia vui chơi và rèn luyện đều tăng cao mỗi năm. Bên cạnh các hoạt động chuyên môn Nhà Thiếu nhi tỉnh còn quan tâm đặc biệt đến các công tác xã hội thông qua các phong trào áo lụa tặng bà, xây dựng nhà tình thương, thăm hỏi các mẹ Việt Nam anh hùng v.v...

Để đạt được những thành tích trên, Nhà Thiếu nhi tỉnh luôn xác định nhiệm vụ chính trị được giao, xây dựng khối đoàn kết nội bộ cùng nhau đồng lòng vượt qua mọi khó khăn thử thách để Nhà Thiếu nhi mãi là địa chỉ tin cậy của nhiều phụ huynh, xứng đáng là sân chơi lành mạnh và bổ ích cho trẻ em đồng thời là nơi phát hiện và ươm mầm cho bao ước mơ được bay cao và bay xa.

Nguyễn Ngọc Kim

HỘI KHUYẾN HỌC HUYỆN NHƠN TRẠCH

THÀNH CÔNG TỪ NHỮNG MÔ HÌNH KHUYẾN HỌC



Hội Khuyến học huyện Nhơn Trạch (HNT) được thành lập từ năm 2001, nhiệm vụ chủ yếu của Hội là xây dựng và phát triển Hội Khuyến học cơ sở, kinh phí hoạt động còn hạn chế, mọi hoạt động khuyến học, khuyến tài gặp không ít khó khăn.

Năm 2006, thực hiện sự chỉ đạo của Hội Khuyến học tỉnh Đồng Nai, HKH huyện Nhơn Trạch tổ chức Đại hội các cấp lần II (nhiệm kỳ 2006-2010). Phát huy và rút kinh nghiệm từ nhiệm kỳ I và được sự lãnh đạo của Huyện ủy - UBND huyện, HKH huyện Nhơn Trạch đã xây dựng được mô hình Cán bộ chuyên trách từ huyện đến cơ sở. Đồng thời cơ cấu BCH mới với những thành viên có tâm huyết với phong trào khuyến học khuyến tài ở huyện nhà sau đại hội, các cấp Hội dần dần đi vào hoạt động ổn định và có nề nếp.

Đến nay có 12/12 HKH cơ sở đi vào hoạt động với 150 chi tổ hội và hơn 8000 hội viên, phong trào xây dựng “Gia đình hiếu học” (GDHH) phát triển mạnh. Toàn huyện đã có hơn 7000 gia đình đăng ký xây dựng GDHH, trong đó hơn 2000 gia đình đã được công nhận đạt tiêu chuẩn GDHH theo qui định của Trung ương HKH Việt Nam. Cuộc vận động xây dựng quỹ khuyến học phát triển không ngừng. Nếu như năm 2006 số tiền vận động mới gần 1 tỷ đồng thì đến năm 2009 số tiền vận động đã lên đến hơn 3 tỷ đồng. Trong đó vận động từ phong trào “nuôi heo đất khuyến học” đạt trên 1 tỷ đồng.



Các hoạt động tuyên dương khen thưởng thầy cô giáo dạy tốt, học sinh học giỏi và hỗ trợ học sinh nghèo vượt khó học tập đã được tổ chức thường xuyên. Riêng năm 2009, toàn huyện đã khen thưởng 2641 học sinh và 281 giáo viên, trợ giúp 1362 học sinh nghèo với tổng kinh phí gần 3 tỷ đồng cùng nhiều dụng cụ học tập sinh hoạt khác. Tại HKH huyện Nhơn Trạch việc vận động quỹ hội có phần sinh động hơn các huyện khác, được các nhà tài trợ ủng hộ nhiệt tình với nhiều hình thức phong phú, thiết thực như; tìm hiểu được nhiều hoàn cảnh khó khăn của học sinh, sinh viên nghèo học giỏi cần được giúp đỡ đột suất HKH huyện đã quay phim và xây dựng Video Clip về những hoàn cảnh đó gởi cho các mạnh thường quân, các nhà tài trợ trên địa bàn huyện và tỉnh. Biết được hoàn cảnh này nhiều mạnh thường quân đến liên hệ với HKH và trao học bổng trực tiếp cho các em. Mới đây Tổng công ty Tín Nghĩa đã trao 7 suất học bổng và 7 phần quà cho các em học sinh, sinh viên nghèo học giỏi có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt với số tiền 15 triệu đồng.

Mô hình “Nuôi heo đất khuyến học” được triển khai rộng khắp trên địa bàn huyện Nhơn Trạch, được đông đảo nhân dân hưởng ứng nhiệt tình; nếu như năm học 2007-2008 nuôi được 8000 con heo đất khuyến học, khai được tổng số tiền hơn 1,4 tỷ đồng thì năm học 2009-2010 toàn huyện nuôi được 10,400 con, ước tính thu được số tiền gần 2 tỷ đồng. Từ thành công của mô hình này Hội Khuyến học tỉnh đã nhân rộng mô hình “nuôi heo đất khuyến học” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

HKH xã Vĩnh Thanh lại áp dụng mô hình câu lạc bộ “sinh viên hiếu học”. Thành lập từ năm 2007, Ban chủ nhiệm có 12 thành viên là những cựu sinh viên thành đạt với 90 sinh viên tham gia câu lạc bộ, có phân công nhiệm vụ rõ ràng vận động quỹ cho CLB sinh hoạt, hàng năm xét 20 suất “tiếp sức sinh viên” trong CLB mỗi suất trị giá từ 700.000 đồng đến 1.000.000 đồng cho những học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn cần được giúp đỡ hay những em học sinh mới tốt nghiệp và ôn thi đại học. Hiện nay HKH xã Đại Phước và Hội Khuyến học xã Phước Khánh cùng đã thành lập được 2 CLB sinh viên hiếu học.

Ở HKH xã Phước Khánh mô hình “Tổ nhân dân khuyến học” được nhân rộng trên địa bàn dân cư. Đến nay, có 17 tổ được ra mắt với hơn 500 hội viên và đi vào hoạt động ổn định; tổ phát hiện kịp thời các em học sinh có nguy cơ bỏ học và nghỉ học, nhất là học sinh cấp hai và cấp ba.

Bà: Nguyễn Thị Mỹ Lệ, cán bộ chuyên trách HKH huyện Nhơn Trạch cho biết “Với những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ qua Hội Khuyến học huyện Nhơn Trạch đã được Trung ương HKH Việt Nam tặng cờ thi đua xuất sắc 3 năm liền (2007-2008-2009) và được UBND tỉnh Đồng Nai, HKH tỉnh Đồng Nai tặng nhiều bằng khen, giấy khen cho những đóng góp vì thế hệ tương lai”.

Nguyễn Ngọc Kim

HỘI CHỮ THẬP ĐỎ (CTĐ) VIỆT NAM HUYỆN NHƠN TRẠCH:

PHÁT HUY SỨC SÁNG TẠO TẬP THỂ



Được tái thành lập vào tháng 9/1994, Nhơn Trạch là một huyện thuần nông, được chính phủ phê duyệt xây dựng thành phố công nghiệp, nhưng trước mắt nông nghiệp vẫn đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp phát triển của huyện. Với diện tích đất tự nhiên 41.700 ha, trong đó đất nông nghiệp chiếm 66%, dân số toàn huyện có trên 150 ngàn nhân khẩu, với hơn 31.000 hộ. Hiện nay, toàn huyện có 1146 hộ nghèo theo chuẩn mực mới chiếm tỷ lệ 3,69%, 1.068 người khuyết tật, trong đó có 248 người bị nhiễm chất độc da cam.

Trong thời gian qua, Hội CTĐ Nhơn Trạch phát triển nhanh cả về số lượng và chất lượng. Tính đến 6 tháng đầu năm 2010, Hội CTĐ huyện quản lý 16 Hội CTĐ cơ sở. Tổng số hội viên là 7.790 người, được sự lãnh đạo chỉ đạo của Hội CTĐ tỉnh Đồng Nai, Hội đã xác định được chức năng nhiệm vụ của mình, tích cực hoạt động để chăm lo cho các đối tượng nghèo, người khuyết tật, nạn nhân chất độc da cam trong toàn huyện. Trong 5 năm qua có 100% Hội CTĐ cơ sở đạt loại tiên tiến và xuất sắc. Hội CTĐ huyện được tỉnh Hội đánh giá là đơn vị xuất sắc 5 năm liền và được nhận cờ thi đua của Trung ương Hội CTĐ Việt Nam khen tặng. Ưu thế của hội CTĐ huyện Nhơn Trạch là đa số cán bộ, hội viên có phẩm chất đạo đức tốt, tin tưởng, ủng hộ và quyết tâm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng lãnh đạo, có tinh thần yêu nước, đoàn kết, năng động, sáng tạo, tâm huyết với hoạt động CTĐ. Từ đó đã vượt lên trước những khó khăn thử thách, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội, giữ vai trò nòng cốt trong hoạt động nhân đạo, tạo



được niềm tin với Đảng, chính quyền và nhân dân.

Điểm nổi bật nhất trong phong trào thi đua của Hội CTĐ huyện Nhơn Trạch trong 5 năm qua là công tác cứu trợ và hoạt động xã hội. Nhiều chương trình mang lại hiệu quả thiết thực như: phong trào xóa nhà tranh tre, vách lá, dột nát giúp người nghèo có nơi ở ổn định, xây dựng được 94 căn nhà tình thương, sửa chữa 165 căn nhà bị hư hỏng dột nát, thực hiện 35 công trình nâng cấp đường giao thông nông thôn, bồi đắp đường đất lộ. Bên cạnh đó Hội còn vận động cấp trên 80 xe lăn, xe lắc cho người khuyết tật với tổng trị giá 1,8 tỷ đồng, hỗ trợ vốn cho 31 gia đình nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam 26 triệu đồng.

Một số phong trào của Hội phát triển khá mạnh như phong trào “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”, đến nay đã có 37 đơn vị cá nhân nhận trợ giúp cho 87 người nghèo, tàn tật, nạn nhân chất độc da cam trong những năm qua với số tiền trợ giúp là 151.700.000 đồng.

Phong trào vì học sinh nghèo có hoàn cảnh đặc biệt luôn được các cấp Hội quan tâm chăm sóc, trong 5 năm qua Hội vận động cấp 918 suất học bổng cho học sinh nghèo hiếu học trị giá 275.400.000 đồng. Ngoài ra Hội còn vận động giúp cho các em 126 chiếc xe đạp và nhiều quần áo, sách vở, dụng cụ học tập để giúp các em có điều kiện đến trường.

Có thể nói chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân là một nhiệm vụ quan trọng của Hội CTĐ huyện Nhơn Trạch. Trong 5 năm qua, Hội đã tổ chức tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trong huyện, đến nay toàn huyện đã xây dựng được 25 chốt cấp cứu CTĐ với 75 người phụ trách; kết quả đã sơ cứu 852 ca, chuyển viện 415 ca do tai nạn giao thông, tai nạn lao động và bị bệnh đột xuất với tổng chi phí 38.253.000 đ. Hội còn vận động các y, bác sỹ trong và ngoài tỉnh đến khám và cấp thuốc miễn phí cho trên 13 ngàn bà con nghèo, trị giá thuốc cấp trên 600 triệu đồng.

Các phong trào nhân đạo như vận động nôi cháo tình thương, hiến máu nhân đạo, đem lại ánh sáng cho người mù nghèo cũng được đẩy mạnh hiệu quả.

Từ các phong trào thi đua nêu trên, trong 5 năm qua đã có nhiều tập thể và cá nhân tiêu biểu xuất sắc, góp phần đem lại nhiều hiệu quả thiết thực trong việc cứu trợ xã hội, chăm sóc sức khỏe nhân dân và các mặt trong phong trào CTĐ. Từ đó Hội CTĐ huyện Nhơn Trạch và cơ sở đã được TW Hội, UBND tỉnh, Hội CTĐ tỉnh và UBND huyện tặng 28 kỷ niệm chương vì sự nghiệp CTĐ Việt Nam, 3 cờ thi đua, 87 bằng khen và 116 giấy khen cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của Hội.

Nguyễn Ngọc Kim

PHÒNG CSĐT TỘI PHẠM VỀ TTXH CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI

KHẮC TINH CỦA BỌN TỘI PHẠM



Những năm đầu thành lập sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Phòng Cảnh sát hình sự (CSHS) Công an tỉnh Đồng Nai nay là Phòng Cảnh sát điều tra (CSĐT) tội phạm về trật tự xã hội (TTXH) đứng trước biết bao khó khăn thử thách. Lợi dụng những khó khăn trên, bọn tội phạm hình sự, nhất là bọn tội phạm bị tù giam được tha sau ngày giải phóng, cùng bọn lưu manh chuyên nghiệp móc nối, tụ tập thành các băng ổ nhóm để hoạt động công khai, trắng trợn trên khắp các địa bàn gồm cả các huyện, thành phố Vũng Tàu của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ngày nay

Ra đời trong điều kiện, bối cảnh khắc nghiệt đó, đội CSĐT tội phạm về TTXH chỉ có vè vện hơn 30 cán bộ chiến sỹ, bước đầu thành lập thành 3 đội nghiệp vụ là: Đội tổng hợp, Đội thường án và Đội trọng án. Tuy nhiên, trước diễn biến thực tế và hoạt động phức tạp của các loại tội phạm nên phòng CSĐT tội phạm về TTXH đã thành lập thêm đội cảnh sát đặc nhiệm là Đội săn bắt cướp và Đội truy bắt đối tượng truy nã (ĐTTN). Đến nay, phòng CSĐT tội phạm về TTXH đã có 7 đội nghiệp vụ gồm: đội tổng hợp, đội phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm trên tuyến địa bàn, đội truy bắt đối tượng truy nã (ĐTTN), đội điều tra án xâm phạm nhân thân, đội điều tra án xâm phạm sở hữu, đội phòng ngừa



đấu tranh chống tệ nạn xã hội và đội chuyên đề công tác nghiệp vụ cơ bản. Trên chặng đường phấn đấu và trưởng thành, lực lượng CSĐT tội phạm về TTXH đã đồng cam cộng khổ, vượt qua những khó khăn thử thách, tiếp tục đảm đương nhiệm vụ, đối mặt với đủ các loại tội phạm hình sự, góp phần giữ gìn trật tự trên địa bàn, phục vụ tốt công cuộc xây dựng và phát triển của tỉnh nhà.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, Phòng CSĐT tội phạm về TTXH đã đạt được nhiều thành tích trên lĩnh vực đấu tranh phòng chống tội phạm hình sự (TPHS) nói chung và trên lĩnh vực phòng ngừa đấu tranh chống các loại TNXH như: triệt phá 25 tụ điểm tiêm chích, sử dụng ma túy, bắt giữ 25 đối tượng. Thực hiện các đợt cao điểm tấn công trấn áp TPHS và TNXH phòng đã xác lập điều tra 22 chuyên án, bắt giữ 133 đối tượng, điển hình là các chuyên án như: chuyên án 904N đấu tranh tội phạm tàng trữ mua bán vận chuyển vật liệu nổ trái phép, chuyên án 238G, chuyên án 904C, chuyên án 107K... Đặc biệt, trong chuyên án 109L đấu tranh chống tội phạm hoạt động theo kiểu xã hội đen Phòng CSĐT tội phạm về TTXH đã triệt phá bắt trên 20 đối tượng hung hãn và nguy hiểm.

Trên lĩnh vực phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm buôn bán phụ nữ và trẻ em, lực lượng CSĐT tội phạm về TTXH đã phát hiện 9 vụ buôn bán phụ nữ ra nước ngoài, đưa một số nạn nhân đi giám định để phục vụ cho công tác phòng ngừa HIV/AIDS lây nhiễm sang người khác. Ngoài ra, Phòng CSĐT tội phạm về TTXH còn phối hợp với công an các địa phương như Hà Nội, Tây Ninh, Yên Bái, TP.HCM, An Giang bắt giữ 23 đối tượng có liên quan đến đường dây mua bán phụ nữ đưa ra nước ngoài lẩn trốn tại Đồng Nai.

Trên lĩnh vực đấu tranh chống tội phạm mại dâm, lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Đồng Nai đã xác lập 15 chuyên án để đấu tranh chống tội phạm môi giới, chủ chứa mại dâm, bắt giữ 45 đối tượng, triệt phá 193 vụ, bắt giữ 902 đối tượng xử lý truy tố trước pháp luật.

Những thành tích của lực lượng CSĐT tội phạm về TTXH Công an tỉnh Đồng Nai đã góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo nên sự an tâm, tin tưởng, đồng tình ủng hộ của nhân dân trong phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Trong quá trình chiến đấu và trưởng thành, lực lượng CSĐT tội phạm về TTXH Công an Đồng Nai đã được Nhà nước, Bộ Công an, các ban ngành, UBND tỉnh, Ban Giám đốc tỉnh tặng nhiều giấy khen, bằng khen và tặng thưởng cao quý cho những nỗ lực hết mình trong công tác, 17 năm là đơn vị quyết thắng, trong đó có 15 năm đạt Lá cờ đầu dẫn đầu khối CSĐT của lực lượng Công an Đồng Nai.

Nguyễn Ngọc Kim

ĐỘI CSĐTTP VỀ TTXH CÔNG AN HUYỆN CẨM MỸ

MANG LẠI BÌNH YÊN CHO NGƯỜI DÂN



Đội CSĐTTP về TTXH Công an huyện Cẩm Mỹ được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2004, với chức năng tham mưu cho BLĐ Công an huyện thực hiện nhiệm vụ đấu tranh và phòng ngừa tội phạm hình sự trên địa bàn. Trong những năm qua, tập thể đội đã làm tốt chức năng nhiệm vụ của mình, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị bạn và công an các địa phương điều tra khám phá các vụ án xảy ra trên địa bàn. Đề nghị xử lý đúng người đúng tội đúng pháp luật, quá trình thực hiện nhiệm vụ không để xảy ra oan sai hay bỏ lọt tội phạm.

Cẩm Mỹ là một huyện mới thành lập, kinh tế - xã hội chưa phát triển; lại là địa bàn



vùng sâu, vùng xa, giáp ranh với nhiều địa phương. Từ đó, đặt ra cho lực lượng Công an huyện Cẩm Mỹ nói chung và Đội CSĐTTP về TTXH không ít những khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ. Song với sự chỉ đạo kịp thời của Đảng Ủy BGD Công an tỉnh, Phòng Nghiệp vụ Công an tỉnh, Đảng ủy BLĐ Công an huyện và sự nỗ lực vượt khó của tập thể đội đã làm tốt công tác tham mưu thực hiện các kế hoạch đấu tranh phòng chống tội phạm góp phần giữ vững ANCT, TT ATXH trên địa bàn.

Hiện tập thể đội có 12 thành viên trong đó 1 đồng chí đội trưởng, 2 đ/c đội phó và 9 cán bộ chiến sỹ. Với lực lượng mỏng, phụ trách địa bàn rộng, tội phạm hoạt động lưu động diễn ra phức tạp gây nhiều khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ, điều kiện làm việc thiếu thốn (phòng làm việc, trang thiết bị phục vụ công tác còn hạn chế); trình độ năng lực, chuyên môn của cán bộ chưa đồng đều, phải vừa công tác vừa thực hiện nhiệm vụ được giao nên ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng hiệu quả công tác.

Nhưng với tinh thần tập thể, và lòng quyết tâm cao đã tạo ra một tập thể đội CSĐTTP về TTXH gắn kết chặt chẽ sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Từng cá nhân luôn ra sức thi đua lập nhiều thành tích tạo ra khí thế thi đua sôi nổi trong tập thể đội, Ban chỉ huy đội luôn làm tốt công tác chỉ huy, hướng dẫn và quản lý cán bộ của đội, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ được giao, trong việc chấp hành điều lệnh công an nhân dân và trong sinh hoạt.

Trong 05 năm qua (2005-2009), trên địa bàn huyện phạm pháp hình sự xảy ra 413 vụ, nhưng Đội đã đấu tranh làm rõ 325 vụ (đạt 79,5%), bắt 761 đối tượng xử lý trước pháp luật, đã kết thúc điều tra chuyên Viện Kiểm sát nhân dân huyện, tinh đề nghị truy tố trước pháp luật.

Trong 6 tháng đầu năm 2010, xảy ra 22 vụ, tập thể Đội đã đấu tranh làm rõ 20/22 vụ đạt 90% trong đó trọng án xảy ra 02 vụ: Giết người và hiếp dâm. Đội đang điều tra chuyên án 407T, bắt 02 nhóm 08 tên đua nóng trên địa bàn huyện và tiếp tục phối hợp với các địa phương trong và ngoài tỉnh để điều tra mở rộng xử lý các đối tượng trước pháp luật.

Công tác lập chuyên án để đấu tranh luôn được quan tâm và thực hiện nghiêm túc, đã tổ chức xác lập 05 chuyên án (04 chuyên án Trinh sát; 01 chuyên án truy xét) để tiến hành triệt phá các băng ổ nhóm tội phạm. Qua điều tra Công an huyện đã kết thúc 03 chuyên án trinh sát, 01 chuyên án truy xét bắt 29 đối tượng; Triệt phá 04 băng ổ nhóm chuyên trộm cắp, cướp giật, bắt và xử lý 20 đối tượng.

Với những thành tích trong thực hiện nhiệm vụ, Đội CSĐTTP về TTXH đã được các cấp lãnh đạo ghi nhận là Đơn vị Quyết Thắng năm 2007; UBND tỉnh tặng bằng khen. Đạt danh hiệu Đơn vị tiên tiến. Được BGD Công an tỉnh tặng giấy khen đột xuất trong các cao điểm tấn công truy quét tội phạm. Cán bộ chiến sỹ trong đội đã được các cấp khen thưởng, Giám đốc Công an tỉnh tặng 42 giấy khen trong công tác giữ gìn ANTT và đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn huyện.

Hà Mai Hoa

QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH ĐỒNG NAI

HỖ TRỢ KỊP THỜI CHO CÁC DOANH NGHIỆP



Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Nai được UBND tỉnh thành lập theo Quyết định số 479/QĐ.CY.UBT ngày 18/02/2000 và đi vào hoạt động từ tháng 05/2000. Đến tháng 05/2004 Quỹ chuyển sang hoạt động độc lập theo Quyết định số 1286/QĐ.CT.UBT ngày 26/04/2004.

Chức năng của Quỹ là tiếp nhận vốn ngân sách tỉnh, vốn tài trợ, viện trợ; huy động các nguồn vốn trung và dài hạn từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các dự án phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội của tỉnh; Tiếp nhận, quản lý nguồn vốn ủy thác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động theo hợp đồng ủy thác; Phát hành trái phiếu chính quyền địa phương để huy động vốn cho ngân sách tỉnh;



Nhận ủy thác quản lý hoạt động của một số Quỹ do UBND tỉnh thành lập; Thực hiện đầu tư trực tiếp, cho vay đầu tư, góp vốn thành lập doanh nghiệp; Ủy thác cho vay đầu tư, thu hồi nợ theo quy định 138/2007/NĐ-CP và thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng.

Trong 5 năm qua, Quỹ thực hiện vượt hầu hết các chỉ tiêu pháp lệnh do UBND tỉnh giao hàng năm, có tăng trưởng và tạo tích lũy, bảo toàn và phát triển vốn; cụ thể như sau:

- + Cho vay đầu tư: giải ngân 523.926 triệu đồng.
- + Cho vay nhân rồi: giải ngân 814.122 triệu đồng.
- + Thu nợ: 1.274.701 triệu đồng.
- + Huy động vốn: 1.526.742 triệu đồng.
- + Doanh thu: 342.551 triệu đồng.
- + Lợi nhuận trước thuế: 188.219 triệu đồng.
- + Nộp ngân sách: 37.139 triệu đồng.

Các đoàn thể của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Nai đã phối hợp tốt với chính quyền trong việc tuyên truyền, vận động cán bộ CNVC nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, nắm bắt tình hình; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; phát động phong trào thi đua nhân các ngày lễ lớn, sơ, tổng kết, đại hội CNVC; phát động nhiều chương trình thi đua, tổ chức các hội thi thể thao, văn nghệ, hoạt động văn hóa đa dạng, phong phú gắn với nhiệm vụ chuyên môn và nội dung Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" vận động cán bộ CNVC tham gia công tác xã hội, đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ các quỹ với số tiền mỗi năm hàng chục triệu đồng.

Cơ sở Đảng của đơn vị đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch vững mạnh 5 năm liền, trong đó năm 2008 và 2009 đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Về chính quyền, được Cục Thuế Đồng Nai tặng Giấy khen thành tích thuế năm 2006, Tổng cục Thuế tặng Giấy khen thành tích thuế năm 2007, Bộ Tài chính tặng Bằng khen thành tích thực hiện tốt chính sách thuế năm 2008, UBND tỉnh tặng cờ thi đua xuất sắc hạng ba năm 2007, hạng nhất năm 2008 và 2009, Chính phủ tặng cờ thi đua thành tích xuất sắc năm 2008. Về đoàn thể, 5 năm liền đạt danh hiệu Công đoàn vững mạnh, trong đó đạt vững mạnh xuất sắc năm 2005, 2007, 2008, 2009; được CĐVC tỉnh tặng Giấy khen thành tích xuất sắc năm 2005, Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen thành tích xuất sắc về tài chính năm 2005, thành tích xuất sắc phong trào năm 2008, 2009. Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh 5 năm liền đạt danh hiệu Chi đoàn vững mạnh, được Tỉnh đoàn tặng Bằng khen thành tích phong trào năm 2005, 2006, 2007; Trung ương Đoàn tặng bằng khen thành tích phong trào năm 2008, 2009.

Đạt thành tích trên là do cấp ủy đã nhận định đúng tình hình, vai trò của Quỹ đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh; tập trung nghiên cứu vận dụng chủ trương, chính sách, pháp luật vào thực tiễn hoạt động, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, phát huy tính năng động sáng tạo của cán bộ CNVC; hơn nữa, đã tạo được mối quan hệ tốt với các cơ quan Trung ương, địa phương và các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước.

Dương Tấn Bửu

KHOA CHIẾN THUẬT, TRƯỜNG SĨ QUAN LỤC QUÂN 2

LUÔN ĐI ĐẦU TRONG PHONG TRÀO THI ĐUA QUYẾT THẮNG



Khoa Chiến thuật là khoa giáo viên quân sự trung tâm trong đào tạo sĩ quan chỉ huy tham mưu cấp phân đội, được giao nhiệm vụ huấn luyện chuyên ngành chiến thuật bộ binh cho các đối tượng học viên. Ở Trường Sĩ quan Lục quân 2, Khoa là đơn vị nhiều năm liền dẫn đầu phong trào thi đua quyết thắng của Nhà trường. Đây là truyền thống, là niềm tự hào, nguồn cổ vũ lớn lao để cán bộ, giảng viên vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.



Trước những khó khăn và thuận lợi, Đảng ủy, Chỉ huy Khoa đã đề ra các chủ trương, biện pháp sát đúng, xây dựng quyết tâm, có kế hoạch thực hiện chặt chẽ. Đồng thời, giáo dục cho đội ngũ cán bộ, giảng viên có nhận thức đúng đắn về tình hình nhiệm vụ, yên tâm phấn khởi, đoàn kết thống nhất, chủ động khắc phục khó khăn, quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Do đó, chất lượng giảng dạy của Khoa ngày càng tiến bộ vững chắc.

Với đặc điểm huấn luyện phải sử dụng số lượng đạn thật và đạn hơi, thuốc nổ nhiều, nguy cơ mất an toàn cao, vì vậy, Khoa đã tiến hành nhiều biện pháp thiết thực như tiến hành bồi dưỡng phương pháp sử dụng, có kế hoạch tổ chức thực hiện chu đáo; quá trình sử dụng thực hiện đúng quy tắc an toàn; công tác kiểm tra, thu hồi, xử lý cả trước, trong và sau huấn luyện chặt chẽ đúng quy định, nên 5 năm qua, luôn bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị trong huấn luyện và diễn tập.

Song song với nhiệm vụ giáo dục đào tạo, công tác nghiên cứu khoa học cũng được Khoa Chiến thuật triển khai toàn diện và hiệu quả. Sau đó, kết quả nghiên cứu đã được đưa vào ứng dụng trong quá trình huấn luyện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo.

Bên cạnh việc làm tốt nhiệm vụ trung tâm, Khoa Chiến thuật còn thực hiện tốt công tác sẵn sàng chiến đấu, xây dựng nề nếp chính quy, chấp hành kỷ luật và bảo đảm an toàn. Tích cực tham gia các hội thi, hội thao và luôn đạt giải cao trong các hoạt động.

Với những kết quả đã đạt được, 5 năm qua, từ năm 2006 đến năm 2010, Khoa Chiến thuật được tặng thưởng nhiều phần thưởng và danh hiệu cao quý, như: huân chương Chiến công Hạng Ba của Chủ tịch Nước; cờ Tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh tiêu biểu của Đảng ủy Quân sự Trung ương; cờ Đơn vị xuất sắc của Bộ Quốc phòng; bằng khen của Tổng cục Chính trị; bằng khen của UBND tỉnh Đồng Nai (2009).

Trong những năm tới, phát huy truyền thống của mình, Khoa Chiến thuật tiếp tục quán triệt sâu sắc nghị quyết, chỉ thị của cấp trên, nắm chắc nhiệm vụ, đoàn kết quyết tâm phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Nguyễn Thị Thanh An

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

ĐÀO TẠO NHÂN LỰC, BỒI DƯỠNG NHÂN TÀI



Khoa Công nghệ Thông tin (CNTT) của Trường Đại học Lạc Hồng là một trong những khoa được thành lập đầu tiên của trường, với nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho các khu công nghiệp, khu chế xuất của Đồng Nai và các vùng lân cận, góp phần tích cực vào sự phát triển của nền công nghiệp CNTT Việt Nam, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Hưởng ứng phong trào thi đua yêu nước do nhà trường phát động là thực hiện thành công triết lý *Đào tạo nhân lực, có vườn ươm nhân tài, sinh viên tốt nghiệp làm việc ngay không đào tạo lại*, Khoa CNTT luôn vận dụng phương châm *Dạy, học và nghiên cứu khoa học làm kim chỉ nam* để thực hiện thành công nhiệm vụ đào tạo của mình.



Trong 5 năm qua, Khoa CNTT đã đào tạo 386 kỹ sư CNTT, trong đó có 50% đạt khá giỏi. Năm 2009, Khoa vinh dự nhận thêm nhiệm vụ đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành CNTT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công tác nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng công nghệ được Khoa CNTT hết sức chú trọng. Trong 5 năm qua, Khoa đã có 38 đề tài của sinh viên (*9 đề tài đạt giải nhất*) và 18 đề tài của giảng viên. Trong đó, một số đề tài đã tham gia và đạt giải trong hội thi *Sáng tạo khoa học kỹ thuật* do Sở Khoa học Công nghệ Đồng Nai tổ chức. Một số đề tài của sinh viên và giảng viên đã được đưa vào ứng dụng trong thực tiễn phục vụ công tác quản lý đào tạo, điều hành hoạt động của trường. Ngoài ra, Khoa CNTT còn chuyển giao công nghệ cho một số đơn vị như: Chuyển giao Hệ thống thi và chấm thi trắc nghiệm cùng với phần mềm và máy nhập điểm tự động miễn phí cho trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương; Chuyển giao các module quản lý điểm, sinh viên và đào tạo cho Trường Đại học Thể dục Thể thao Trung ương II; Phần mềm khám chữa bệnh ngoại trú cho Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai đang ở giai đoạn cuối cho chạy thử nghiệm trước khi nghiệm thu.

Nhiều giảng viên của Khoa đã tham dự báo cáo kết quả nghiên cứu tại các hội nghị khoa học liên quan đến CNTT trong nước và quốc tế.

Đặc biệt, tháng 8/2009, Khoa đã phối hợp với các phòng, ban tổ chức thành công Hội thảo Quốc gia lần XII *Một số vấn đề chọn lọc của CNTT và Truyền thông* tại Trường Đại học Lạc Hồng. Với một số hoạt động như trên, Ban Tổ chức Hội thảo Khoa học *Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT - FAIR* đã quyết định giao Trường Đại học Lạc Hồng tổ chức hội thảo lần thứ V vào ngày 11 - 12/8/2011.

Đề đạt được những kết quả trên, lãnh đạo Ban Giám hiệu Trường Đại học Lạc Hồng đã định hướng đúng nhiệm vụ xây dựng và phát triển nhà trường, kèm với sự hỗ trợ động viên về mọi mặt để khoa thực hiện tốt nhiệm vụ đã chỉ đạo.

Nguyễn Thị Thanh An

CHI NHÁNH NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐỒNG NAI

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH LUÔN ĐI LIỀN VỚI AN SINH XÃ HỘI



Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo Ngân hàng Đồng Nai, BIDV Việt Nam, 5 năm qua, Chi nhánh Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Đồng Nai luôn chủ động xây dựng, đề ra những chiến lược, chủ trương và bước đi thích hợp trong hoạt động kinh doanh. Với đội ngũ cán bộ, CNV, người lao động của Chi nhánh có trình độ, phẩm chất và năng lực, được đào tạo cơ bản, năng động đang thích nghi dần trong cơ chế thị trường, Chi nhánh đã từng bước ứng dụng công nghệ hiện đại vào hoạt động kinh doanh.

Trước những thuận lợi và khó khăn, thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung và địa phương nói riêng, hoạt động của Chi nhánh không tránh khỏi những khó khăn nhất định. Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo quyết liệt, chủ động và linh hoạt, bằng những biện pháp giải pháp hữu hiệu, kịp thời của Ban lãnh đạo cùng với sự cố gắng nỗ lực chung của tập



thể CBCNV, người lao động, trong 5 năm qua, Chi nhánh đã luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao về huy động vốn, công tác tín dụng.

Ngoài ra, các phong trào thi đua cũng được thực hiện tốt tại Chi nhánh. Phong trào thi đua luôn hướng vào thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm của Chi nhánh và toàn hệ thống; Nâng cao năng suất, chất lượng hoạt động, hoàn thành xuất sắc, đồng bộ các mục tiêu, kế hoạch đề ra. Từ năm 2005 đến nay, nhiều phong trào thi đua đã được phát động như: Phong trào thi đua lao động giỏi, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn; Phong trào thi đua học tập nâng cao trình độ kỹ năng; Phong trào nghiên cứu ứng dụng khoa học và phát huy sáng kiến cải tiến trong hoạt động kinh doanh.

Đồng thời, trong 5 năm qua, phong trào nghiên cứu khoa học toàn Chi nhánh có trên 60 đề tài nghiên cứu khoa học và sáng kiến được nghiệm thu và đưa vào sử dụng. Đặc biệt, phong trào an sinh xã hội, an sinh giáo dục vì cộng đồng, trong giai đoạn 2005 - 2009 với số tiền và hiện vật quyên góp từ tiền lương, trích quỹ thu nhập, quỹ phúc lợi của CBCNV, người lao động được trên 805 triệu đồng; 145 bộ quần áo; gần 400 cuốn sách, vở.

Qua 5 năm phấn đấu thực hiện nhiệm vụ, Chi nhánh Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Đồng Nai đã được tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý như: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (2006); Huân chương Lao động hạng Ba (2007); Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh (2006 - 2009); 65 Bằng khen của Ủy ban Nhân dân tỉnh cho tập thể và cá nhân; 24 Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho tập thể và cá nhân; Chiến sỹ thi đua cấp ngành, cấp tỉnh và cấp cơ sở; Giấy khen của Tổng Giám đốc Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam; Chi bộ Đảng luôn đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu; Bằng khen và Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (2005, 2006, 2008); Bằng khen của Trung ương đoàn, Tỉnh đoàn Đồng Nai.

Nguyễn Thị Thanh An

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ BIÊN HÒA

KHÔNG NGỪNG GIỮ GÌN MỸ QUAN ĐÔ THỊ



Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa là doanh nghiệp Nhà nước do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ. Là doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích, Chi ủy, Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc luôn xác định nhiệm vụ chính của Công ty là không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo cảnh quan đô thị, bảo đảm vệ sinh môi trường trên địa bàn nhưng vẫn đảm bảo hoạt động kinh doanh có hiệu quả.

Trong thời gian qua, Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp để cải thiện môi trường và điều kiện làm việc, tiết kiệm chi phí, như: Công tác vệ sinh môi trường; Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng; Chăm sóc cây xanh đường phố, công viên công cộng; Công tác duy tu cầu đường, khai thông cống rãnh; Đầu tư công nghệ hóa táng bằng gas



do Mỹ sản xuất vừa đảm bảo tiêu chuẩn về vệ sinh môi trường, vừa tiết kiệm quỹ đất và chi phí xã hội.

Bên cạnh đó, việc thực hiện các giải pháp mở rộng thị trường, khai thác có hiệu quả công suất máy móc, thiết bị, bố trí sử dụng phương tiện và lao động hợp lý, đầu tư cho phát triển kinh doanh đúng hướng đã làm cho kết quả kinh doanh của Công ty luôn tăng cao hơn năm trước, đảm bảo hiệu quả trên cả hai mặt kinh tế và xã hội.

Thực hiện quyết định của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2010, Công ty xây dựng giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh, phát động trong cán bộ công nhân viên ra sức thi đua thực hiện thắng lợi chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao. Với những kết quả đạt được nêu trên, Công ty đã được Chủ tịch Nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba, nhiều năm liền được UBND tỉnh tặng Cờ thi đua, Bằng khen và công nhận Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

Chi ủy, Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc Công ty không ngừng củng cố bộ máy quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công nhân viên, đảm bảo đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ của Công ty, bộ máy quản lý, kinh doanh ngày càng tinh gọn, có hiệu quả do thực hiện tốt công tác ứng dụng tin học vào quản lý, điều hành.

Công ty đã chú trọng chăm lo việc ổn định đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, xem đây là động cơ thúc đẩy mọi người nâng cao ý thức tự giác của cá nhân đối với công việc, đề chung sức hoàn thành nhiệm vụ chung của toàn đơn vị, tạo ra một hệ thống nhịp nhàng và hiệu quả. Đồng thời, đơn vị thường xuyên phát động phong trào thi đua yêu nước với mục tiêu *năng suất, chất lượng, hiệu quả và bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động*, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh Nhà nước giao.

Đặc biệt, chú trọng đầu tư phương tiện vận chuyển rác thích hợp ở từng thời điểm; Đầu tư thiết bị, phương tiện chuyên dùng gắn với đào tạo đội ngũ cán bộ và công nhân có trình độ khoa học - kỹ thuật, trình độ quản lý, điều hành trên các lĩnh vực thi công điện; Thi công đường giao thông; trồng, chăm sóc công viên, cây xanh đường phố; Quản lý, vận hành công nghệ xử lý rác và nước rỉ rác, nhằm đảm bảo năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và tham gia thi công các công trình.

Bên cạnh đó, tiếp tục phối hợp chặt chẽ cùng các ngành chức năng, các đoàn thể quần chúng, các phường xã, khu phố để tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của nhân dân, vận động nhân dân tích cực cộng tác với Công ty trong công tác thu gom, xử lý rác sinh hoạt, nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường, tạo mỹ quan đô thị ở từng khu dân cư.

Nguyễn Thị Thanh An

NÔNG TRƯỜNG BÌNH LỘC -
TỔNG CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI

MỦ KHÔNG MẤT, ĐẤT KHÔNG BỊ LẤN CHIỀM



Cũng như các đơn vị trực thuộc khác trong Tổng Công ty Cao su Đồng Nai, Nông trường Bình Lộc có nhiệm vụ chính là khai thác, trồng mới và chăm sóc cao su. Trong 5 năm qua, đơn vị đã thực hiện được 15.535 tấn, vượt 1065 tấn, trồng mới và chăm sóc 480,6 ha. Từ 2006 - 2009, đơn vị đạt và giữ vững nông trường 2 tấn/ha. Đặc biệt, Đảng bộ Nông trường đạt danh hiệu *Trong sạch vững mạnh* nhiệm kỳ 2005 - 2010, được Đảng bộ Tỉnh Đồng Nai và Đảng bộ Tổng Công ty khen thưởng.

Trong quá trình tổ chức quản lý điều hành sản xuất, đơn vị đã chú trọng xây dựng đội



ngũ cán bộ quản lý, có đạo đức, có kỹ năng quản lý, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, am hiểu về quy trình kỹ thuật. Hàng năm, thông qua Hội thi cán bộ quản lý giỏi để bồi dưỡng, cập nhật những kiến thức mới, đồng thời kiểm tra giám sát thường xuyên nhằm uốn nắn kịp thời những sai sót trong quản lý để nâng cao năng lực quản lý lao động và sản phẩm.

Bên cạnh đó, công tác thâm canh chăm sóc vườn cây và áp dụng công nghệ kích thích mù là biện pháp quan trọng để nâng cao năng suất. Đồng thời, công tác bón phân phải đảm bảo đầy đủ, chống thất thoát, bón phân đúng thời vụ, đúng phương pháp quy định.

Mặt khác, công tác bảo vệ sản xuất cũng là yếu tố quan trọng trong việc hoàn thành chỉ tiêu sản lượng được giao hàng năm. Đơn vị đã phát động phong trào *Mù không mất, Đất không bị lấn chiếm* với nhiệm vụ bảo vệ thật tốt mù nước và mù tạt ở vườn cây.

Công tác tái canh trồng mới và chăm sóc vườn cây XDCB là yếu tố quyết định đến năng suất vườn cây khi đưa vào khai thác. Chính vì thế, mà trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đơn vị đã chú trọng đến công tác tổ chức lao động và thực hiện đồng bộ các quy trình từ khâu tính diện tích, cây giống, định mức lao động, quy trình trồng, chăm sóc, kết hợp tính đơn giá khoán phù hợp với từng công việc, nhằm kích thích năng suất lao động và chất lượng chăm sóc vườn cây. Đồng thời, phải tăng cường công tác kiểm tra và quan tâm làm tốt công tác bảo vệ thực vật đúng quy trình để cây sinh trưởng và phát triển tốt, có chất lượng cao.

Song song đó, là công tác chăm lo đời sống, thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động như: BHXH, BHYT, BHLĐ, sắp xếp lao động, phân bổ định mức, giám sát nghiệm thu sản phẩm, trả lương, trả thưởng theo quy định của Tổng Công ty, công khai, công bằng và hợp lý đã kích thích người lao động trong sản xuất. Ngoài ra, các hoạt động phong trào khác cũng được chú trọng như thăm hỏi, đóng góp để giúp các gia đình công nhân gặp khó khăn và bị bệnh hiểm nghèo. Công tác tuyên truyền cuộc vận động *Học tập và làm theo Tám gương đạo đức Hồ Chí Minh* được 100% CB,CNLD đăng ký rèn luyện.

Với tinh thần lao động sản xuất hăng say, đời sống công nhân ổn định đó là điều mong muốn của CB,CNVC-LĐ trong Nông trường. Thành quả có được hôm nay chính là công sức lao động bền bỉ, sáng tạo và ý chí quyết tâm của tập thể CB,CNVC-LĐ. Nông trường Bình Lộc xác định mục tiêu không chỉ dừng lại ở kết quả đã đạt được mà vẫn rèn luyện, vẫn phấn đấu để tiếp tục vươn lên.

Nguyễn Thị Thanh An